

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ**  
**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN & TRUYỀN THÔNG**



**LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**Đề Tài**

**XÂY DỰNG WEBSITE TMĐT SHOESVIP**  
**SỬ DỤNG FRAMEWORK LARAVEL**

**Sinh viên: Cao Ngọc Trân**  
**MSSV: B1610688**  
**Khóa: 42**

**Cần Thơ, 07/2020**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ**  
**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN & TRUYỀN THÔNG**  
**BỘ MÔN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**



**LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**Đề Tài**

**XÂY DỰNG WEBSITE TMĐT SHOESVIP**  
**SỬ DỤNG FRAMEWORK LARAVEL**

**Giáo viên hướng dẫn**  
**Ths. GVC Võ Huỳnh Trâm**

**Sinh viên thực hiện:**  
**Cao Ngọc Trân**  
**MSSV: B1610688**

**Khóa: 42**

**Cần Thơ, 07/2020**

## LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên tôi xin cảm ơn gia đình, bạn bè đã đóng góp ý kiến, giúp đỡ động viên trong những lúc tôi gặp khó khăn, trở thành nguồn động lực để tôi tiếp tục cố gắng và hoàn thành đề tài. Tôi xin gửi lời tri ân đến quý Thầy Cô Khoa Công nghệ thông tin và Truyền thông nói riêng và quý Thầy Cô trường Đại học Cần Thơ nói chung, những người đã giảng dạy và truyền đạt kiến thức cũng như tạo điều kiện để em có thể thực hiện đề tài này.

Luận văn được thực hiện dưới sự hỗ trợ của **ThS. Võ Huỳnh Trâm**, Khoa Công nghệ Thông tin và Truyền thông, trường Đại học Cần Thơ. Tôi xin trân trọng gửi lời cảm ơn đến cô đã tận tình hướng dẫn, góp ý, truyền đạt kinh nghiệm, kiến thức và chỉ bảo em trong suốt quá trình thực hiện đề tài. Bên cạnh đó, tôi cũng xin cảm ơn anh Nguyễn Minh Lợi, nghiên cứu sinh trường Đại học y dược Cần Thơ đã hỗ trợ tôi trong phần dữ liệu để tôi thực hiện đề tài này.

Xin chân thành cảm ơn!

Cần Thơ, ngày 13 tháng 07 năm 2020  
**Người viết**

**Cao Ngọc Trân**

[illegible]

## Giáo Viên Hướng Dẫn

ii

[illegible]

## Giáo Viên Phản Biện

iii

[illegible]

## **Giáo Viên Phản Biện**

iv

## MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN .....	i
MỤC LỤC .....	v
DANH MỤC HÌNH ẢNH .....	viii
DANH MỤC BẢNG BIỂU .....	ix
CÁC TỪ VIẾT TẮT VÀ THUẬT NGỮ .....	x
A. PHẦN GIỚI THIỆU .....	1
1. Đặt vấn đề .....	1
2. Lịch sử giải quyết vấn đề .....	1
3. Mục tiêu đề tài .....	2
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu .....	2
5. Nội dung nghiên cứu .....	3
6. Những đóng góp chính của đề tài .....	3
7. Bố cục luận văn .....	4
B. PHẦN NỘI DUNG .....	6
CHƯƠNG 1. MÔ TẢ HỆ THỐNG .....	6
1. Tổng quan hệ thống .....	6
1.1. Bối cảnh sản phẩm .....	6
1.2. Đặc điểm về cơ sở dữ liệu .....	6
1.3. Các chức năng chi tiết của hệ thống .....	7
1.4. Đặc điểm người dùng .....	7
1.5. Môi trường vận hành .....	8
1.6. Các ràng buộc về thực thi và thiết kế .....	8
2. Các yêu cầu giao diện bên ngoài .....	8
2.1. Giao diện người dùng, người sử dụng hệ thống .....	8
2.2. Giao tiếp phần mềm .....	8
2.3. Giao tiếp phần cứng .....	8
2.4. Giao tiếp truyền dữ liệu, thông tin .....	8
3. Các chức năng của hệ thống .....	9
3.1. Chức năng đăng nhập .....	9
3.2. Chức năng đăng ký tài khoản người dùng .....	9
3.3. Chức năng tìm sản phẩm .....	10
3.4. Chức năng chat với hệ thống .....	10
3.5. Chức năng xem sản phẩm .....	11
3.6. Chức năng thêm sản phẩm vào giỏ hàng .....	11
3.7. Chức năng xem giỏ hàng .....	12
3.8. Chức năng thay đổi số lượng sản phẩm trong giỏ hàng .....	12
3.9. Chức năng xóa sản phẩm trong giỏ hàng .....	13
3.10. Chức năng xem các sản phẩm được khuyến mãi .....	13
3.11. Chức năng thanh toán online .....	14

3.12.	Chức năng thanh toán khi nhận hàng.....	14
3.13.	Chức năng quản lý thành viên .....	15
3.14.	Chức năng quản lý thương hiệu.....	15
3.15.	Chức năng quản lý màu sản phẩm .....	16
3.16.	Chức năng quản lý sản phẩm.....	17
3.17.	Chức năng quản lý đơn hàng .....	19
3.18.	Chức năng quản lý khuyến mãi .....	20
3.19.	Chức năng quản lý nhà cung cấp.....	21
3.20.	Chức năng quản lý nhập hàng .....	23
4.	Các yêu cầu phi chức năng .....	24
4.1.	Yêu cầu thực thi .....	24
4.2.	Yêu cầu an toàn.....	24
4.3.	Yêu cầu bảo mật.....	24
4.4.	Các đặc điểm chất lượng phần mềm .....	24
5.	Các yêu cầu khác .....	24
<b>CHƯƠNG 2. THIẾT KẾ VÀ CÀI ĐẶT GIẢI PHÁP .....</b>		<b>25</b>
1.	Kiến trúc tổng quan.....	25
2.	Mô hình phân rã .....	26
2.1.	Mô hình phân rã khách hàng.....	26
2.2.	Mô hình phân rã quản trị.....	27
3.	Thiết kế cơ sở dữ liệu .....	28
4.	Thiết kế theo chức năng .....	30
4.1.	Chức năng đăng nhập.....	30
4.2.	Chức năng quản lý thương hiệu .....	31
4.3.	Chức năng quản lý sản phẩm .....	32
4.4.	Chức năng quản lý nhà cung cấp .....	35
4.5.	Chức năng quản lý nhập hàng.....	37
4.6.	Chức năng lập đơn nhập hàng.....	37
4.7.	Chức năng quản lý đơn hàng.....	39
4.8.	Chức năng quản lý khuyến mãi.....	40
4.9.	Chức năng tạo đợt khuyến mãi .....	41
4.10.	Chức năng quản lý thành viên (tài khoản khách hàng) .....	43
4.11.	Chức năng quản lý giỏ hàng.....	44
4.12.	Chức năng đăng ký .....	45
4.13.	Chức năng quản lý màu sản phẩm .....	46
4.14.	Chức năng chat với hệ thống.....	48
4.15.	Chức năng thanh toán khi nhận hàng.....	50
4.16.	Chức năng thanh toán online .....	51
<b>CHƯƠNG 3. KIỂM THỬ VÀ ĐÁNH GIÁ.....</b>		<b>53</b>
1.	Giới thiệu .....	53
1.1.	Mục tiêu .....	53
1.2.	Phạm vi kiểm thử .....	53
2.	Chi tiết kế hoạch kiểm thử.....	53
2.1.	Các chức năng sẽ được kiểm thử.....	53
2.2.	Các chức năng sẽ không được kiểm thử .....	54
2.3.	Cách tiếp cận .....	54



2.4.	Tiêu chí kiểm thử thành công/ thất bại.....	54
2.5.	Tiêu chí đình chỉ và yêu cầu bắt đầu lại .....	54
3.	Quản lý kiểm thử .....	54
3.1.	Các bước hoạt động công việc kiểm thử .....	54
3.2.	Môi trường kiểm thử .....	54
3.3.	Trách nhiệm và quyền hạn .....	54
3.4.	Tài nguyên và sự cấp phát .....	55
3.5.	Kế hoạch kiểm thử .....	55
4.	Các trường hợp kiểm thử .....	55
4.1.	Chức năng đăng nhập.....	55
4.2.	Chức năng đăng ký .....	55
4.3.	Chức năng tìm sản phẩm .....	56
4.4.	Chức năng chat với hệ thống .....	56
4.5.	Chức năng xem thông tin sản phẩm.....	56
4.6.	Chức năng thêm sản phẩm vào giỏ hàng.....	57
4.7.	Chức năng xem giỏ hàng .....	57
4.8.	Chức năng cập nhật số lượng sản phẩm trong giỏ hàng.....	57
4.9.	Chức năng xóa sản phẩm trong giỏ hàng .....	58
4.10.	Chức năng xem sản phẩm khuyến mãi .....	58
4.11.	Chức năng thanh toán online .....	58
4.12.	Chức năng thanh toán khi nhận hàng.....	58
4.13.	Chức năng quản lý thành viên .....	59
4.14.	Chức năng quản lý thương hiệu.....	59
4.15.	Chức năng quản lý sản phẩm.....	59
4.16.	Chức năng quản lý giá sản phẩm.....	60
4.17.	Chức năng quản lý màu sản phẩm .....	60
4.18.	Chức năng quản lý đơn hàng .....	61
4.19.	Chức năng quản lý khuyến mãi .....	61
4.20.	Chức năng quản lý nhà cung cấp.....	61
4.21.	Chức năng quản lý nhập hàng .....	62
5.	Chat box và hoạt động của nó trên hệ thống .....	62
5.1.	Giới thiệu .....	62
5.2.	Cách thức hoạt động.....	62
C.	PHẦN KẾT LUẬN .....	63
1.	Kết quả đạt được .....	63
1.1.	Lý thuyết.....	63
1.2.	Chương trình.....	63
1.3.	Khả năng ứng dụng .....	63
2.	Hạn chế .....	64
3.	Hướng phát triển .....	64
	TÀI LIỆU THAM KHẢO .....	65
	PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT VÀ SỬ DỤNG .....	66
1.	Hướng dẫn cài đặt chương trình.....	66
2.	Hướng dẫn sử dụng chương trình .....	73
	PHỤ LỤC BẢNG DỮ LIỆU .....	81

## DANH MỤC HÌNH ẢNH

Hình 2. 1 Mô hình MVC .....	25
Hình 2. 2 Mô hình phân rã khách hàng .....	26
Hình 2. 3 Mô hình phân rã quản trị .....	27
Hình 2. 4 Sơ đồ usecase khách hàng .....	28
Hình 2. 5 Sơ đồ usecase quản trị .....	28
Hình 2. 6 Sơ đồ CDM .....	29
Hình 2. 7 Giao diện đăng nhập .....	30
Hình 2. 8 Giao diện quản lý thương hiệu .....	31
Hình 2. 9 Giao diện quản lý sản phẩm .....	33
Hình 2. 10 Giao diện thêm sản phẩm mới .....	33
Hình 2. 11 Giao diện quản lý nhà cung cấp .....	35
Hình 2. 12 Giao diện quản lý nhập hàng .....	37
Hình 2. 13 Giao diện Lập đơn nhập hàng .....	38
Hình 2. 14 Giao diện danh sách đơn hàng .....	39
Hình 2. 15 Giao diện danh sách khuyến mãi .....	40
Hình 2. 16 Giao diện tạo đợt khuyến mãi .....	41
Hình 2. 17 Giao diện quản lý tài khoản .....	43
Hình 2. 18 Giao diện giỏ hàng .....	44
Hình 2. 19 Giao diện đăng ký .....	45
Hình 2. 20 Giao diện quản lý màu sản phẩm .....	47
Hình 2. 21 Giao diện chat với hệ thống .....	48
Hình 2. 22 Giao diện thanh toán khi nhận hàng .....	50
Hình 2. 23 Giao diện thanh toán online .....	51

## DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1. 1. Bảng yêu cầu cấu hình phần mềm .....	8
Bảng 1. 2. Bảng yêu cầu cấu hình phần cứng .....	8
Bảng 1. 3. Chức năng đăng nhập .....	9
Bảng 1. 4. Chức năng đăng ký tài khoản người dùng .....	10
Bảng 1. 5. Chức năng tìm sản phẩm .....	10
Bảng 1. 6. chức năng chat với hệ thống .....	11
Bảng 1. 7. chức năng xem sản phẩm.....	11
Bảng 1. 8. Chức năng thêm sản phẩm vào giỏ hàng .....	12
Bảng 1. 9. chức năng xem giỏ hàng .....	12
Bảng 1. 10. Chức năng thay đổi số lượng sản phẩm có trong giỏ hàng.....	12
Bảng 1. 11. Chức năng xóa sản phẩm trong giỏ hàng.....	13
Bảng 1. 12. Chức năng xem các sản phẩm khuyến mãi.....	13
Bảng 1. 13. Chức năng thanh toán online .....	14
Bảng 1. 14. Chức năng thanh toán khi nhận hàng.....	14
Bảng 1. 15. Chức năng quản lý thành viên .....	15
Bảng 1. 16. Chức năng thêm thương hiệu.....	15
Bảng 1. 17. Chức năng sửa thương hiệu điện thoại .....	16
Bảng 1. 18. Chức năng thêm màu sản phẩm.....	16
Bảng 1. 19. Chức năng sửa thông tin màu .....	17
Bảng 1. 20. Chức năng thêm sản phẩm.....	17
Bảng 1. 21. Chức năng xem danh sách sản phẩm .....	18
Bảng 1. 22. Chức năng cập nhật giá.....	18
Bảng 1. 23. Chức năng thêm màu cho sản phẩm .....	19
Bảng 1. 24. Chức năng xem danh sách đơn hàng .....	19
Bảng 1. 25. Chức năng cập nhật trạng thái đơn hàng .....	20
Bảng 1. 26. Chức năng xem danh sách các đợt khuyến mãi .....	20
Bảng 1. 27. Chức năng thêm đợt khuyến mãi mới.....	21
Bảng 1. 28. Chức năng xem chi tiết 1 đợt khuyến cụ thể .....	21
Bảng 1. 29. Chức năng xem danh sách nhà cung cấp .....	22
Bảng 1. 30. Chức năng sửa thông tin nhà cung cấp .....	22
Bảng 1. 31. Chức năng thêm nhà cung cấp.....	23
Bảng 1. 32. Chức năng xem danh sách đơn nhập hàng.....	23
Bảng 1. 33. Chức năng thêm đơn nhập hàng mới .....	23

## CÁC TỪ VIẾT TẮT VÀ THUẬT NGỮ

Từ viết tắt	Từ chuẩn	Diễn giải
Admin	Administrator	Quản trị viên của hệ thống
CDM	Contual Data Model	Mô hình dữ liệu mức quan niệm
Client	Client	Máy Khách
CSS	Cascading Style Sheets	Ngôn ngữ tạo phong cách cho trang web
CSDL	Database	Cơ sở dữ liệu
HTML	HyperText Markup Language	Ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản
Paypal	Paypal	Phương thức thanh toán trực tuyến
PHP	Hypertext Preprocessor	Ngôn ngữ lập trình kịch bản hay một mã lệnh
Server	Server	Máy chủ
Website	Website	Trang web

## TÓM TẮT

Ngày nay, giày không chỉ phục vụ cho việc bảo vệ chân trong quá trình đi lại mà còn là phụ kiện thời trang của hầu hết mọi người, đặc biệt là giới trẻ. Thương mại điện tử không còn quá xa lạ trong thời buổi công nghệ này, bắt được xu hướng thích ngồi nhà mà vẫn mua được những đôi giày đẹp, đôi giày tốt nên sự ra đời của 1 trang thương mại điện tử bán giày là cần thiết

**ShoesVip** là một website thương mại điện tử, hỗ trợ khách hàng mua giày trực tuyến ngay tại nhà. Trang web được thiết kế với giao diện phẳng, đẹp mắt và đơn giản dễ sử dụng. Khi khách hàng truy cập vào website có thể tìm kiếm, xem thông tin chi tiết sản phẩm (giày) và cùng với đó website còn hỗ trợ các chức năng xoay hình ảnh 360 độ làm cho sản phẩm trở nên sinh động và giúp khách hàng tiếp cận và lựa chọn sản phẩm một cách dễ dàng nhất. Trang web có tích hợp công nghệ thanh toán trực tuyến **Paypal** vào tiến trình thanh toán giúp việc mua hàng diễn ra nhanh chóng. Website thương mại điện tử bán giày **ShoesVip** được xây dựng trên nền tảng Framework Laravel 7.14.1, được quản lý bởi hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL và công cụ lập trình Visual Studio Codes. Sự kết hợp trên sẽ đáp ứng được mọi nhu cầu của các lập trình viên. Có hai nhóm người dùng mà hệ thống phục vụ chính đó là người dùng khách hàng và người dùng quản lý. Người dùng khách hàng sẽ giao tiếp thông qua giao diện website, thực hiện được các chức năng như xem thông tin sản phẩm, đặt hàng, đăng ký tài khoản và một số chức năng nhất định khác. Người dùng quản lý sẽ quản lý người dùng khác hàng và kiểm soát sự hoạt động của hệ thống và có thể thực hiện được các chức năng nâng cao hơn so với người dùng khách hàng.

Trang web “**TMDT SHOESVIP SỬ DỤNG FRAMEWORK LARAVEL**” về cơ bản đã được xây dựng tương đối hoàn chỉnh đạt được nhiều kết quả khả quan và dễ dàng đưa vào hoạt động thực tiễn. Trong tương lai, hệ thống sẽ được tích hợp trên nền tảng mobile, app để phục vụ khách hàng.

## ABSTRACT

Today, shoes are not only for the foot protection during travel but also a fashion accessory for most people, especially young people. E-commerce is not too strange in this technology era, catching the tendency to prefer to sit at home but still buy nice shoes, good shoes, so the establishment of an e-commerce website selling shoes is needed.

**ShoesVip** is an e-commerce website, helping customers buy shoes online at home. The website is designed with a flat interface, so it's beautiful and simple to use. When customers visit the website, they can search and view product details (shoes) and the website also supports 360-degree image rotation functions to make the products come alive and help customers to access and select products in the easiest way. The site has integrated **Paypal** online payment technology into the payment process to help purchase more quickly. The e-commerce website of **ShoesVip** is built on Laravel 7.14.1 framework, managed by MySQL database management system and Visual Studio Codes IDE. The combination will meet all needs of the programmers. There are two groups of users that the system serves as customers and management users. Customer users will communicate via the website interface, perform functions such as viewing product information, ordering, registering an account and certain other functions. The management users will manage the customers and control the operation of the system and can perform more advanced functions than the customer users.

The website “**E-commerce SHOESVIP USING FRAMEWORK LARAVEL**” has basically been built relatively complete, achieved many satisfactory results and easily put into practice. In the future, the system will be integrated on the mobile platform, app to serve customers.

## **CAM KẾT KẾT QUẢ**

Tôi xin cam kết luận văn này được hoàn thành dựa trên kết quả nghiên cứu của tôi và các kết quả này của nghiên cứu chưa được dùng cho bất cứ luận văn cùng cấp nào khác.

Tôi xin cam đoan mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn và các tài liệu tham khảo trong luận văn đã được ghi rõ nguồn gốc.

Cần Thơ, ngày 13 tháng 07 năm 2020

**Người thực hiện**

**Cao Ngọc Trân**

## **A. PHẦN GIỚI THIỆU**

### **1. Đặt vấn đề**

#### **– Bài toán, vấn đề đặt ra đối với đề tài**

Sự phát triển bùng nổ của công nghệ thông tin ngày càng tăng mạnh làm cho cuộc sống của mọi người cũng ngày càng được tiến bộ theo hướng công nghệ. Dẫn đến sự ra đời của hệ thống mua sắm trực tuyến - thương mại điện tử.

Các website mua sắm trực tuyến xuất hiện ngày càng nhiều, ngày càng thân thiện và tương tác mạnh mẽ với người sử dụng giúp người sử dụng dễ dàng mua sắm những sản phẩm mình yêu thích mà không cần phải đến trực tiếp tại cửa hàng. Đặc biệt hơn đối với người quản lý của cửa hàng thì có thể quản lý sản phẩm cũng như doanh thu tại cửa hàng một cách nhanh chóng và chính xác từ bất cứ nơi đâu có internet.

Do đó bài toán và nhu cầu đặt ra là phải xây dựng một website bán hàng online không chỉ hỗ trợ các yêu cầu cần thiết của người dùng như đã đề cập ở trên mà còn cần phải đáp ứng được sự linh hoạt, cải tiến mở rộng của cả hệ thống sau này

Không những thế, các cửa hàng sử dụng hệ thống kinh doanh trực tuyến ngày càng nhiều và vấn đề không thể tránh khỏi là sự cạnh tranh gay gắt lẫn nhau. Do đó, mỗi cửa hàng phải xây dựng cho mình một hệ thống website thân thiện, dễ dùng và đẹp mắt để có thể thu hút khách hàng đến với cửa hàng của mình

#### **– Nguyên nhân làm đề tài**

Để tăng khả năng cạnh tranh, mỗi cửa hàng phải có chiến lược kinh doanh hợp lý và phải theo kịp tốc độ công nghệ để không bị lạc hậu. Vì thế mỗi cửa hàng cần có một hệ thống vừa bán hàng theo kiểu kinh doanh truyền thống (thủ công) vừa bán hàng theo hướng công nghệ (trực tuyến).

Đối với bán hàng thủ công người mua chỉ có thể mua hàng khi đến trực tiếp cửa hàng mới có thể lựa chọn và thanh toán sản phẩm sẽ rất bất tiện cho những khách hàng nào không có điều kiện đi đến cửa hàng hoặc khách hàng ở xa cửa hàng. Không những thế còn tốn rất nhiều thời gian, công sức và sẽ rất khó chịu khi tốn cả khoảng thời gian đó vẫn chưa lựa chọn được cho mình đôi giày mong muốn.

Bán hàng trực tuyến sẽ giải quyết được những bất cập trên, khách hàng có thể thoải mái tìm hiểu trước, xem thông tin chi tiết những sản phẩm mình cần trên website thông qua mạng internet một cách dễ dàng trước khi chọn cho mình một sản phẩm phù hợp với nhu cầu sử dụng.

### **2. Lịch sử giải quyết vấn đề**

Ngày nay, thương mại điện tử đang phát triển không ngừng và nó đang trở thành phương thức giao dịch quen thuộc của người dùng lựa chọn khi mua sắm. Ở Việt Nam cũng không ngoại lệ, người dùng có xu hướng mua hàng qua mạng và



thanh toán trực tuyến ngày càng phổ biến. Nắm bắt được xu hướng đó của khách hàng hiện tại nên đã có rất nhiều website thương mại điện tử bán hàng công nghệ nổi tiếng xuất hiện và phát triển với tốc độ cao ở trong và ngoài nước với nhiều thể loại đa dạng.

Ngoài nước có các website lớn như **crocs.com, nike.com, adidas.com ...** Trong nước có thể kể đến các website là **web30s.vn, tiki.vn, shopee.vn ...**

Tất cả các trang web trên đều là những trang web chuyên cung cấp các loại giày mà khách hàng có thể mua trực tuyến thông qua internet. Đặc biệt, các trang web trên mang lại số lượng truy cập và doanh thu rất cao ngất ngưỡng.

Tại khoa Công nghệ thông tin và Truyền thông của trường Đại học Cần Thơ cũng đã có rất nhiều anh chị khóa trên đã nghiên cứu và xây dựng các mô hình website thương mại điện tử và đều đã rất thành công với đề tài của mình.

Chính vì vậy website **ShoesVip** được ra đời, là trang web theo xu hướng thương mại điện tử chuyên bán giày trực tuyến nhằm đáp ứng nhu cầu mua hàng của người dùng hiện nay. Website được thiết kế phẳng, hài hòa về màu sắc, dễ dàng sử dụng với việc liệt kê tất cả các sản phẩm có nhiều kích cỡ, màu sắc đa dạng mà cửa hàng có cho khách hàng thoải mái lựa chọn, bên cạnh đó xem thông tin chi tiết sản phẩm có hiển thị những thông tin cần thiết và hình ảnh xem được ở nhiều góc độ đem đến sự chân thật nhất để khách hàng lựa chọn trực tiếp. Người dùng có thể mua hàng và thanh toán trực tuyến bằng Paypal dễ dàng, nhanh chóng mà không tốn nhiều thời gian. Ngoài ra, chức năng tìm kiếm và lọc sản phẩm có điều kiện cũng giúp khách hàng tìm nhanh sản phẩm,...tất cả nhằm xây dựng nên một website đáp ứng tốt nhu cầu người dùng.

### **3. Mục tiêu đề tài**

Như đã đề cập ở trên, đề tài **“XÂY DỰNG WEBSITE TMĐT SHOESVIP SỬ DỤNG FRAMEWORK LARAVEL”** nhằm mục đích giúp cho khách hàng có thể thoải mái, tự do lựa chọn sản phẩm mà không cần phải đến cửa hàng tốn nhiều thời gian và công sức. Đối với cửa hàng sẽ giúp ích rất nhiều về việc quảng cáo, giới thiệu sản phẩm đến tay người tiêu dùng một cách nhanh nhất và hiệu quả nhất.

Ngoài ra đối với cửa hàng website còn cung cấp các chức năng quan trọng cho việc quản lý thông tin khách hàng, sản phẩm và đưa ra các thống kê chính xác về doanh thu và quản lý kho hàng một cách dễ dàng...

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

- **Đối tượng nghiên cứu**
- Nền tảng Framework Laravel, thư viện Bootstrap, Responsive giao diện.
- Tìm hiểu ngôn ngữ lập trình Html, Css, Javascript, PHP.
- Tìm hiểu việc tích hợp thanh toán trực tuyến Paypal vào quá trình mua hàng.

- Tìm hiểu tích hợp chức năng Search engine cho giao diện chat
- Nhu cầu của khách hàng và chủ cửa hàng sử dụng hệ thống website bán điện thoại.
- **Phạm vi nghiên cứu**

Là những khách hàng có nhu cầu tìm kiếm giày thông qua hệ thống Và những cửa hàng có nhu cầu sử dụng hệ thống website để kinh doanh sản phẩm của mình đến người tiêu dùng.

## **5. Nội dung nghiên cứu**

**Các nội dung cần phải nghiên cứu là:**

- Lập trình website PHP:
  - Lập trình giao diện **HTML, CSS, BOOTSTRAP 4**.
  - Kỹ thuật thiết kế website **Ajax,nodejs**
- Xây dựng website bằng ngôn ngữ PHP.
- Sử dụng Laravel là một PHP Framework.
- Lưu trữ dữ liệu bằng MySQL (PHPMysqladmin).

## **6. Những đóng góp chính của đề tài**

Đề tài “**XÂY DỰNG WEBSITE TMĐT SHOESVIP SỬ DỤNG FRAMEWORK LARAVEL**” đã đạt được những kết quả:

- **Phần khách hàng:** Khách hàng là những người có nhu cầu mua sắm sản phẩm, họ sẽ tìm kiếm các mặt hàng cần thiết từ hệ thống và đặt mua các mặt hàng này. Vì thế khách hàng sẽ được những quyền như sau:
  - + Hiện thị danh sách các sản phẩm của cửa hàng để khách hàng xem, lựa chọn và mua theo sở thích.
  - + Có trang thông tin chi tiết cụ thể của từng sản phẩm để khách hàng tìm hiểu.
  - + Đăng ký, đăng nhập vào hệ thống website. Không những thế, khách hàng còn có thể đổi mật khẩu nếu mật khẩu không an toàn và đặc biệt là nếu khách hàng quên mật khẩu, hệ thống có chức năng lấy lại mật khẩu thông qua email khách hàng đã tạo ở website trước đó.
  - + Có chức năng đầy đủ của một giỏ hàng. Có thể cập nhật thêm, sửa, xóa số sản phẩm trong giỏ hàng.
  - + Khách hàng được quyền thay đổi địa chỉ giao hàng nếu muốn.
  - + Khách hàng dễ dàng tìm kiếm sản phẩm thông qua tên, giá sản phẩm hoặc sản phẩm có khuyến mãi.
  - + Khách hàng có thể xem các thông tin giới thiệu, chính sách và hướng dẫn mua hàng trên hệ thống website của cửa hàng.

- **Phần người quản trị:** Người làm chủ ứng dụng có quyền kiểm soát mọi hoạt động của hệ thống, sẽ được cấp username và password để đăng nhập hệ thống thực hiện chức năng của mình như:
  - + Chức năng cập nhật, thêm, sửa, ẩn các mặt hàng sản phẩm. Kiểm soát được hệ thống một cách chính xác.
  - + Tiếp nhận kiểm tra đơn hàng của khách hàng sau khi đặt mua. Hiện thị đơn đặt hàng.
  - + Tạo chương trình khuyến mãi và áp dụng chương trình đó cho những sản phẩm mà người quản trị muốn.
  - + Tạo các đợt nhập hàng nhanh chóng và tiện lợi.
  - + Chức năng thống kê doanh thu, lợi nhuận của cửa hàng một cách cụ thể và chính xác nhất.
- Ngoài ra, Website được thiết kế dễ hiểu, giao diện mang tính dễ dùng, thân thiện và đẹp mắt và làm cho khách hàng dễ dàng tìm thấy được thông tin cần tìm, hiểu tâm lý khách hàng, cung cấp các thông tin quảng cáo hấp dẫn, tin tức khuyến mãi để thu hút người mua. Điều quan trọng nữa là phải đảm bảo an toàn tuyệt đối thông tin khách hàng. Đồng thời luôn đổi mới website để thu hút khách hàng tăng doanh thu.

## 7. Bố cục luận văn

Bố cục của quyển luận văn được xây dựng gồm 3 phần chính, 3 chương và 2 phụ lục:

**Phần giới thiệu:** Là phần đầu tiên và rất quan trọng bởi trong phần này sẽ đặt ra vấn đề cần giải quyết, lịch sử giải quyết vấn đề ở hiện tại và quá khứ từ đó nêu lên mục tiêu của đề tài, đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu, cũng như những đóng góp chính mà đề tài mang lại.

**Phần nội dung:** Đầu tiên là phần mô tả hệ thống, sẽ đi sâu vào mô tả tổng quan về hệ thống website, các yêu cầu giao tiếp bên ngoài, bên cạnh đó sẽ mô tả các chức năng của từng thành phần trong hệ thống một cách chi tiết và nêu lên cơ chế hoạt động của trang web. Tiếp theo là phần thiết kế và cài đặt giải pháp, sẽ đưa ra kiến trúc tổng quan của hệ thống, giải thích các chức năng trong hệ thống thông qua các sơ đồ và mô hình. Sau cùng là kiểm thử và đánh giá, ở phần này sẽ tập trung đi sâu vào mục đích kiểm thử các chức năng của hệ thống, sau đó là đánh giá kết quả của từng chức năng đó một cách rõ ràng và chính xác.

**Phần kết luận:** Là phần cuối cùng sẽ đúc kết lại toàn bộ những kết quả đạt được của đề tài về lý thuyết, chương trình và khả năng ứng dụng. Bên cạnh đó, cũng sẽ đưa ra những hạn chế chưa thực hiện được và hướng phát triển tiếp theo cho hệ

thống website ShoesVip.

Phần phụ lục sẽ hướng dẫn người sử dụng cách cài đặt để chương trình có thể hoạt động và hướng dẫn khách hàng cách mua hàng trên hệ thống website một cách chi tiết nhất, mô tả bằng dữ liệu.

Mỗi phần của bố cục lại chia ra các phần nhỏ hơn nhằm thể hiện các ý chính của từng đề mục. Trước các phần nội dung chính của quyền luận văn là mục lục và các danh mục hình ảnh và các danh mục bảng biểu.

## **B. PHẦN NỘI DUNG**

### **CHƯƠNG 1. MÔ TẢ HỆ THỐNG**

#### **1. Tổng quan hệ thống**

##### **1.1. Bối cảnh sản phẩm**

Có hai hình thức kinh doanh chủ yếu hiện nay là kinh doanh truyền thống (thủ công) và kinh doanh trực tuyến (online) cả hai đều là phương pháp kinh doanh có hiệu quả. Nhưng kinh doanh trực tuyến sẽ ít tốn kém và dễ dàng giới thiệu sản phẩm đến tay người tiêu dùng. Và để mang lại hiệu quả kinh doanh cao nhất, thì tại sao chúng ta không kết hợp cả hai hình thức trên lại với nhau.

Laravel là một trong những Framework nổi tiếng và tốt nhất của PHP. Mặc dù có một số lượng lớn nền tảng có sẵn trên thị trường, nhưng khi nói đến phát triển web thì để chọn được nền tảng phù hợp với yêu cầu thì Laravel là một lựa chọn phù hợp và đúng đắn. Laravel không chỉ hỗ trợ một số lượng lớn các tham số mà còn được hỗ trợ bởi một cộng đồng lớn giúp quá trình phát triển trở nên dễ dàng hơn rất nhiều. Vì vậy, đây là một vài lý do tạo sao Laravel lại phù hợp cho các yêu cầu phát triển web.

Vì thế, việc lựa chọn xây dựng một website thương mại điện tử mà cụ thể đề tài ở đây là **“XÂY DỰNG WEBSITE TMĐT SHOESVIP SỬ DỤNG FRAMEWORK LARAVEL”** sẽ mang lại nhiều lợi ích và hiệu quả kinh tế cao.

Đối với khách sẽ thuận tiện cho việc tham khảo, tìm hiểu giá cả sản phẩm cũng như những đánh giá, bình luận về sản phẩm của những khách hàng trước thông qua website. Đối với cửa hàng sẽ có được nhiều khách hàng biết đến hơn, dễ quảng cáo sản phẩm và doanh thu cao hơn,...

Hệ thống bao gồm hai nhóm người dùng cụ thể là: người dùng thông thường (khách hàng), người dùng quản lý (admin).

- + Người dùng thông thường: Giao tiếp trực tiếp với giao diện của website, chỉ được thực thi một số chức năng nhất định như tạo tài khoản thành viên, đổi và lấy lại mật khẩu, xem giỏ hàng, xem lịch sử mua hàng, xem chi tiết sản phẩm, đặt hàng...
- + Người dùng quản lý: Là người dùng sẽ quản lý tất cả về hệ thống website, thực hiện được các chức năng của người dùng thông thường và cả những chức năng nâng cao mà chỉ người dùng admin mới có quyền thực hiện.

##### **1.2. Đặc điểm về cơ sở dữ liệu**

Cơ sở dữ liệu phải được thiết kế để đảm bảo đầy đủ thông tin, truy xuất nhanh chóng và chính xác. Tên thuộc tính trong cơ sở dữ liệu được chuẩn hóa bằng tiếng Việt (trên sơ đồ CDM) và tiếng anh (trong CSDL), mang ý nghĩa liên quan tới thuộc tính đó. Thuộc tính mật khẩu cần được mã hóa để tránh gặp các sự cố về tài khoản.

Giao diện người sử dụng:

- + Giao diện phẳng, thân thiện, thống nhất và dễ dàng thao tác.
- + Giao diện hiển thị đẹp mắt thu hút người dùng.
- + Hệ thống chạy ổn định, giao diện phù hợp với thiết bị truy cập.

### **1.3. Các chức năng chi tiết của hệ thống**

Người dùng là admin:

- Đăng nhập tài khoản
- Đăng xuất tài khoản
- Quản lý thương hiệu, size và nhà cung cấp và màu
- Quản lý chi tiết sản phẩm
- Quản lý nhập hàng
- Quản lý đơn hàng
- Quản lý thành viên
- Quản lý khuyến mãi
- Thống kê doanh thu website

Người dùng là khách hàng:

- Đăng ký thành viên của hệ thống website
- Đăng nhập tài khoản
- Đăng xuất tài khoản
- Đổi mật khẩu hoặc lấy lại mật khẩu đã quên thông qua email
- Xem thông tin sản phẩm
- Đặt hàng và mua hàng. Có một hoặc nhiều địa chỉ giao hàng
- Tìm kiếm sản phẩm
- Chỉnh sửa giỏ hàng
- Chat với với hệ thống

### **1.4. Đặc điểm người dùng**

**Người dùng thông thường (khách hàng):**

Giao tiếp thông qua giao diện website. Có quyền thực hiện tất cả các chức năng của một người dùng khách hàng trên website. Là nhóm người dùng được cửa hàng ưu tiên quan tâm, hỗ trợ và phục vụ.

**Người dùng admin:**

Là người đảm bảo quy trình vận hành, quản lý hoạt động ổn định của hệ thống website. Có quyền hạn cao nhất, có vai trò quan trọng nhất, có tính bảo mật cao, thực hiện tất cả các hoạt động, quy trình quản lý của hệ thống trong đó có cả quản lý người dùng thông thường là khách hàng và một số chức năng nâng cao mà chỉ người dùng

admin mới có quyền thực hiện.

### 1.5. Môi trường vận hành

- Hệ thống website chạy trên trình duyệt web.
- Cài đặt chương trình tạo máy chủ Web (Web Server) XAMPP.
- Xây dựng database trên công cụ PHPMyadmin được tích hợp sẵn trong XAMPP.

### 1.6. Các ràng buộc về thực thi và thiết kế

- Lập trình bằng ngôn ngữ PHP, HTML, CSS, JavaScript
- Sử dụng Laravel Framework
- Sử dụng Bootstrap 4
- Sử dụng MySQL để lưu trữ dữ liệu
- Ngôn ngữ giao diện tiếng Việt

## 2. Các yêu cầu giao diện bên ngoài

### 2.1. Giao diện người dùng, người sử dụng hệ thống

- Giao diện phải hài hòa về màu sắc, phải có màu chủ đạo, phù hợp và phải thu hút người sử dụng.
- Giao diện phải được thiết kế phẳng, dễ sử dụng và thân thiện.
- Phong cách giao diện hiện đại chuẩn hóa trong nền tảng web

### 2.2. Giao tiếp phần mềm

<b>Yêu Cầu</b>	<b>Phiên bản Tối Thiểu</b>	<b>Phiên bản Đề Nghị</b>
XAMPP	Phiên bản 7.4	Phiên bản mới nhất hiện tại
Trình duyệt	Trình duyệt của hệ thống	Trình duyệt google chrome bản mới nhất
Driver kết nối thiết bị I/O	Phiên bản tương thích với hệ điều hành đang dùng	Phiên bản tương thích với hệ điều hành đang dùng

*Bảng 1. 1. Bảng yêu cầu cấu hình phần mềm*

### 2.3. Giao tiếp phần cứng

<b>Yêu Cầu Cấu Hình</b>	<b>Cấu Hình Tối Thiểu</b>	<b>Cấu Hình Đề Nghị</b>
CPU	Intel Core i3 trở lên	Intel Core i5 trở lên
RAM	2 GB trở lên	4 GB trở lên
Card màn hình	Không yêu cầu	Không yêu cầu
Ổ cứng	500GB HDD hoặc 120GB SSD	500GB HDD hoặc 240GB SSD

*Bảng 1. 2. Bảng yêu cầu cấu hình phần cứng*

### 2.4. Giao tiếp truyền dữ liệu, thông tin

Cần phải có kết nối mạng Internet để có thể thực hiện được đầy đủ và trọn vẹn các chức năng trên website hệ thống bán hàng điện thoại này.

### 3. Các chức năng của hệ thống

#### 3.1. Chức năng đăng nhập

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_01
<b>Tên chức năng</b>	Đăng nhập
<b>Mức ưu tiên</b>	Cao
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Tất cả người dùng (admin và khách hàng)
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Tùy nhóm người dùng sẽ có trang đăng nhập phù hợp, nếu muốn sử dụng và đăng nhập thì bắt buộc cần phải có tài khoản để đăng nhập vào hệ thống.
<b>Tiền điều kiện</b>	Phải có tài khoản đăng nhập
<b>Cách xử lý</b>	Nhập tài khoản tương ứng là email và mật khẩu vào cột tương ứng, sau đó chọn <b>“Đăng nhập”</b> hoặc nhấn phím Enter để đăng nhập vào hệ thống. Hệ thống sẽ kiểm tra sự tồn tại của tài khoản người dùng và nếu người dùng tồn tại hoặc tài khoản đúng sẽ đăng nhập thành công vào hệ thống.
<b>Kết quả</b>	Nếu nhập tài khoản hoặc mật khẩu sai thì hệ thống thông báo lỗi nhập sai và yêu cầu nhập lại. Ngược lại, nếu nhập đúng thì sẽ thông báo đăng nhập thành công và chuyển hướng đến trang phù hợp với tài khoản đó.
<b>Ghi chú</b>	- Tài khoản để đăng nhập là email và mật khẩu - Người dùng admin mặc định là: + <a href="mailto:user1@gmail.com">user1@gmail.com</a> + matkhau

Bảng 1. 3. Chức năng đăng nhập

#### 3.2. Chức năng đăng ký tài khoản người dùng

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_02
<b>Tên chức năng</b>	Đăng ký tài khoản người dùng
<b>Mức ưu tiên</b>	Cao
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng thông thường (Khách hàng)
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Nhóm người dùng thông thường sẽ được quyền đăng ký tài khoản làm thành viên của hệ thống.
<b>Tiền điều kiện</b>	Tài khoản chưa tồn tại trong hệ thống
	<i>Bước 1:</i> Chọn chức năng <b>“Đăng nhập”</b> trên giao diện Header <i>Bước 2:</i> Chọn chức năng <b>“Đăng ký”</b> trong trang đăng nhập.



<b>Cách xử lý</b>	<i>Bước 2:</i> Nhập đầy đủ các thông tin Họ và tên, địa chỉ email, mật khẩu, nhập lại mật khẩu và cuối cùng là đánh dấu vào dấu check “ Đồng ý với điều khoản của Chúng Tôi”. <i>Bước 3:</i> Chọn “ <b>Đăng ký</b> ”
<b>Kết quả</b>	Nếu các thông tin nhập hợp lệ và email chưa có trong hệ thống thì thông báo đăng kí thành công và hệ thống sẽ tự động đăng nhập tài khoản vừa tạo cho bạn. Nếu các thông tin nhập không hợp lệ các yêu cầu thì hệ thống sẽ thông báo các lỗi không hợp lệ, bạn sẽ nhập lại các trường sau đó yêu cầu thực hiện lại.
<b>Ghi chú</b>	Đăng ký tài khoản với email. Một email chỉ được tạo một lần duy nhất trên hệ thống. Mật khẩu là tùy chọn nhưng phải hơn 8 ký tự.

*Bảng 1. 4. Chức năng đăng ký tài khoản người dùng*

### 3.3. Chức năng tìm sản phẩm

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_03
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng tìm kiếm sản phẩm
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Tất cả người dùng
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Khi muốn tìm cụ thể một thương hiệu sản phẩm hay một sản phẩm nào đó chức năng tìm kiếm sẽ giúp bạn nhanh chóng tìm ra các sản phẩm có trên hệ thống.
<b>Tiền điều kiện</b>	Không cần
<b>Cách xử lý</b>	Nhập tên sản phẩm trên thanh tìm kiếm.
<b>Kết quả</b>	Tìm sản phẩm có chứa từ khóa tìm kiếm, trả về rỗng nếu từ khóa tìm kiếm không có chứa trong bất kì tên sản phẩm nào
<b>Ghi chú</b>	Nếu xóa hết từ khóa thì sẽ không tìm kiếm nữa

*Bảng 1. 5. Chức năng tìm sản phẩm*

### 3.4. Chức năng chat với hệ thống

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_04
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng chat với Hệ thống
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Tất cả người dùng

<b>Mô tả tóm tắt</b>	Khi có vấn đề thắc mắc, có thể dùng chức năng chat với hệ thống để hỏi đáp
<b>Tiền điều kiện</b>	Không cần
<b>Cách xử lý</b>	<i>Bước 1:</i> nhấn vào biểu tượng chat <i>Bước 2:</i> nhập câu hỏi <i>Bước 3:</i> nhấn Enter
<b>Kết quả</b>	Nếu câu hỏi có trong tập huấn luyện, hệ thống sẽ trả kết quả về cho người dùng. Nếu câu hỏi chưa được huấn luyện hệ thống sẽ trả về câu chưa có câu trả lời
<b>Ghi chú</b>	Nhấn nút x ở góc trên phải của giao diện chat để đóng hộp thoại chat

*Bảng 1. 6. chức năng chat với hệ thống*

### 3.5. Chức năng xem sản phẩm

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_05
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng xem sản phẩm
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Tất cả người dùng
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Xem chi tiết sản phẩm, có màu gì, có bao nhiêu size, còn số lượng bao nhiêu
<b>Tiền điều kiện</b>	Không cần
<b>Cách xử lý</b>	Nhấn vào hình ảnh sản phẩm hoặc tên sản phẩm hệ thống sẽ chuyển hướng trang đến trang xem chi tiết sản phẩm
<b>Kết quả</b>	Trả về trang chi tiết sản phẩm
<b>Ghi chú</b>	có chức năng xem ảnh 3D khi nhấn vào nút xem 3D

*Bảng 1. 7. chức năng xem sản phẩm*

### 3.6. Chức năng thêm sản phẩm vào giỏ hàng

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_06
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng thêm sản phẩm vào giỏ hàng
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Tất cả người dùng
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Sau khi xem sản phẩm và chọn được màu, size và số lượng của giày, ta nhấn nút thêm sản phẩm vào giỏ hàng
<b>Tiền điều kiện</b>	Đang trong trang chi tiết sản phẩm

<b>Cách xử lý</b>	Sau khi nhấn vào nút thêm sản phẩm, trang web sẽ lấy mã giày, màu giày, size kết hợp lại tạo thành id_chi_tiet_san_pham mã này là duy nhất để xác id trong giỏ hàng, cần thêm số lượng mua tương ứng với id trong giỏ hàng kết hợp lại tạo thành 1 dòng dữ liệu trong giỏ hàng
<b>Kết quả</b>	Sản phẩm đã chọn được thêm vào giỏ hàng
<b>Ghi chú</b>	Nếu nhập số lượng mua quá số lượng có thì hệ thống sẽ báo lỗi

*Bảng 1. 8. Chức năng thêm sản phẩm vào giỏ hàng*

### 3.7. Chức năng xem giỏ hàng

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_07
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng xem giỏ hàng
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Tất cả người dùng
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Sau khi đã thêm sản phẩm vào giỏ hàng ta có thể xem lại giỏ hàng, xem danh sách sản phẩm đã có trong giỏ hàng.
<b>Tiền điều kiện</b>	Không cần
<b>Cách xử lý</b>	ở bất kì trang nào, khi nhấn vào biểu tượng giỏ hàng trên thanh tìm kiếm, hoặc đưa chuột vào giỏ hàng sẽ hiện ra nút “xem giỏ hàng” hệ thống sẽ chuyển hướng đến trang giỏ hàng
<b>Kết quả</b>	Trở về trang giỏ hàng
<b>Ghi chú</b>	Nếu giỏ hàng rỗng thì sẽ hiện dòng “giỏ hàng rỗng”, còn nếu có sản phẩm thì sẽ hiện danh sách sản phẩm có trong giỏ hàng

*Bảng 1. 9. chức năng xem giỏ hàng*

### 3.8. Chức năng thay đổi số lượng sản phẩm trong giỏ hàng

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_08
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng thay đổi số lượng sản phẩm có trong giỏ hàng
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Tất cả người dùng
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Khi cần thay đổi số lượng của sản phẩm đã thêm vào giỏ hàng
<b>Tiền điều kiện</b>	Đã thêm sản phẩm vào giỏ hàng
<b>Cách xử lý</b>	Thay đổi số lượng sau đó nhấn lưu Hệ thống sẽ cập nhật lại số lượng sản phẩm có trong giỏ hàng
<b>Kết quả</b>	Số lượng sản phẩm được thay đổi
<b>Ghi chú</b>	Nhập số lượng không âm, sau khi lưu, hệ thống sẽ tự động tính thành tiền và tổng tiền của giỏ hàng

*Bảng 1. 10. Chức năng thay đổi số lượng sản phẩm có trong giỏ hàng*

### 3.9. Chức năng xóa sản phẩm trong giỏ hàng

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_09
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng xóa sản phẩm trong giỏ hàng
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Tất cả người dùng
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Khi thêm nhầm sản phẩm hay thấy sản phẩm không phù hợp để mua nữa, ta có thể chọn chức năng xóa sản phẩm khỏi giỏ hàng
<b>Tiền điều kiện</b>	Đã có sản phẩm trong giỏ hàng
<b>Cách xử lý</b>	Mỗi sản phẩm trong giỏ hàng sẽ có 1 id duy nhất, hệ thống sẽ dựa vào id này để xóa sản phẩm ra khỏi giỏ hàng Nhấn vào dấu x ở cuối mỗi dòng sản phẩm trong giỏ hàng để xóa sản phẩm ra khỏi giỏ hàng
<b>Kết quả</b>	Sản phẩm trong giỏ hàng được xóa
<b>Ghi chú</b>	Sau khi xóa sản phẩm ra khỏi giỏ hàng, tổng số lượng trong giỏ hàng và tổng tiền sẽ được cập nhật

*Bảng 1. 11. Chức năng xóa sản phẩm trong giỏ hàng*

### 3.10. Chức năng xem các sản phẩm được khuyến mãi

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_10
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng xem các sản phẩm khuyến mãi
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Tất cả người dùng
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Vào những đợt khuyến mãi, sẽ có rất nhiều sản phẩm khuyến mãi trong từng đợt, việc xem các sản phẩm khuyến mãi để biết sản phẩm họ quan tâm có được khuyến mãi hay không
<b>Tiền điều kiện</b>	Không cần
<b>Cách xử lý</b>	Nhấn vào danh mục khuyến mãi, hệ thống sẽ chuyển hướng trang khuyến mãi
<b>Kết quả</b>	Trở về trang khuyến mãi
<b>Ghi chú</b>	Nếu không có sản phẩm khuyến mãi, trang khuyến mãi sẽ hiện thị không có sản phẩm khuyến mãi

*Bảng 1. 12. Chức năng xem các sản phẩm khuyến mãi*

**3.11. Chức năng thanh toán online**

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_11
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng thanh toán online
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Tất cả người dùng
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Sau khi xác nhận giỏ hàng, hệ thống sẽ chuyển hướng đến điền thông tin thanh toán, sau khi đã thanh toán online qua paypal, bạn cần điền thông tin giao hàng.
<b>Tiền điều kiện</b>	Đang trong giỏ hàng và xác nhận thanh toán
<b>Cách xử lý</b>	Sau khi xác nhận đơn hàng và nhấn vào thanh toán, hệ thống chuyển hướng qua trang điền thông tin thanh toán, chọn chức năng thanh toán online, nhấn vào paypal để thanh toán trực tuyến, sau khi thanh toán paypal thành công hệ thống chuyển hướng người dùng sang trang điền thông tin giao hàng, điền đầy đủ thông tin và nhấn xác nhận
<b>Kết quả</b>	Đơn hàng mới được tạo
<b>Ghi chú</b>	Phải đăng nhập paypal để thanh toán trực tuyến

*Bảng 1. 13. Chức năng thanh toán online***3.12. Chức năng thanh toán khi nhận hàng**

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_12
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng thanh toán khi nhận hàng
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Tất cả người dùng
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Sau khi xác nhận giỏ hàng, hệ thống sẽ chuyển hướng đến điền thông tin thanh toán, bạn cần điền thông tin giao hàng.
<b>Tiền điều kiện</b>	Đang trong giỏ hàng và xác nhận thanh toán
<b>Cách xử lý</b>	Sau khi xác nhận đơn hàng và nhấn vào thanh toán, hệ thống chuyển hướng qua trang điền thông tin thanh toán( mặc định là thanh toán khi nhận hàng), điền đầy đủ thông tin và nhấn xác nhận
<b>Kết quả</b>	Đơn hàng mới được tạo
<b>Ghi chú</b>	Nếu điền trống thông tin giao hàng, hệ thống sẽ báo lỗi

*Bảng 1. 14. Chức năng thanh toán khi nhận hàng*

### 3.13. Chức năng quản lý thành viên

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_13
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng quản lý thành viên
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	ở giao diện admin nhấn vào danh mục thành viên trên phần menu sẽ hiện ra danh sách người dùng có trong hệ thống
<b>Tiền điều kiện</b>	Đăng nhập vào hệ thống với tài khoản admin
<b>Cách xử lý</b>	Khi nhấn vào danh mục thành viên trên thanh menu, hệ thống sẽ chuyển hướng trang đến trang xem danh sách thành viên
<b>Kết quả</b>	Trả về danh sách thông tin thành viên có trong hệ thống
<b>Ghi chú</b>	Chỉ xem thông tin, không tác động vào tài khoản

*Bảng 1. 15. Chức năng quản lý thành viên*

### 3.14. Chức năng quản lý thương hiệu

#### Thêm thương hiệu

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_14
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng thêm thương hiệu
<b>Mức ưu tiên</b>	Cao
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Chức năng thêm thương hiệu dành cho admin với mục đích thêm thương hiệu sản phẩm vào hệ thống. Là danh mục cha lớn của hệ thống.
<b>Tiền điều kiện</b>	Phải đăng nhập thành công bằng tài khoản admin
<b>Cách xử lý</b>	Vào danh mục quản lý thương hiệu và chọn “Thêm mới”. Nhập đầy đủ các thông tin của thương hiệu vào các ô <i>tương ứng</i> . Chọn “ <b>Thêm</b> ” để lưu thông tin sản phẩm.
<b>Kết quả</b>	Nếu điền thông tin ở các trường điều hợp lệ thì sẽ hiện thông báo thêm thương hiệu sản phẩm thành công và trở về danh sách các thương hiệu. Ngược lại sẽ thông báo lỗi và bạn phải điền lại các trường sao cho phù hợp để thêm được thương hiệu sản phẩm mới.
<b>Ghi chú</b>	Tên thương hiệu sản phẩm sẽ không được trùng nhau.

*Bảng 1. 16. Chức năng thêm thương hiệu*

### Sửa thương hiệu

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_15
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng sửa thương hiệu điện thoại
<b>Mức ưu tiên</b>	Cao
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Chức năng sửa thương hiệu điện thoại dành cho admin với mục đích sửa thương hiệu sản phẩm đã được thêm mới vào hệ thống
<b>Tiền điều kiện</b>	Phải đăng nhập thành công bằng tài khoản admin
<b>Cách xử lý</b>	Vào danh mục quản lý thương hiệu và chọn “Danh sách”. Ở cột chỉnh sửa có một icon sửa thương hiệu. Chọn vào icon đó để sửa. Sau khi sửa xong, nhấn “Lưu” để lưu thông tin chỉnh sửa của thương hiệu
<b>Kết quả</b>	Nếu điền thông tin ở các trường đều hợp lệ thì sẽ hiện thông báo sửa thương hiệu sản phẩm thành công và trở về danh sách thương hiệu. Ngược lại sẽ thông báo lỗi và bạn phải điền lại các trường sao cho phù hợp để sửa được thương hiệu sản phẩm.
<b>Ghi chú</b>	

Bảng 1. 17. Chức năng sửa thương hiệu điện thoại

### 3.15. Chức năng quản lý màu sản phẩm

#### Thêm màu mới

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_16
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng thêm màu sản phẩm
<b>Mức ưu tiên</b>	Cao
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Khi cần thêm màu mới chưa có trong hệ thống sẽ chọn chức năng này
<b>Tiền điều kiện</b>	Đăng nhập vào hệ thống quản lý với tài khoản admin
<b>Cách xử lý</b>	Nhấn vào danh mục “màu” ở thanh menu chọn “thêm” hệ thống sẽ chuyển hướng sang trang thêm màu, điền đầy đủ thông tin và nhấn thêm
<b>Kết quả</b>	Màu mới được thêm vào CSDL
<b>Ghi chú</b>	Không được nhập trùng tên màu có trong CSDL nếu trùng nhập lại

Bảng 1. 18. Chức năng thêm màu sản phẩm

### Sửa thông tin màu

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_17
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng sửa thông tin màu
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Khi cần đổi thông tin màu cho sản phẩm có trong hệ thống, ta chọn chức năng sửa màu
<b>Tiền điều kiện</b>	Đăng nhập vào hệ thống với tài khoản admin, màu đã được tạo
<b>Cách xử lý</b>	Chọn vào nút sửa màu nằm ở cuối danh sách màu, thay đổi thông tin của màu, nhấn lưu. Hệ thống sẽ ghi nhận và cập nhật thông tin của màu.
<b>Kết quả</b>	Thông tin của màu được thay đổi
<b>Ghi chú</b>	Thay đổi tên màu không được trùng với bất kì tên màu nào có trong hệ thống

*Bảng 1. 19. Chức năng sửa thông tin màu*

### 3.16. Chức năng quản lý sản phẩm

#### Thêm sản phẩm mới

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_18
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng thêm sản phẩm
<b>Mức ưu tiên</b>	Cao
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Khi có sản phẩm mới cần được thêm vào CSDL ta chọn chức năng thêm sản phẩm mới ở trong mục sản phẩm trên thanh menu
<b>Tiền điều kiện</b>	Đăng nhập vào hệ thống với tài khoản quản trị
<b>Cách xử lý</b>	ở thanh menu ta chọn danh mục “sản phẩm” sau đó chọn tiếp “thêm” hệ thống sẽ chuyển ta đến giao diện thêm sản phẩm. Điền đầy đủ thông tin sản phẩm và nhấn thêm, hệ thống sẽ lưu thông tin sản phẩm vào CSDL
<b>Kết quả</b>	Sản phẩm mới được thêm vào CSDL
<b>Ghi chú</b>	Phải điền đầy đủ hết nếu thiếu sẽ báo lỗi

*Bảng 1. 20. Chức năng thêm sản phẩm*

#### Xem danh sách sản phẩm

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_19
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng xem danh sách sản phẩm
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình



<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Khi cần xem danh sách sản phẩm có trong hệ thống ta chọn chức năng xem danh sách sản phẩm ở mục “sản phẩm” rồi chọn “danh sách”
<b>Tiền điều kiện</b>	Đăng nhập vào hệ thống với tài khoản admin
<b>Cách xử lý</b>	ở thanh menu ta chọn mục sản phẩm, chọn tiếp vào mục danh sách, hệ thống sẽ đưa ta đến trang danh sách sản phẩm
<b>Kết quả</b>	Trả về trang danh sách những sản phẩm có trong hệ thống
<b>Ghi chú</b>	

*Bảng 1. 21. Chức năng xem danh sách sản phẩm*

### Sửa thông tin sản phẩm

- **Cập nhật giá**

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_20
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng cập nhật giá
<b>Mức ưu tiên</b>	Cao
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Giá sản phẩm sẽ thay đổi theo thời gian, để cập nhật giá bán hiện hành và lưu trữ giá cũ lại là một điều không dễ dàng, chức năng cập nhật giá được tạo ra để cho việc cập nhật giá nêu ở đoạn trên trở nên dễ dàng hơn.
<b>Tiền điều kiện</b>	Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản admin
<b>Cách xử lý</b>	Vào chức năng sửa thông tin sản phẩm (đã có hướng dẫn ở trên), chọn biểu mẫu cập nhật giá, điền thông tin giá mới cần cập nhật, nhấn vào nút cập nhật. Hệ thống sẽ tạo ra 1 dòng dữ liệu lưu vào bản giá sản phẩm và đồng thời sẽ lấy giá vừa mới cập nhật làm giá hiện hành
<b>Kết quả</b>	Giá sản phẩm được cập nhật
<b>Ghi chú</b>	Nếu cập nhật giá mới mà trùng với giá hiện hành sẽ báo lỗi

*Bảng 1. 22. Chức năng cập nhật giá*

- **Thêm màu sản phẩm**

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_21
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng thêm màu cho sản phẩm
<b>Mức ưu tiên</b>	Cao
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Cùng một sản phẩm nhưng lại có nhiều màu thì giải quyết làm sao? Chức năng thêm màu cho sản phẩm sẽ giải quyết vấn đề này

<b>Tiền điều kiện</b>	Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản admin
<b>Cách xử lý</b>	Vào chức năng sửa sản phẩm (đã được giới thiệu ở trên), ở mục thêm màu cho sản phẩm, ta chọn màu, hình, size cho màu mới của sản phẩm, sau đó nhấn thêm Hệ thống sẽ lưu màu mới của sản phẩm vào CSDL nếu toàn bộ thông tin là hợp lệ
<b>Kết quả</b>	Màu mới của sản phẩm được thêm
<b>Ghi chú</b>	Nếu thêm màu mới của sản phẩm trùng với màu sản phẩm đang có thì sẽ báo lỗi

*Bảng 1. 23. Chức năng thêm màu cho sản phẩm*

### 3.17. Chức năng quản lý đơn hàng

#### Xem danh sách đơn hàng

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_22
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng xem danh sách đơn hàng
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Khi người dùng thành viên đặt 1 đơn hàng hệ thống sẽ ghi nhận và báo cho người quản trị biết ở phần danh sách đơn hàng, chọn đơn hàng ở thanh menu để xem danh sách đơn hàng
<b>Tiền điều kiện</b>	Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản admin
<b>Cách xử lý</b>	ở thanh menu ta chọn danh mục “đơn hàng” hệ thống sẽ chuyển ta sang trang danh sách đơn hàng
<b>Kết quả</b>	Trở về trang danh sách đơn hàng
<b>Ghi chú</b>	

*Bảng 1. 24. Chức năng xem danh sách đơn hàng*

#### Cập nhật trạng thái đơn hàng

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_23
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng cập nhật trạng thái đơn hàng
<b>Mức ưu tiên</b>	Cao
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Đơn hàng được khởi tạo khi người dùng thành viên đặt hàng, khi hàng hóa chuẩn bị giao hay đơn hàng bị hủy thì người quản trị cần cập nhật lại theo đúng tình trạng hiện tại của đơn hàng, chức năng cập nhật trạng thái đơn hàng sẽ đáp ứng được điều kiện trên

<b>Tiền điều kiện</b>	Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản admin
<b>Cách xử lý</b>	ở phần cuối của mỗi dòng trong danh sách đơn hàng có 1 nút cập nhật trạng thái đơn hàng, nhấn vào đó sẽ thay đổi được trạng thái của đơn hàng hiện tại sau khi thay đổi trạng thái, nhấn “lưu” để lưu lại trạng thái đơn hàng
<b>Kết quả</b>	Trạng thái đơn hàng được cập nhật
<b>Ghi chú</b>	Cập nhật trạng thái mới trùng với trạng thái hiện tại hệ thống sẽ báo lỗi

*Bảng 1. 25. Chức năng cập nhật trạng thái đơn hàng*

### **3.18. Chức năng quản lý khuyến mãi**

#### **Danh sách các đợt khuyến mãi**

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_24
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng xem danh sách các đợt khuyến mãi
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Xem tất cả các đợt khuyến mãi
<b>Tiền điều kiện</b>	Đăng nhập vào hệ thống với tài khoản admin
<b>Cách xử lý</b>	Trên thanh menu chọn danh mục khuyến mãi, sau đó nhấn vào danh sách, hệ thống sẽ chuyển hướng đưa ta đến trang danh sách các đợt khuyến mãi
<b>Kết quả</b>	Trở về trang danh sách các đợt khuyến mãi
<b>Ghi chú</b>	

*Bảng 1. 26. Chức năng xem danh sách các đợt khuyến mãi*

#### **Thêm đợt khuyến mãi mới**

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_25
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng thêm đợt khuyến mãi mới
<b>Mức ưu tiên</b>	Cao
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Khuyến mãi để thu hút người mua, tăng doanh thu bán hàng, thanh lý hàng tồn kho, để lưu trữ các đợt khuyến mãi để có các biện pháp, chiến lược phù hợp, thêm đợt khuyến mãi nhằm tạo cho ta 1 danh sách các sản phẩm được khuyến mãi trong 1 khoảng thời gian nào đó
<b>Tiền điều kiện</b>	Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản admin

<b>Cách xử lý</b>	Trên thanh menu chọn danh mục khuyến mãi, chọn thêm, hệ thống sẽ chuyển trang và đưa ta đến trang thêm đợt khuyến mãi. Điền đầy đủ thông tin của đợt khuyến mãi và nhấn nút “tạo” Thông tin về khuyến mãi sẽ được lưu vào CSDL và sẽ áp dụng giảm giá đối với các sản phẩm có trong chương trình khuyến mãi khi còn trong thời gian khuyến mãi
<b>Kết quả</b>	Thêm đợt khuyến mãi mới vào CSDL
<b>Ghi chú</b>	Khi nhập thiếu thông tin sẽ báo lỗi

*Bảng 1. 27. Chức năng thêm đợt khuyến mãi mới*

#### **Xem chi tiết 1 đợt khuyến mãi cụ thể**

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_26
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng xem chi tiết 1 đợt khuyến cụ thể
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Một đợt khuyến mãi có rất nhiều sản phẩm khuyến mãi, để xem các sản phẩm được khuyến mãi ấy ta có chức năng xem chi tiết 1 đợt khuyến mãi cụ thể
<b>Tiền điều kiện</b>	Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản admin
<b>Cách xử lý</b>	Ta vào danh sách các đợt khuyến mãi (đã được giới thiệu ở trên) ở cuối mỗi dòng trong danh sách có 1 nút “chi tiết” nhấn vào nút “chi tiết” hệ thống sẽ chuyển trang và đưa ta đến trang thông tin chi tiết của 1 đợt khuyến mãi ta đã chọn
<b>Kết quả</b>	Trả về màn hình thông tin chi tiết của 1 đợt khuyến mãi
<b>Ghi chú</b>	

*Bảng 1. 28. Chức năng xem chi tiết 1 đợt khuyến cụ thể*

### **3.19. Chức năng quản lý nhà cung cấp**

#### **Xem danh sách nhà cung cấp**

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_27
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng xem danh sách nhà cung cấp
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Nguồn hàng của 1 cửa hàng không chỉ đến từ 1 nơi mà nó đến từ khắp mọi nơi, việc nhập hàng của nhà cung cấp nào đó là một vấn đề đáng suy nghĩ, có thể giày ABC nhà cung cấp A1 là giày tốt nhưng giày DEF nhà cung cấp B2 lại có giá nhập rẻ hơn nhà cung cấp A1 nhưng lại cùng chất lượng.

	Việc tạo ra danh sách các nhà cung cấp để ta có thể quản lý nhiều nguồn nhập hàng hơn
<b>Tiền điều kiện</b>	Cần đăng nhập vào hệ thống với tài khoản admin
<b>Cách xử lý</b>	Chọn danh mục nhà cung cấp trên thanh menu chọn tiếp danh sách, hệ thống sẽ chuyển sang trang danh sách các nhà cung cấp
<b>Kết quả</b>	Trở về trang danh sách nhà cung cấp
<b>Ghi chú</b>	

*Bảng 1. 29. Chức năng xem danh sách nhà cung cấp*

#### **Sửa thông tin nhà cung cấp**

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_28
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng sửa thông tin nhà cung cấp
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Khi thông tin nhà cung cấp không còn chính xác ở thời điểm hiện tại
<b>Tiền điều kiện</b>	Cần đăng nhập vào hệ thống với tài khoản admin
<b>Cách xử lý</b>	ở cuối mỗi dòng trang danh sách nhà cung cấp có nút sửa thông tin, nhấn “sửa” sẽ hiện ra giao diện sửa thông tin nhà cung cấp, sau khi điền xong nhấn cập nhật
<b>Kết quả</b>	Thông tin nhà cung cấp được cập nhật
<b>Ghi chú</b>	Tên nhà cung cấp mới không được trùng với các nhà cung cấp đã có

*Bảng 1. 30. Chức năng sửa thông tin nhà cung cấp*

#### **Thêm nhà cung cấp mới**

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_29
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng thêm nhà cung cấp
<b>Mức ưu tiên</b>	Cao
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Có nhà cung cấp mới cần phải thêm vào CSDL
<b>Tiền điều kiện</b>	Đăng nhập vào hệ thống với tài khoản admin
<b>Cách xử lý</b>	Nhấn vào danh mục “nhà cung cấp” ở thanh menu chọn tiếp thêm, hệ thống sẽ hiện ra giao diện để thêm nhà cung cấp mới, sau khi điền đầy đủ thông tin nhấn nút thêm để lưu thông tin nhà cung cấp vào hệ thống
<b>Kết quả</b>	Nhà cung cấp mới đã được lưu

<b>Ghi chú</b>	Điền thiếu thông tin sẽ báo lỗi
----------------	---------------------------------

*Bảng 1. 31. Chức năng thêm nhà cung cấp*

### 3.20. Chức năng quản lý nhập hàng

#### Xem danh sách đơn nhập hàng

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_30
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng xem danh sách đơn nhập hàng
<b>Mức ưu tiên</b>	Trung bình
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Có bán hàng thì phải có nhập hàng, chức năng này nhằm hiển thị danh sách các lần nhập hàng
<b>Tiền điều kiện</b>	Đăng nhập vào hệ thống với tài khoản admin
<b>Cách xử lý</b>	Nhấn vào mục nhập hàng trên thanh menu chọn danh sách, hệ thống sẽ đưa bạn đến trang danh sách nhập hàng
<b>Kết quả</b>	Trả về trang danh sách nhập hàng
<b>Ghi chú</b>	

*Bảng 1. 32. Chức năng xem danh sách đơn nhập hàng*

#### Thêm đơn nhập hàng mới

<b>Mã yêu cầu</b>	SV_31
<b>Tên chức năng</b>	Chức năng thêm đơn nhập hàng mới
<b>Mức ưu tiên</b>	Cao
<b>Đối tượng sử dụng</b>	Người dùng admin
<b>Mô tả tóm tắt</b>	Qua thời gian bán hàng, sản phẩm trong kho không còn khả năng cung cấp tiếp cho thị trường, khi đó cần phải tiếp thêm giấy mới
<b>Tiền điều kiện</b>	Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản admin
<b>Cách xử lý</b>	Nhấn vào danh mục nhập hàng trên thanh menu, chọn thêm, hệ thống sẽ đưa ta đến với giao diện nhập hàng, điền đầy đủ thông tin và nhấn lưu Thông tin của đợt nhập hàng sẽ được thêm vào CSDL
<b>Kết quả</b>	Thêm đợt nhập hàng vào CSDL
<b>Ghi chú</b>	Nhập thiếu thông tin sẽ báo lỗi

*Bảng 1. 33. Chức năng thêm đơn nhập hàng mới*

#### **4. Các yêu cầu phi chức năng**

##### **4.1. Yêu cầu thực thi**

- Phần mềm chạy tốt trên hệ điều hành mà cấu hình tối thiểu được đề ra.
- Không bị lỗi phần mềm khi chạy chương trình.
- Máy sử dụng cần có kết nối internet.

##### **4.2. Yêu cầu an toàn**

- Đảm bảo về mặt lưu trữ nếu có yêu cầu lưu trữ lượng lớn dữ liệu.
- Đảm bảo an toàn dữ liệu hệ thống

##### **4.3. Yêu cầu bảo mật**

- Người dùng chỉ được phép thao tác các chức năng nằm trong phạm vi cho phép được định sẵn.
- Thông tin về người dùng khi đăng ký tài khoản sẽ được mã hóa và bảo mật trong cơ sở dữ liệu.
- Cho phép ngăn chặn và từ chối một số truy cập không hợp lệ

##### **4.4. Các đặc điểm chất lượng phần mềm**

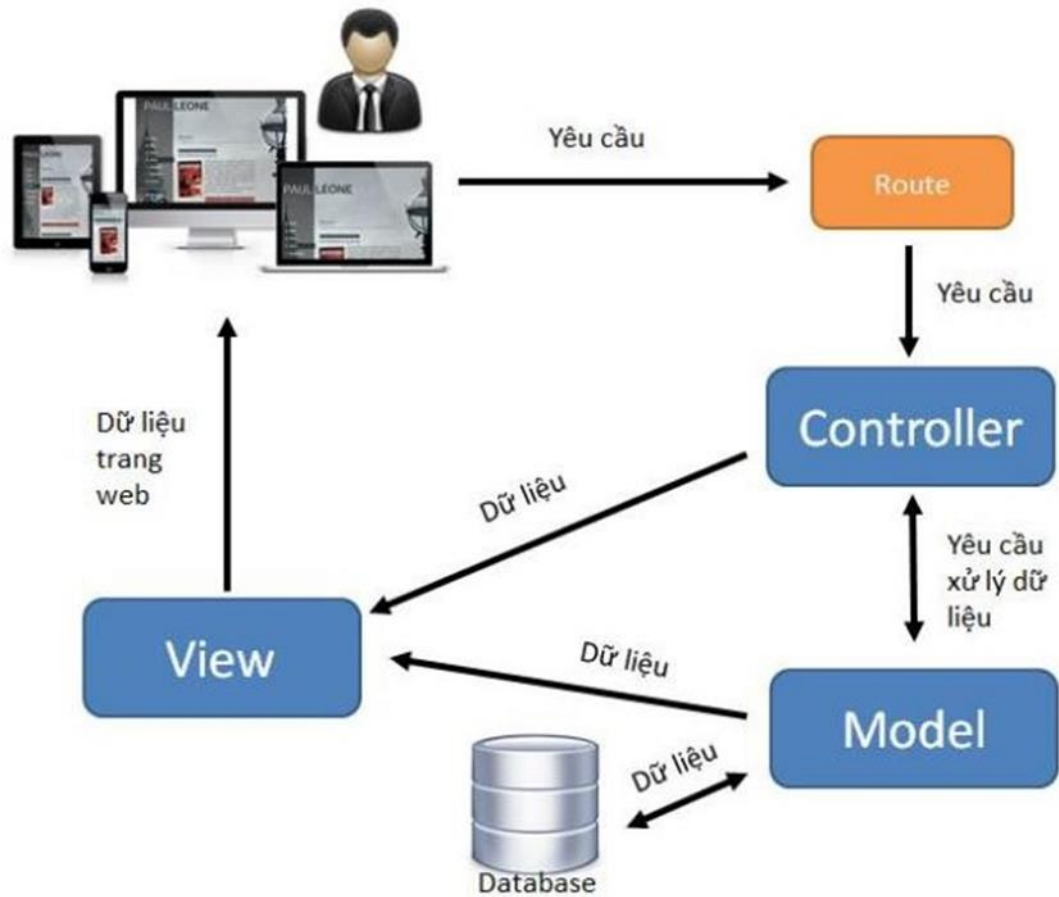
- **Tính đúng đắn:** các chức năng của hệ thống phải hoạt động đúng theo yêu cầu
- **Tính khoa học:** Cách xây dựng, tổ chức các chức năng phải khoa học. Xây dựng cơ sở dữ liệu hợp lý, giảm tải nguyên lưu trữ dữ liệu.
- **Tính tin cậy:** Hệ thống phải đảm bảo các chức năng thực hiện tốt.
- **Tính thích nghi:** Hệ thống phải đảm bảo hoạt động tốt.
- **Khả năng bảo trì:** Lập trình, thiết kế hệ thống phải tuân theo các tiêu chuẩn chất lượng đã đề ra: Mã, tên tệp tin, tên lớp, ... để viết đúng cú pháp, các tiêu chuẩn đã được nhất trí. Cần bố trí mô hình các gói để thuận tiện cho nâng cấp về sau, tốt nhất nên sử dụng mô hình MVC.
- **Khả năng tái sử dụng:** Các thành phần của hệ thống được thiết kế riêng biệt và có các chức năng cụ thể riêng biệt. Sẵn sàng thay đổi hoặc sử dụng cho hệ thống khác.

#### **5. Các yêu cầu khác**

- Ngôn ngữ sử dụng thuần Tiếng Việt, từ ngữ đơn giản, dễ hiểu.
- Các nút lệnh sắp xếp hợp lý.
- Giao diện thiết kế phẳng, thân thiện, dễ nhìn và đẹp mắt.
- Mức độ bảo mật cao, tin cậy.
- Tốc độ xử lý nhanh chóng và chính xác.
- Dễ bảo trì cũng như nâng cấp.

## CHƯƠNG 2. THIẾT KẾ VÀ CÀI ĐẶT GIẢI PHÁP

### 1. Kiến trúc tổng quan



Hình 2. 1 Mô hình MVC<sup>1</sup>

#### Yêu cầu hệ thống:

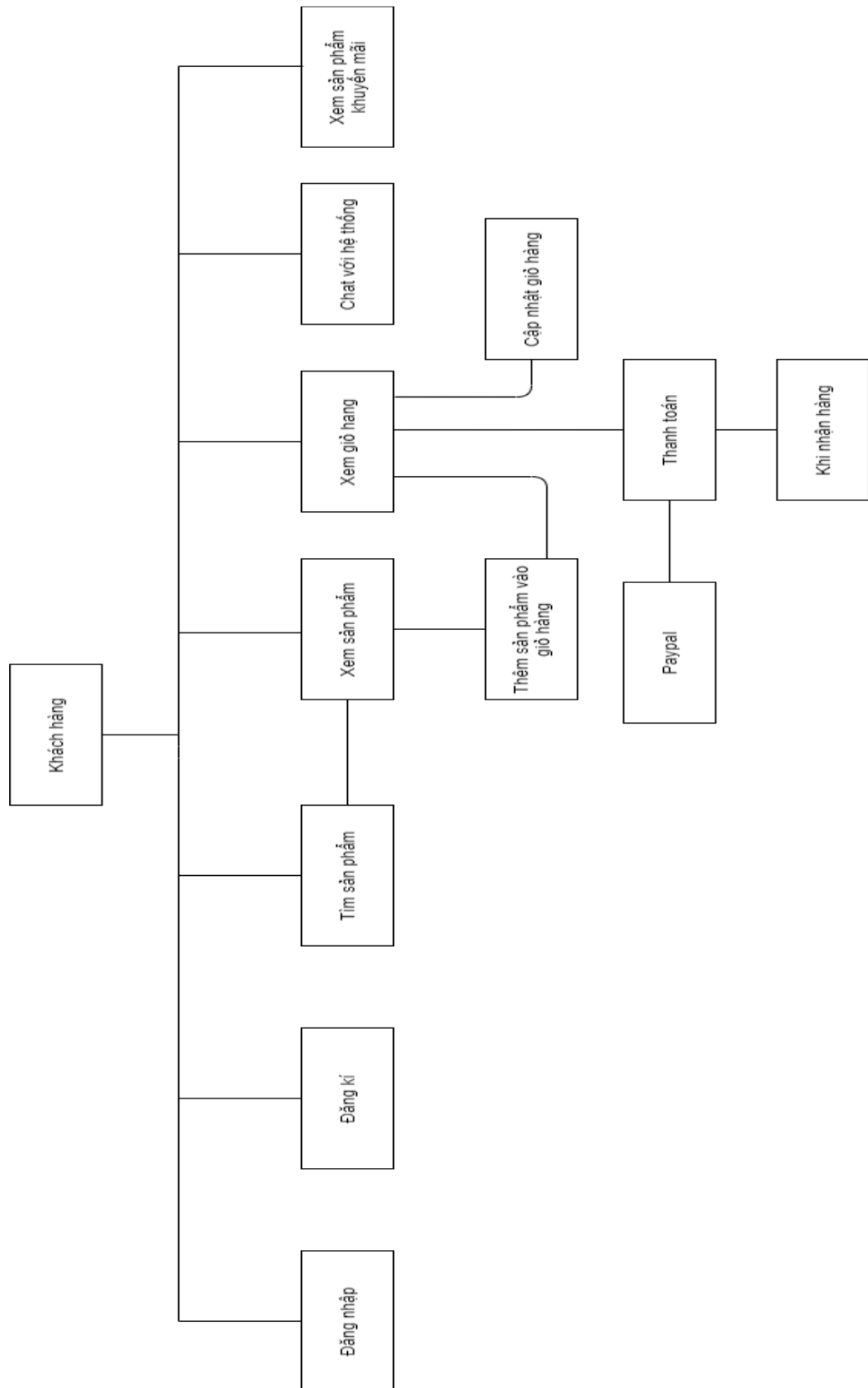
- Phần mềm:
  - + Xampp 7.4 trở lên
  - + Hệ điều hành windows 7, 8, 10
  - + Host linux, window hỗ trợ PHP, MySQL
- Phần cứng:
  - + Cấu hình máy tối thiểu Ram 2GB
  - + Dung lượng trống ít nhất hơn 2GB

<sup>1</sup> <https://khoapham.vn/download/laravel/bai6.pdf>



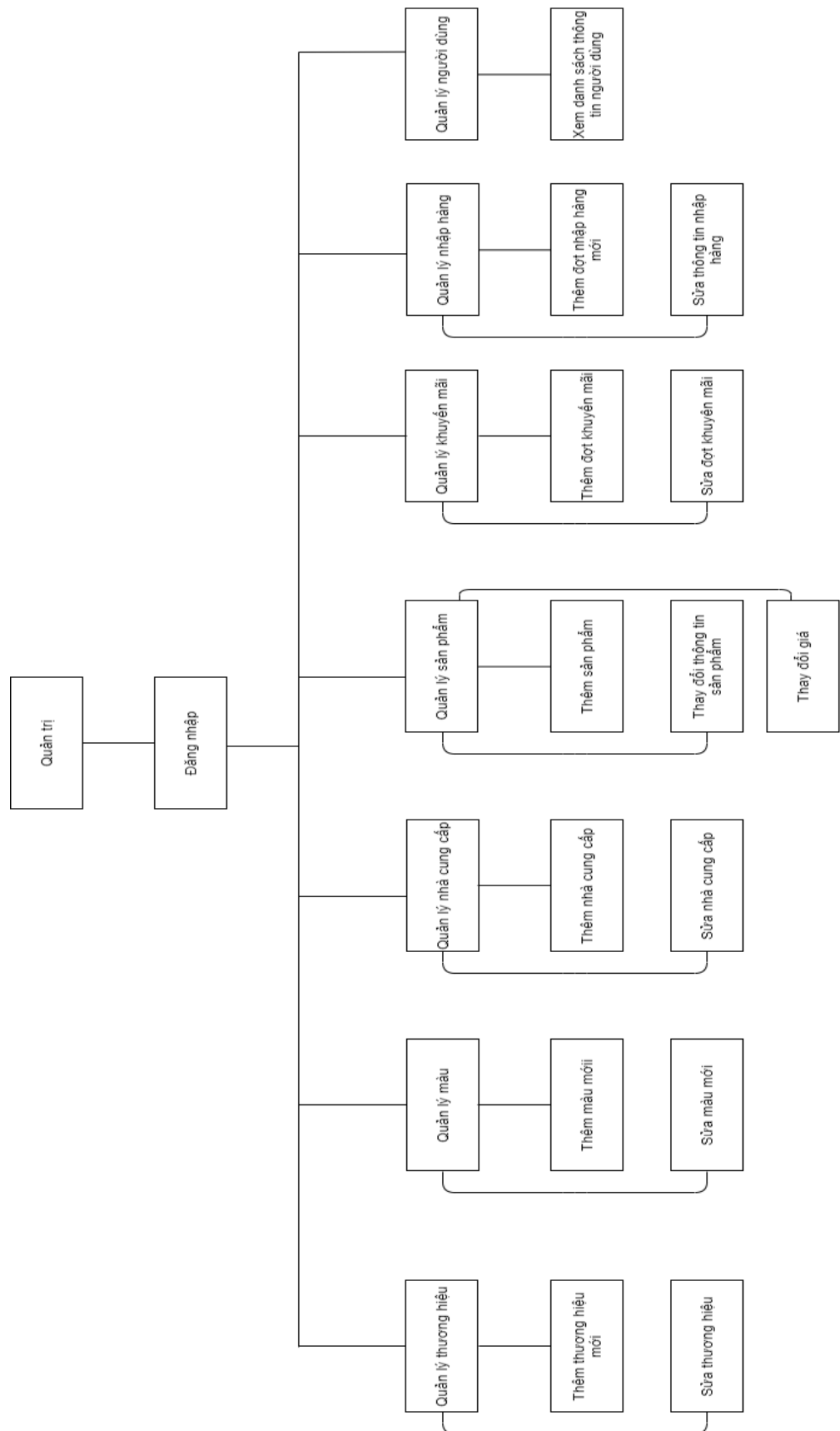
## 2. Mô hình phân rã

### 2.1. Mô hình phân rã khách hàng



Hình 2. 2 Mô hình phân rã khách hàng

## 2.2. Mô hình phân rã quản trị

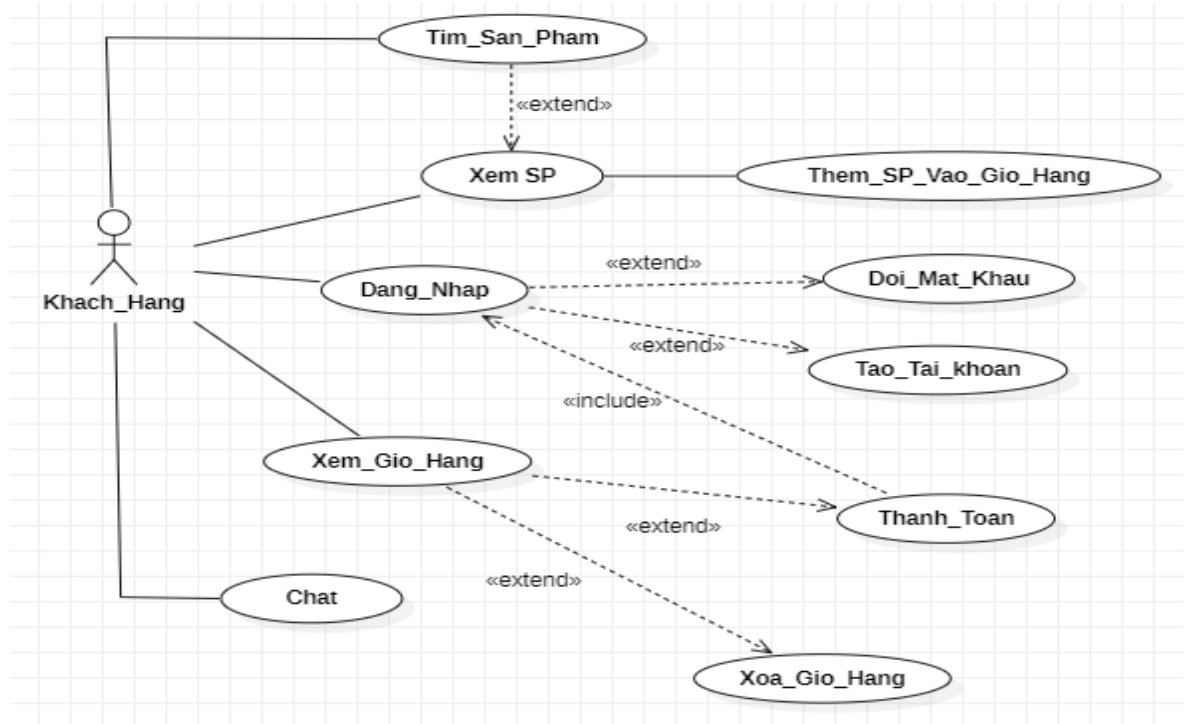


Hình 2. 3 Mô hình phân rã quản trị

### 3. Thiết kế cơ sở dữ liệu

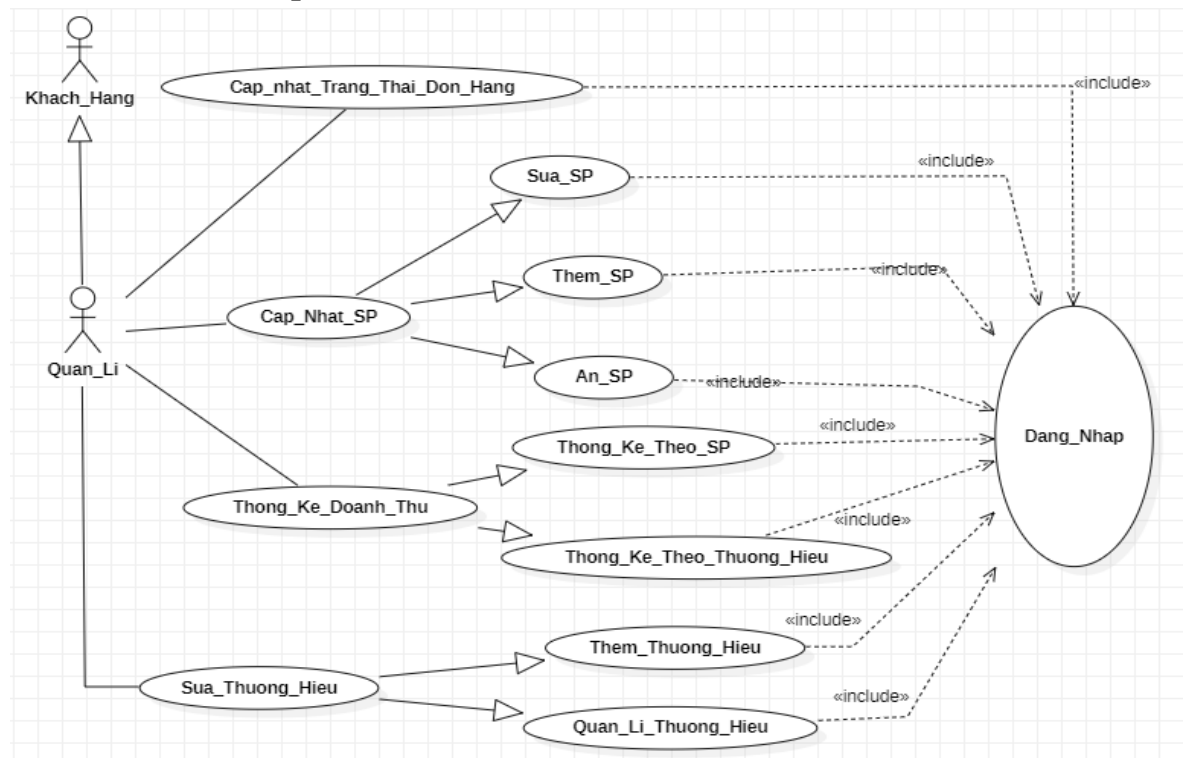
#### 3.1. Sơ đồ usecase

Sơ đồ use case của khách hàng



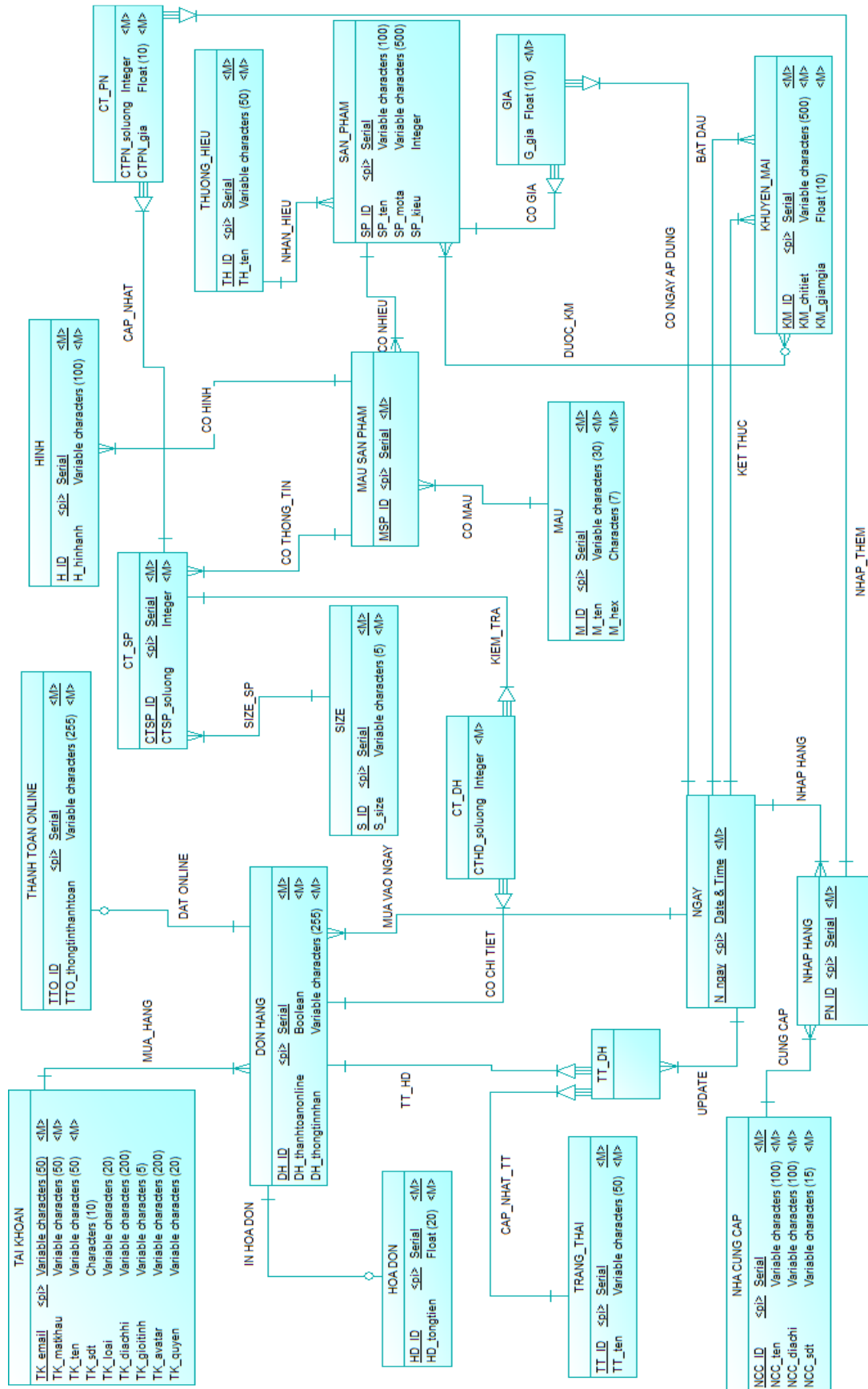
Hình 2. 4 Sơ đồ usecase khách hàng

Sơ đồ usecase của quản trị



Hình 2. 5 Sơ đồ usecase quản trị.

### 3.2. Mô hình dữ liệu mức quan niệm



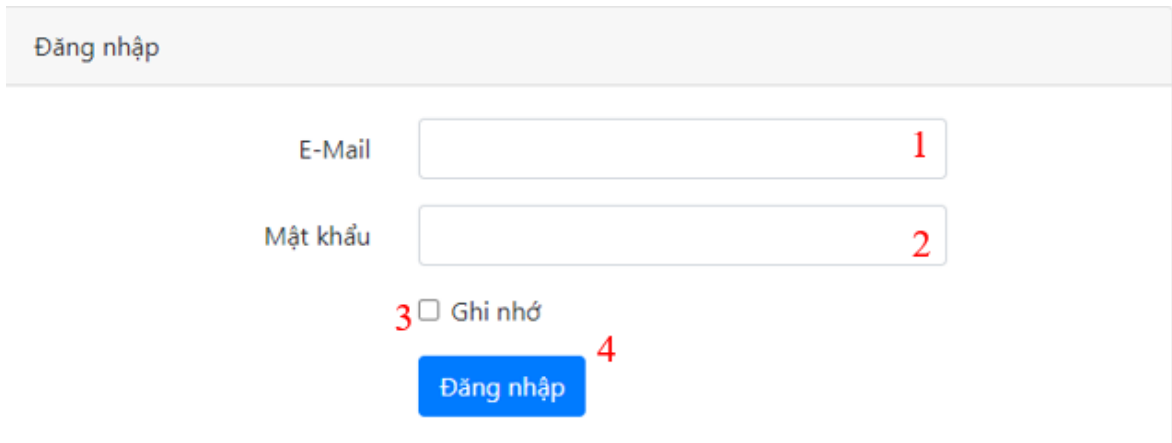
Hình 2. 6 Sơ đồ  $\Lambda$ CDM

#### 4. Thiết kế theo chức năng

##### 4.1. Chức năng đăng nhập

**Mục đích:** Đăng nhập vào hệ thống là tiền điều kiện cho tất cả các chức năng khác tùy loại tài khoản mà có các chức năng khác nhau.

**Giao diện:**



Hình 2. 7 Giao diện đăng nhập

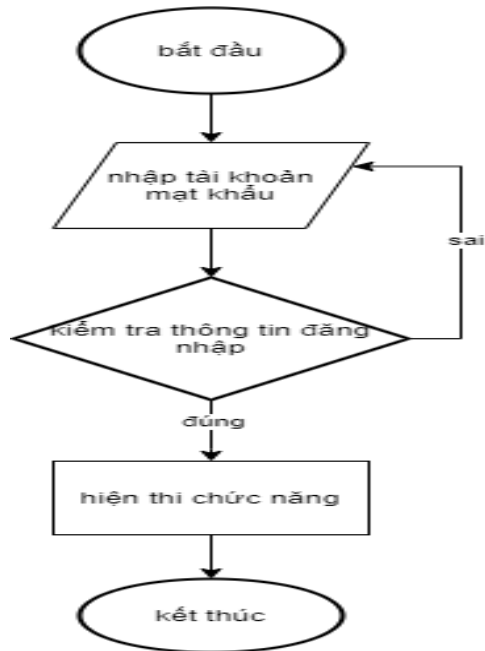
##### Các thành phần trong giao diện

STT	Loại thẻ	Thuộc tính	Nội dung thực hiện
1	<input>	name = “email” type = “text”	Nhập email
2	<input>	name = “password” type = “password”	Nhập mật khẩu
3	<input>	Type = “checkbox” name= “remember”	Ghi nhớ mật khẩu
4	<input>	type = “submit”	Đăng nhập

##### Dữ liệu sử dụng:

STT	Tên bảng	Phương thức			
		Thêm	Sửa	Xóa	Truy vấn
1	Khách hàng				X

### Cách xử lý



### 4.2. Chức năng quản lý thương hiệu

**Mục đích:** quản lý thương hiệu

**Giao diện**

Hình 2. 8 Giao diện quản lý thương hiệu

#### Các thành phần trong giao diện

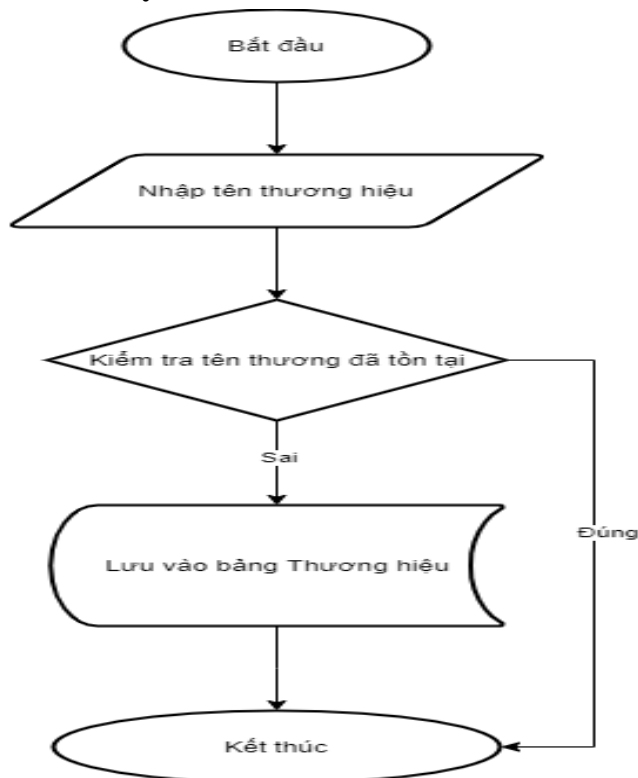
STT	Loại thẻ	Thuộc tính	Nội dung thực hiện
1	<input>	Name= "brand_name" Type="Text"	Nhập tên thương hiệu
2	<button>	type = "submit"	Thêm thương hiệu
3	<select>	type = "select"	Chọn hiển thị số thương hiệu trong bảng
4	<input>	name = "search" type = "text"	Nhập thông tin tìm kiếm

5	<table>	Id="dataTable-Examples"	Danh sách sản phẩm khuyến mãi
6	<button>	type = "button"	Sửa tên thương hiệu
7	<button>	Type="button"	Xem trang tiếp theo/xem trang trước
8	<p>	Type="Text"	Hiển thị đơn hàng từ ... đến ... trên tổng ... đơn hàng

#### Dữ liệu sử dụng

STT	Tên bảng	Phương thức			
		Thêm	Sửa	Xóa	Truy vấn
1	Thương hiệu	x	x		X

#### Cách sử lý



#### 4.3. Chức năng quản lý sản phẩm

**Mục đích:** quản lý sản phẩm

## Giao diện

### sản phẩm Danh sách

Show 10 entries Search:

ID	Tên sản phẩm	Thương hiệu	Kiểu	Giá	Chi tiết	Hiện thị/Ẩn	Chi tiết
1	ULTRABOOST 20	adidas	Nữ	4,600,000đ		Hiện thị	View
2	EDGE XT	adidas	Nam	4,045,000đ		Hiện thị	View
3	Chuck Taylor All Star	converse	Nữ	1,740,000đ		Hiện thị	View
4	Chuck 70	converse	Nam	1,805,000đ		Hiện thị	View
5	Bitis Hunter X BKL - Midnight Black Inverted	bitis	Nữ	999,000đ		Hiện thị	View
6	Bitis Hunter X Midnight Passion	bitis	Nam	899,000đ		Hiện thị	View
7	Nike Air Force 1	nike	Nữ	2,315,000đ		Hiện thị	View
8	Jordan Maxin 200	nike	Nam	3,618,000đ		Hiện thị	View

Hình 2. 9 Giao diện quản lý sản phẩm

### Sản phẩm Thêm mới

Tên sản phẩm

Giá bán

Thương hiệu

Kiểu giày : ☒ Nam ☐ Nữ ☐ Cả 2

Chi tiết

Chọn màu

Hình ảnh sản phẩm  23 files

Chọn size: ☒ 34 ☒ 35 ☒ 36 ☒ 37 ☒ 38 ☒ 39 ☐ 40 ☐ 41 ☐ 42

Hình 2. 10 Giao diện thêm sản phẩm mới

## Các thành phần trong giao diện:

### Xem danh sách sản phẩm

STT	Loại thẻ	Thuộc tính	Nội dung thực hiện
1	<select>	type = "select"	Chọn hiển thị số sản phẩm trong bảng



2	<input>	name = “search” type = “text”	Nhập thông tin tìm kiếm
3	<table>	Id=”dataTable- Examples”	Danh sách sản phẩm
4	<button>	type = “button”	Hiện thị/ẩn sản phẩm
5	<button>	Type=”button”	Xem chi tiết sản phẩm

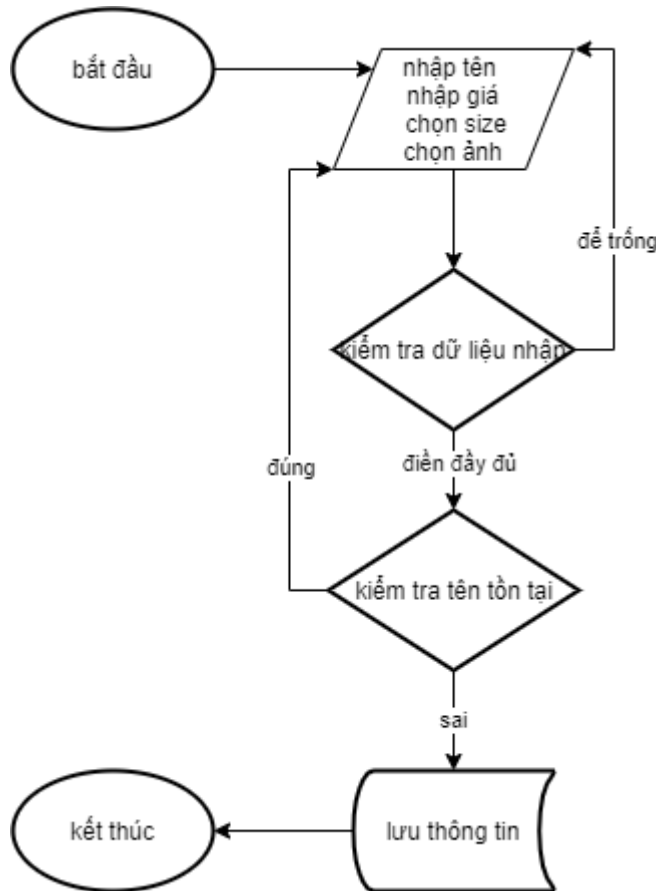
### Thêm sản phẩm mới

STT	Loại thẻ	Thuộc tính	Nội dung thực hiện
1	<input>	Name=”product_name” Type=”Text”	Nhập tên sản phẩm
2	<input>	Name=”price” Type=”Text”	Nhập giá sản phẩm
3	<select>	Name=”brand” Type=”select”	Chọn thương hiệu sản phẩm
4	<input>	Name=”style” Type=”radio”	Chọn kiểu sản phẩm
5	<input>	Name=”product_detail” Type=”Text”	Nhập chi tiết sản phẩm
6	<select>	Type=”select”	Chọn màu sản phẩm
7	<input>	Type=”file”	Chọn ảnh sản phẩm
8	<input>	Name=”size” Type=”checkbox”	Chọn size sản phẩm
9	<input>	Type=”submit”	Thêm sản phẩm
10	<input>	Type=”reset”	Đặt lại

### Dữ liệu sử dụng

STT	Tên bảng	Phương thức			
		Thêm	Sửa	Xóa	Truy vấn
1	Sản phẩm	x			X
2	Thương hiệu	x			x
3	màu	X			x
4	Giá	x			
5	Size	X			X
6	Màu sản phẩm	X			
7	Hình	x			
8	Chi tiết sản phẩm	x			

### Cách xử lý



### 4.4. Chức năng quản lý nhà cung cấp

**Mục đích:** quản lý nhà cung cấp sản phẩm

#### Giao diện

Danh sách nhà cung cấp

Thêm nhà cung cấp mới

Show 3 entries Search:

ID	Tên nhà cung cấp	địa chỉ	số điện thoại	Chức vụ
1	Công ty giấy Đại Lợi	123 Ngô Quyền - TPHCM	0988562730	<input type="button" value="Sửa"/>
2	Công ty giấy Sao Mai	62 Trần Hưng Đạo - Hà Nội	03885227642	<input type="button" value="Sửa"/>
3	nhà cung cấp demo	123 Nguyễn Trãi	0123555777	<input type="button" value="Sửa"/>

Showing 1 to 3 of 3 entries Previous 1 Next

Hình 2. 11 Giao diện quản lý nhà cung cấp

#### Các thành phần trong giao diện

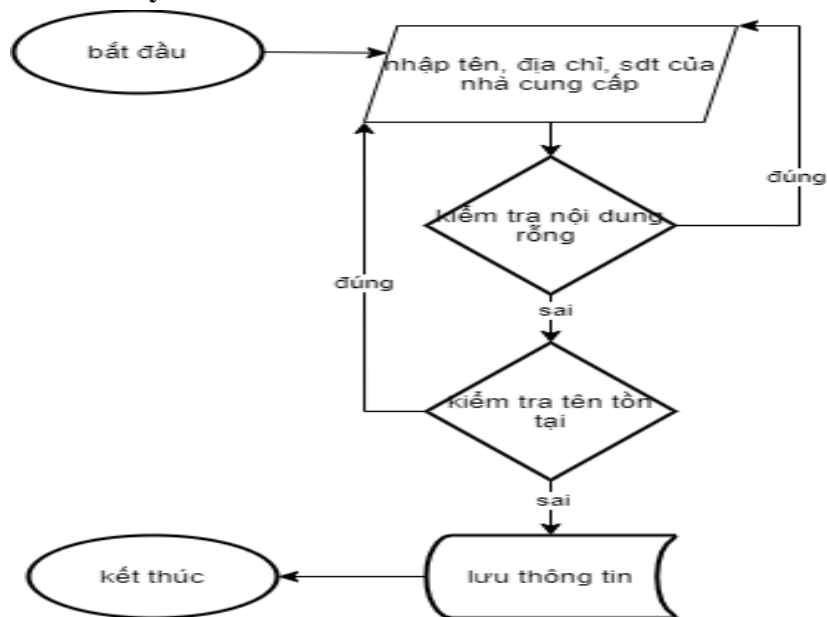
STT	Loại thẻ	Thuộc tính	Nội dung thực hiện
1	<input>	Name="" Type="Text"	Nhập nhà cung cấp
2	<input>	Name="" Type="Text"	Nhập địa chỉ nhà cung cấp

3	<input>	Name="" Type="Text"	Nhập số điện thoại nhà cung cấp
4	<button>	type = "submit"	Thêm nhà cung cấp
5	<select>	type = "select"	Chọn hiển thị số nhà cung cấp trong bảng
6	<input>	name = "search" type = "text"	Nhập thông tin tìm kiếm
7	<table>	Id="dataTable-Examples"	Danh sách nhà cung cấp sản phẩm
8	<button>	type = "button"	Sửa nhà cung cấp
9	<button>	Type="button"	Xem trang tiếp theo/xem trang trước
10	<p>	Type="Text"	Hiển thị đơn hàng từ ... đến ... trên tổng ... đơn hàng

### Dữ liệu sử dụng

STT	Tên bảng	Phương thức			
		Thêm	Sửa	Xóa	Truy vấn
1	Nhà cung cấp	x	x		X

### Cách xử lý



#### 4.5. Chức năng quản lý nhập hàng

**Mục đích:** quản lý nhập hàng

**Giao diện**

Nhập Hàng Danh sách

Show  entries Search:

ID	Nhà cung cấp	Ngày Nhập	Chi tiết
1	Công ty giấy Đại Lợi	2020-03-10 00:00:00	<a href="#">View</a>
2	Công ty giấy Đại Lợi	2020-07-07 09:16:23	<a href="#">View</a>

Showing 1 to 2 of 2 entries [Previous](#) [1](#) [Next](#)

Hình 2. 12 Giao diện quản lý nhập hàng

**Các thành phần trong giao diện**

STT	Loại thẻ	Thuộc tính	Nội dung thực hiện
1	<select>	type = “select”	Chọn hiển thị số hàng nhập trong bảng
2	<input>	name = “search” type = “text”	Nhập thông tin tìm kiếm
3	<table>	Id=”dataTable-Examples”	Danh sách hàng nhập
4	<button>	type = “submit”	Xem chi tiết hàng nhập
5	<button>	Type=”submit”	Xem trang tiếp theo/xem trang trước
6	<p>	Type=”Text”	Hiển thị đơn hàng từ ... đến ... trên tổng ... đơn hàng

**Dữ liệu sử dụng**

STT	Tên bảng	Phương thức			
		Thêm	Sửa	Xóa	Truy vấn
1	Nhập hàng				X

**Cách sử lý:**

#### 4.6. Chức năng lập đơn nhập hàng

**Mục đích:** nhập thêm hàng hóa

## Giao diện

**Lập đơn nhập hàng**

1

2

3

4

5

6

7

ID sản phẩm	Tên sản phẩm	màu	Size	Giá nhập	Số lượng	thành tiền	Xóa
1	ULTRABOOST 20	Cam	34	4,000,000	5	20,000,000đ	X
Tổng					5	20,000,000đ	8

9

10

Hình 2. 13 Giao diện Lập đơn nhập hàng

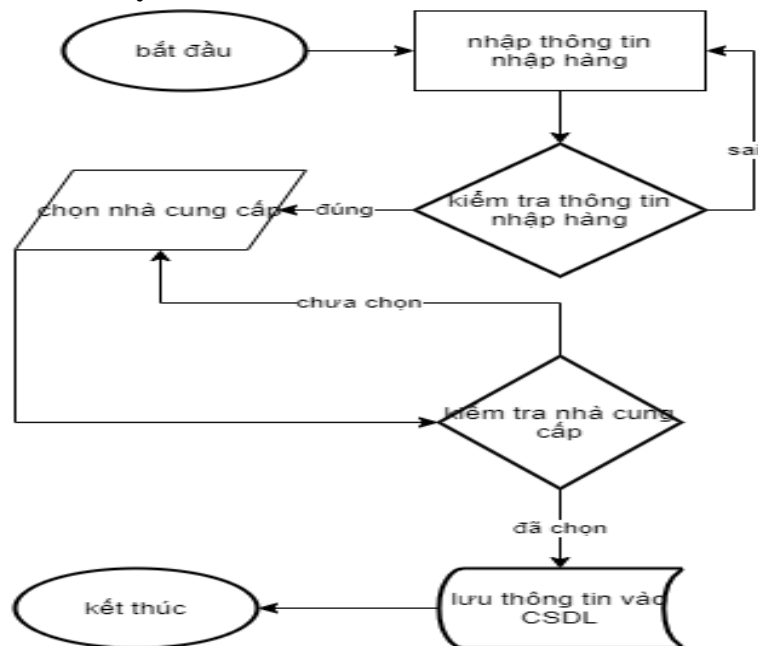
### Các thành phần trong giao diện

STT	Loại thẻ	Thuộc tính	Nội dung thực hiện
1	<select>	Name="" Type="select"	Chọn tên sản phẩm nhập thêm số lượng sản phẩm
2	<select>	Name="" Type="select"	Chọn màu sản phẩm nhập thêm số lượng sản phẩm
3	<select>	Name="" Type="select"	Chọn size sản phẩm nhập thêm số lượng sản phẩm
4	<input>	Name="" Type="Text"	Nhập số lượng sản phẩm nhập thêm
5	<input>	Name="" Type="Text"	Nhập giá tiền số lượng hàng vừa nhập
6	<button>	Name="" Type="button"	Thêm sản phẩm vào phiếu nhập
7	<table>	Class="table"	Danh sách thông tin sản phẩm nhập thêm
8	<Text>	Type="Text"	Tổng tiền phiếu hàng nhập thêm
9	<select>	Type="select"	Chọn nhà cung cấp sản phẩm cho phiếu nhập hàng
10	<button>	Type="submit"	Nhập hàng

### Dữ liệu sử dụng

STT	Tên bảng	Phương thức			
		Thêm	Sửa	Xóa	Truy vấn
1	Phiếu nhập	x			X
2	Chi tiết sản phẩm		x		x

### Cách xử lý



### 4.7. Chức năng quản lý đơn hàng

**Mục đích:** quản lý theo dõi các đơn hàng

**Giao diện**

Đơn hàng Danh sách

Show **1** entries Search: **2**

Mã đơn hàng	Tên người mua	Ngày mua	Hình thức thanh toán	Trạng thái	Chi tiết
1	user1	2020-04-01 08:00:00	Thanh toán trực tuyến	Đã thanh toán	<b>4</b> Xem
2	user3	2020-04-06 09:00:00	Thanh toán trực tuyến	Đã thanh toán	Xem
3	user5	2020-04-12 18:00:00	Thanh toán trực tuyến	Đã thanh toán	Xem

Showing 1 to 3 of 3 entries **5** Previous **1** Next

Hình 2. 14 Giao diện danh sách đơn hàng

### Các thành phần trong giao diện

STT	Loại thẻ	Thuộc tính	Nội dung thực hiện
1	<select>	type = "select"	Chọn hiển thị số đơn hàng trong bảng
2	<input>	name = "search" type = "text"	Nhập thông tin tìm kiếm
3	<table>	Id="dataTable-Examples"	Danh sách đơn đặt hàng
4	<button>	type = "submit"	Xem chi tiết đơn hàng

5	<button>	Type="submit"	Xem trang tiếp theo/xem trang trước
6	<p>	Type="Text"	Hiển thị đơn hàng từ ... đến ... trên tổng ... đơn hàng

### Dữ liệu sử dụng

STT	Tên bảng	Phương thức			
		Thêm	Sửa	Xóa	Truy vấn
1	Đơn hàng		x		X

### Cách sử lý

#### 4.8. Chức năng quản lý khuyến mãi

**Mục đích:** quản lý các đợt, các sản phẩm khuyến mãi

#### Giao diện

Khuyến mãi Danh sách

Show **1** to entries Search: **2**

<b>3</b> ID	Chi tiết khuyến mãi	Mức giảm giá	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Xem <b>4</b>
1	Quốc tế thiếu nhi	10	2020-06-01 00:00:00	2020-06-03 23:59:59	<b>4</b> Chi tiết
2	kỉ niệm thành lập	20	2020-06-12 00:00:00	2020-06-20 23:59:59	Chi tiết
3	tháng 7 may mắn	15	2020-07-01 00:00:00	2020-07-05 23:59:59	Chi tiết
4	test	10	2020-06-09 00:00:00	2020-06-12 23:59:59	Chi tiết

Showing 1 to 4 of 4 entries **6** **5** Previous 1 Next

Hình 2. 15 Giao diện danh sách khuyến mãi

#### Các thành phần trong giao diện

STT	Loại thẻ	Thuộc tính	Nội dung thực hiện
1	<select>	type = "select"	Chọn hiển thị số hàng khuyến mãi trong bảng
2	<input>	name = "search" type = "text"	Nhập thông tin tìm kiếm
3	<table>	Id="dataTable-Examples"	Danh sách sản phẩm khuyến mãi
4	<button>	type = "submit"	Xem chi tiết sản phẩm khuyến mãi
5	<button>	Type="submit"	Xem trang tiếp theo/xem trang trước
6	<p>	Type="Text"	Hiển thị đơn hàng từ ... đến ... trên tổng ... đơn hàng

### Dữ liệu sử dụng

STT	Tên bảng	Phương thức			
		Thêm	Sửa	Xóa	Truy vấn
1	Khuyến mãi				X

### Cách sử lý

#### 4.9. Chức năng tạo đợt khuyến mãi

**Mục đích:** tạo ra các đợt khuyến mãi

**Giao diện**

Tạo đợt khuyến mãi

Bitis Hunter X Midnight Passion

thêm sản phẩm vào đợt khuyến mãi

Id	Product Name	Delete
2	EDGE XT	X
3	Chuck Taylor All Star	X

Tổng Sản phẩm: 2

Mức giảm giá: 10%

khuyến mãi demo

Chi tiết:

Ngày Bắt đầu khuyến mãi: 2020-07-09 11:21

Ngày kết thúc khuyến mãi: 2020-07-05 11:22

Xác nhận thêm khuyến mãi

Hình 2. 16 Giao diện tạo đợt khuyến mãi

#### Các thành phần trong giao diện

STT	Loại thẻ	Thuộc tính	Nội dung thực hiện
1	<select>	type = “select”	Chọn sản phẩm để tạo khuyến mãi
2	<button>	Type=”submit”	Thêm sản phẩm vào đợt khuyến mãi
3	<table>	Class=”table”	Danh sách sản phẩm khuyến mãi trong đợt khuyến mãi
4	<button>	type = “button”	Xóa sản phẩm khỏi đợt khuyến mãi
5	<input>	name = “discount” type = “text”	Nhập mức giảm giá

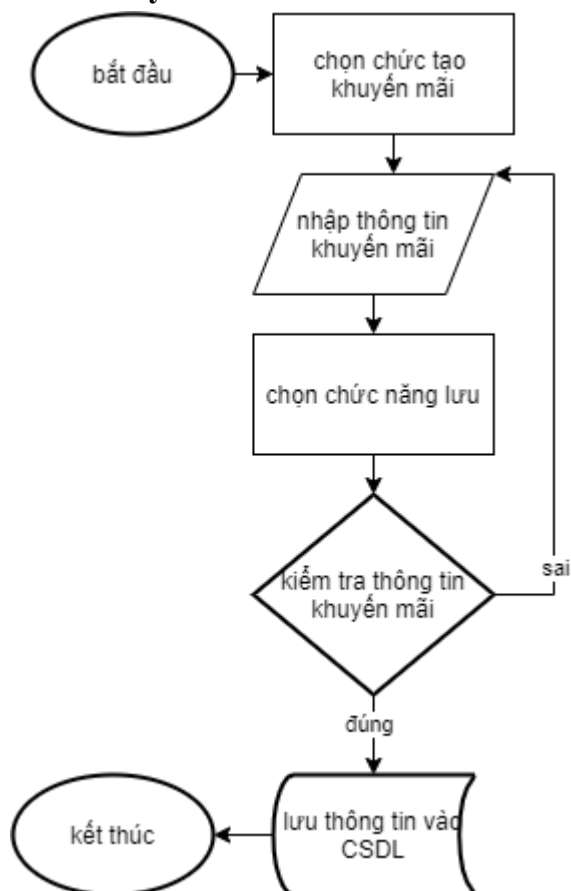


6	<input>	name = “sale_detail” type = “text”	Nhập chi tiết khuyến mãi
7	<input>	Name=”begin” Type=”DateTime-Local”	Chọn ngày bắt đầu khuyến mãi
8	<input>	Name=”end” Type=”DateTime-Local”	Chọn ngày kết thúc khuyến mãi
9	<input>	Type= “submit”	Lưu khuyến mãi

### Dữ liệu sử dụng

STT	Tên bảng	Phương thức			
		Thêm	Sửa	Xóa	Truy vấn
1	Khuyến mãi	x			X
2	Sản phẩm				x
3	Sản phẩm khuyến mãi	x			

### Cách xử lý



#### 4.10. Chức năng quản lý thành viên (tài khoản khách hàng)

Mục đích: quản lý khách hàng

Giao diện

Tài khoản Danh sách

Show **1** 10 entries Search: **2**

<b>3</b> ID	Tên	email	Ngày sinh	SDT	Quyền	Địa chỉ	giới tính
1	admin	admin@gmail.com	1997-08-12		admin	m6pqFihfqU- Viet Nam	Nam
2	user1	user1@gmail.com	2010-09-24			5EPxK4o8nr- Viet Nam	Nữ
3	user2	user2@gmail.com	1980-11-26			LW2kYzBOeF- Viet Nam	Nam
4	user3	user3@gmail.com	1984-03-28			BMFNMjJkML- Viet Nam	Nam
5	user4	user4@gmail.com	1977-11-10			xV7C8agURT- Viet Nam	Nữ
6	user5	user5@gmail.com	1974-10-13			mG1t5jDxm4- Viet Nam	Nam
7	user6	user6@gmail.com	2003-05-10			ZiXR74q0tK- Viet Nam	Nam

Showing **5** to 7 of 7 entries **4** Previous 1 Next

Hình 2. 17 Giao diện quản lý tài khoản

#### Các thành phần trong giao diện

STT	Loại thẻ	Thuộc tính	Nội dung thực hiện
1	<select>	type = “select”	Chọn hiển thị số đơn hàng trong bảng
2	<input>	name = “search” type = “text”	Nhập thông tin tìm kiếm
3	<table>	Id=”dataTable-Examples”	Danh sách đơn đặt hàng
4	<button>	Type=”submit”	Xem trang tiếp theo/xem trang trước
5	<p>	Type=”Text”	Hiển thị đơn hàng từ ... đến ... trên tổng ... đơn hàng

#### Dữ liệu sử dụng

STT	Tên bảng	Phương thức			
		Thêm	Sửa	Xóa	Truy vấn
1	Tài khoản				X

#### Cách sử lý

#### 4.11. Chức năng quản lý giỏ hàng

**Mục đích:** quản lý giỏ hàng

**Giao diện**

The screenshot shows a shopping cart interface. At the top, there is a table with columns: ẢNH, SẢN PHẨM, MÀU, SIZE, GIÁ, GIÁ BÁN, SỐ LƯỢNG, TẠM TÍNH, XÓA, and CHỈNH SỬA. Below this, a row displays a product: a black sneaker (EDGE XT) with size 34. The original price is 4,045,000đ and the sale price is 3,640,500đ. The quantity is 1, with minus and plus buttons. To the right of the quantity is a 'TẠM TÍNH' button showing 3,640,500đ. Further right is an 'X' button to remove the item, and a document icon button. At the bottom right, a summary box shows: 'TỔNG TÍNH' (4,045,000đ), 'Giảm Giá' (-404,500đ), 'THÀNH TIỀN' (3,640,500đ), and a 'XÁC NHẬN ĐƠN HÀNG' button.

Hình 2. 18 Giao diện giỏ hàng

#### Các thành phần trong giao diện

STT	Loại thẻ	Thuộc tính	Nội dung thực hiện
1	<table>	Type="dataTable-Examples"	Danh sách thông tin đơn hàng của khách hàng
2	<input>	Type="number"	Chọn số lượng sản phẩm mua
3	<button>	Type="button"	Xóa sản phẩm khỏi giỏ hàng
4	<button>	Type="button"	Cập nhật đơn hàng
5	<li>	Class="cart_total"	Tổng tính
6	<li>	Class="subtotal"	Giảm giá
7	<li>	Class="cart_total"	Thành tiền
8	<button>	Type="submit"	Xác nhận đơn hàng

#### Dữ liệu sử dụng

STT	Tên bảng	Phương thức			
		Thêm	Sửa	Xóa	Truy vấn
1	Sản phẩm				X
2	Thương hiệu				x
3	Màu				x
4	size				x

5	Hình				X
6	Giá				X

### Cách sử lý

#### 4.12. Chức năng đăng ký

**Mục đích:** đăng kí tài khoản mới có thể đăng nhập vào hệ thống

#### Giao diện

Hình 2. 19 Giao diện đăng ký

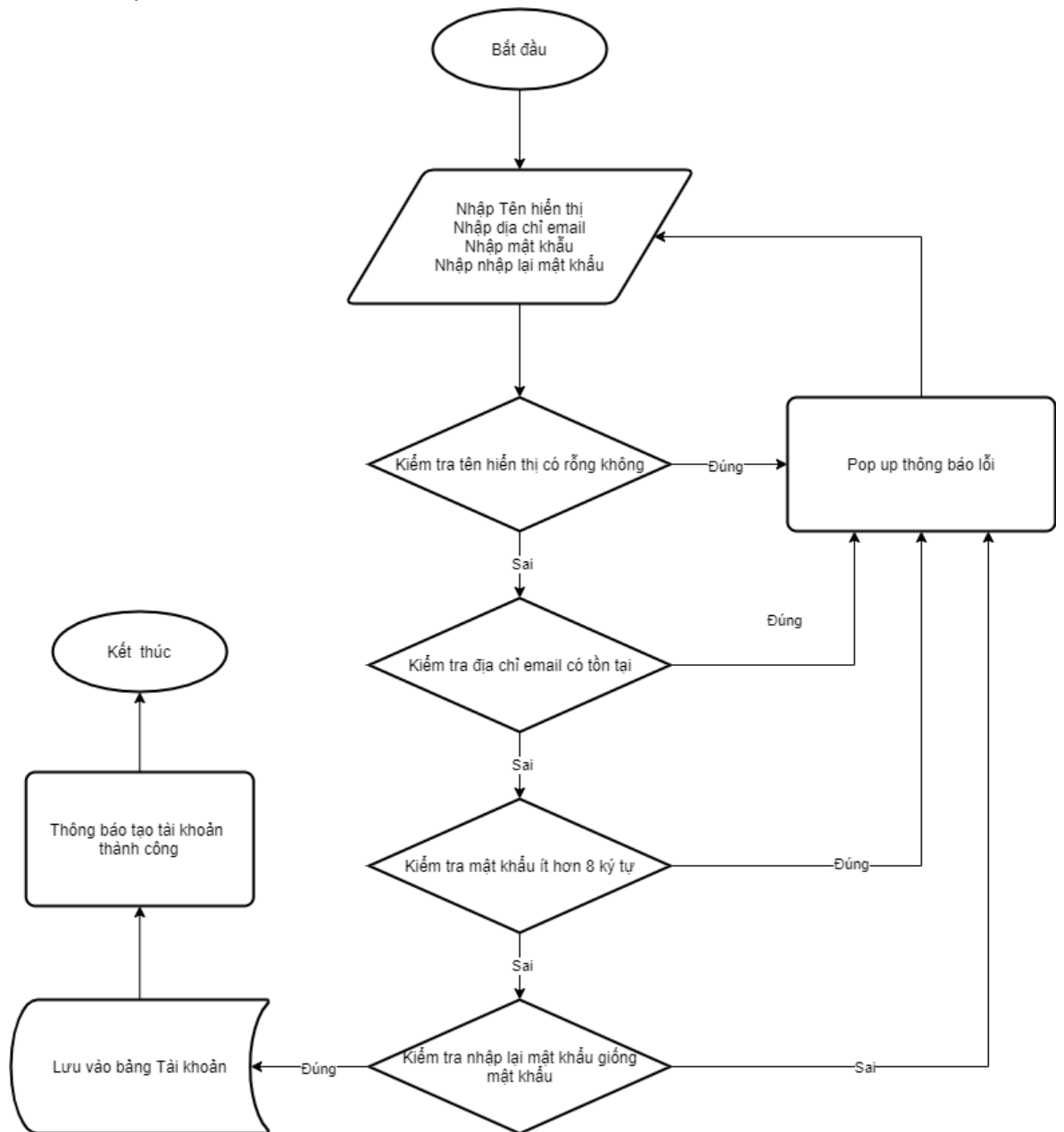
#### Các thành phần trong giao diện

STT	Loại thẻ	Thuộc tính	Nội dung thực hiện
1	<input>	Type="text"	Tên hiển thị
2	<input>	Type="text"	email
3	<input >	Type="password"	Nhập mật khẩu
4	<input>	Type= "password"	Nhập lại mật khẩu
5	<input>	Type="submit"	Đăng ký

#### Dữ liệu sử dụng

STT	Tên bảng	Phương thức			
		Thêm	Sửa	Xóa	Truy vấn
1	Tài khoản	x			X

## Cách sử lý



### 4.13. Chức năng quản lý màu sản phẩm

Mục đích: quản lý màu sản phẩm

## Giao diện

### Danh sách Màu

Thêm màu mới

Show 10 entries Search:

ID	Tên màu	Mã Hex	Chỉnh sửa
1	Đen	#000000	<input type="button" value="Sửa"/>
2	Trắng	#FFFFFF	<input type="button" value="Sửa"/>
3	Đỏ	#FF0000	<input type="button" value="Sửa"/>
4	Xanh Dương	#0000FF	<input type="button" value="Sửa"/>
5	Vàng	#FFFF00	<input type="button" value="Sửa"/>
6	Xanh Ngọc	#00FFFF	<input type="button" value="Sửa"/>
7	Bạc	#C0C0C0	<input type="button" value="Sửa"/>
8	Xám	#808080	<input type="button" value="Sửa"/>
9	Xanh Lá	#008000	<input type="button" value="Sửa"/>
10	Cam	#471A	<input type="button" value="Sửa"/>

Showing 1 to 10 of 11 entries Previous 18 Next

Hình 2. 20 Giao diện quản lý màu sản phẩm

### Các thành phần trong giao diện

STT	Loại thẻ	Thuộc tính	Nội dung thực hiện
1	<input>	Name="" Type="Text"	Nhập tên màu
2	<input>	Type= "color"	Nhập mã màu
3	<button>	type = "submit"	Thêm màu
4	<select>	type = "select"	Chọn hiển thị số màu trong bảng
5	<input>	name = "search" type = "text"	Nhập thông tin tìm kiếm
6	<table>	Id="dataTable-Examples"	Danh sách màu sản phẩm
7	<button>	type = "submit"	Sửa màu
8	<button>	Type="submit"	Xem trang tiếp theo/xem trang trước
9	<p>	Type="Text"	Hiển thị đơn hàng từ ... đến ... trên tổng ... đơn hàng

### Dữ liệu sử dụng

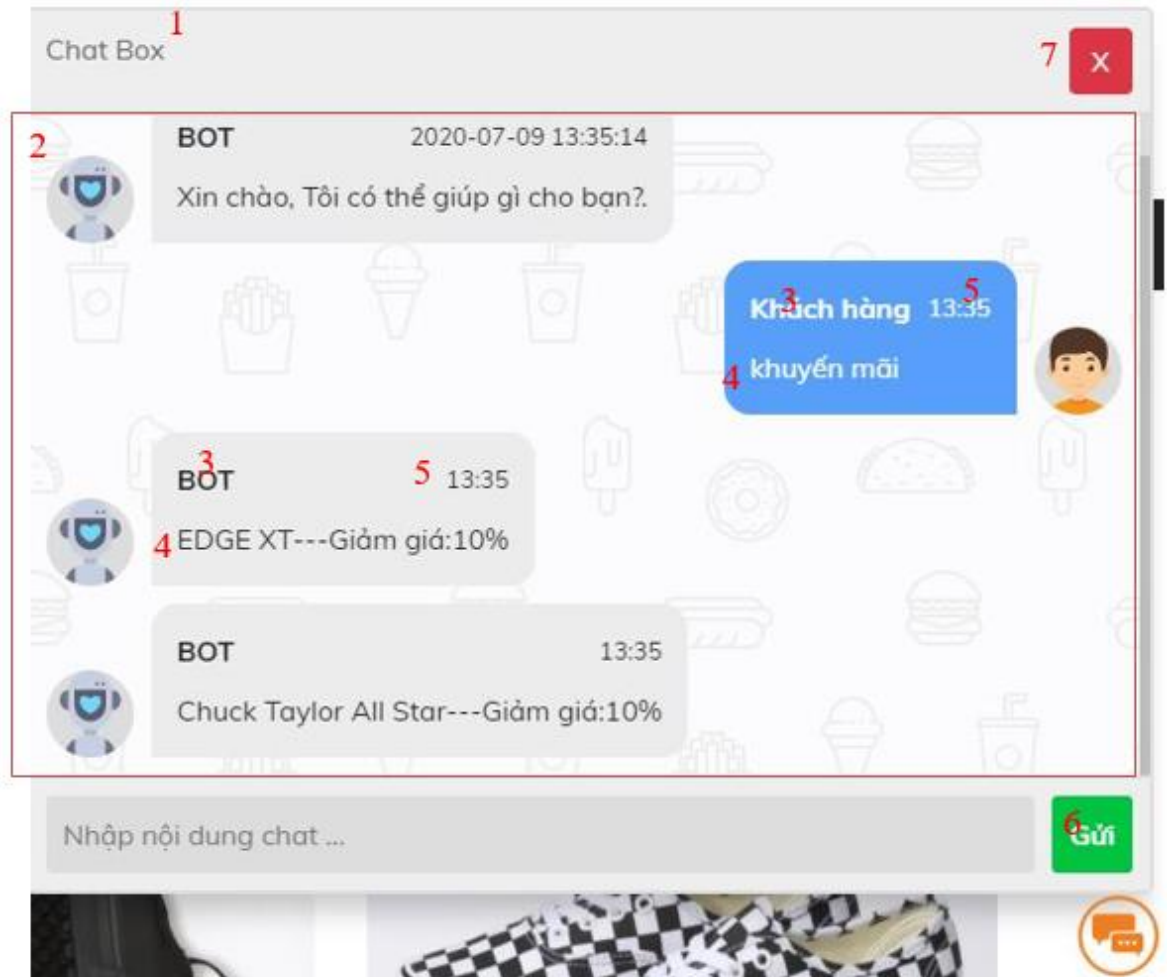
STT	Tên bảng	Phương thức			
		Thêm	Sửa	Xóa	Truy vấn
1	Màu		x		X

## Cách sử lý

### 4.14. Chức năng chat với hệ thống

**Mục đích:** chat với hệ thống

**Giao diện**



Hình 2. 21 Giao diện chat với hệ thống

#### Các thành phần trong giao diện

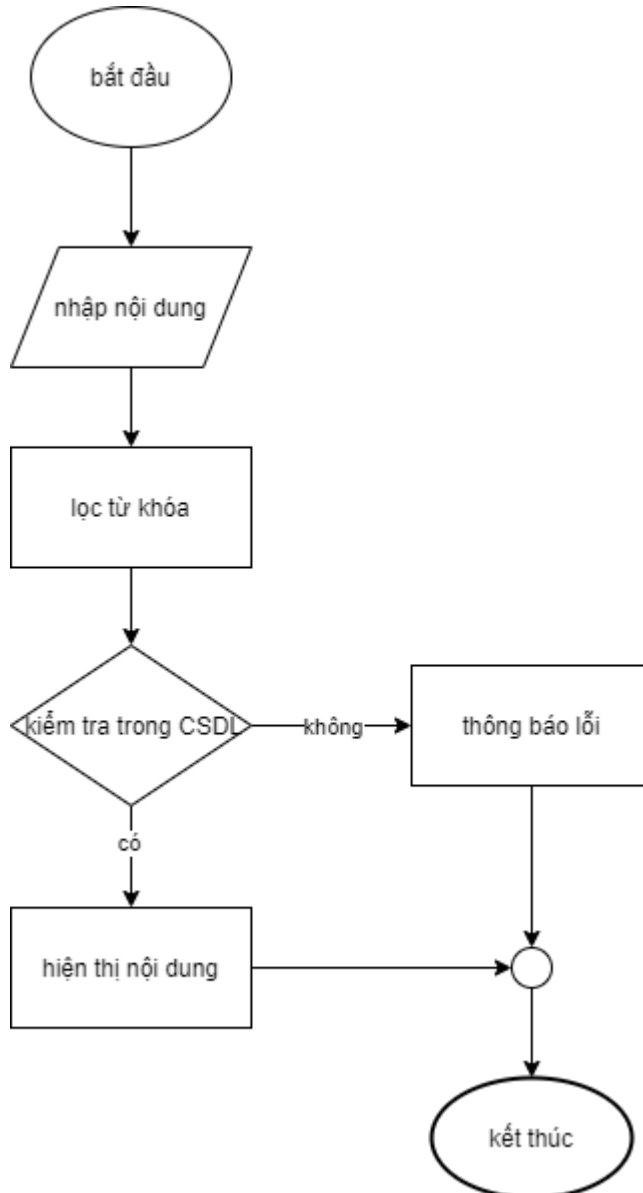
STT	Loại thẻ	Thuộc tính	Nội dung thực hiện
1	<header>	Type="Text"	Chat box
2	<div>	Name="msg-er-chat"	Cửa sổ chat
3	<div>	Name="msg-info-name" Type="Text"	Tên Hệ thống/khách hàng
4	<div>	Name="msg-text" Type="Text"	Nội dung chat của Hệ thống/khách hàng
5	<div>	Name="msg-info-time"	Thời gian của tin nhắn

		Type="Text"	
5	<input>	Name="msger-input" Type="Text"	Nhập nội dung chat
6	<button>	Type="Submit"	Gửi
7	<button>	Type = "button"	Đóng hộp thoại

### Dữ liệu sử dụng

STT	Tên bảng	Phương thức			
		Thêm	Sửa	Xóa	Truy vấn
1	Toàn bộ database				X

### Cách xử lý





#### 4.15. Chức năng thanh toán khi nhận hàng

**Mục đích:** thanh toán khi nhận hàng

##### Giao diện

**Xác Nhận Đơn Hàng**

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Màu	Size	Giá gốc	Giá bán	Số lượng	Tạm tính
10	EDGE XT	Đen	34	4.045.000đ	3.640.500đ	1	3.640.500đ

Tổng tính 4.045.000đ  
Giảm giá -404.500đ  
Thành tiền 3.640.500đ

2 Username: Admin  
3 Shipper: Online  
4 18/2 Ngõ Quyển, Ninh Kiều, Cần Thơ  
5 0377551099  
6 Xác Nhận Thanh Toán

Hình 2. 22 Giao diện thanh toán khi nhận hàng

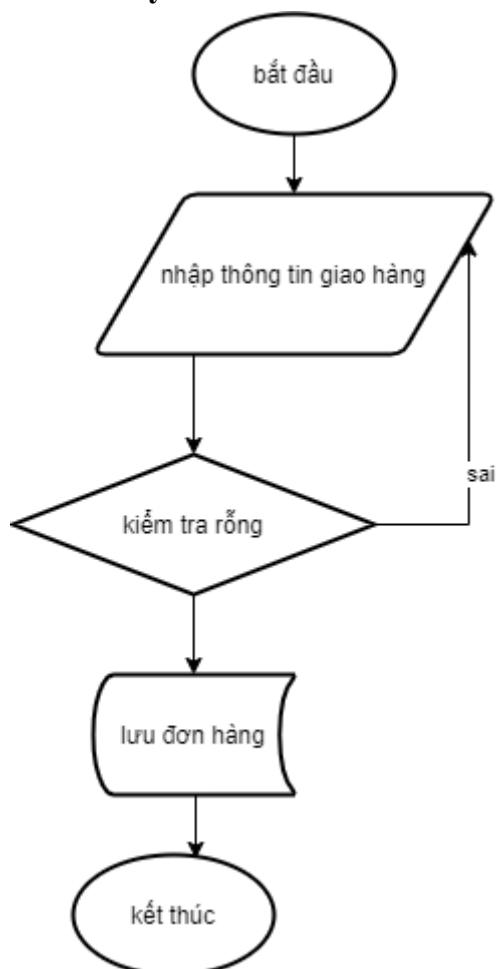
##### Các thành phần trong giao diện

STT	Loại thẻ	Thuộc tính	Nội dung thực hiện
1	<table>	Class="table"	Thông tin đơn hàng
2	<input>	Name="payment" Type="radio"	Chọn thanh toán khi nhận hàng
3	<input>	Name="address" Type="Text"	Nhập địa chỉ nhận hàng
4	<input>	Name="phone" Type="Text"	Nhập số điện thoại nhận hàng
5	<input>	Name="name" Type="Text"	Nhập tên người nhận hàng
6	<button>	Type="submit"	Xác nhận thanh toán

##### Dữ liệu sử dụng

STT	Tên bảng	Phương thức			
		Thêm	Sửa	Xóa	Truy vấn
1	Đơn hàng	x			X
2	Sản phẩm				x
3	Size				x
4	Màu				x
5	Hình				x
7	màu				x
8	Chi tiết sản phẩm		x		x
9	Chi tiết đơn hàng	x			

## Cách xử lý



### 4.16. Chức năng thanh toán online

**Mục đích:** thanh toán online

**Giao diện**

The screenshot shows the 'Xác Nhận Đơn Hàng' (Confirm Order) page. It includes a table of order details and a payment section. Red numbers 1 through 5 highlight specific elements: 1 points to the product table, 2 points to the login/registration options, 3 points to the PayPal logo, 4 points to the PayPal CREDIT option, and 5 points to the Debit or Credit Card option.

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Màu	size	Giá gốc	Giá bán	Số lượng	Tạm tính
10	EDGE XT	Đen	34	4.045.000đ	3.640.500đ	1	3.640.500đ

Tổng tính 4.045.000đ  
 Giảm giá -404.500đ  
 Thành tiền 3.640.500đ

Username: Admin  
☐ Shipper ☒ Online

☒ PayPal  
☐ PayPal CREDIT  
☐ Debit or Credit Card

Hình 2. 23 Giao diện thanh toán online

**Các thành phần trong giao diện**

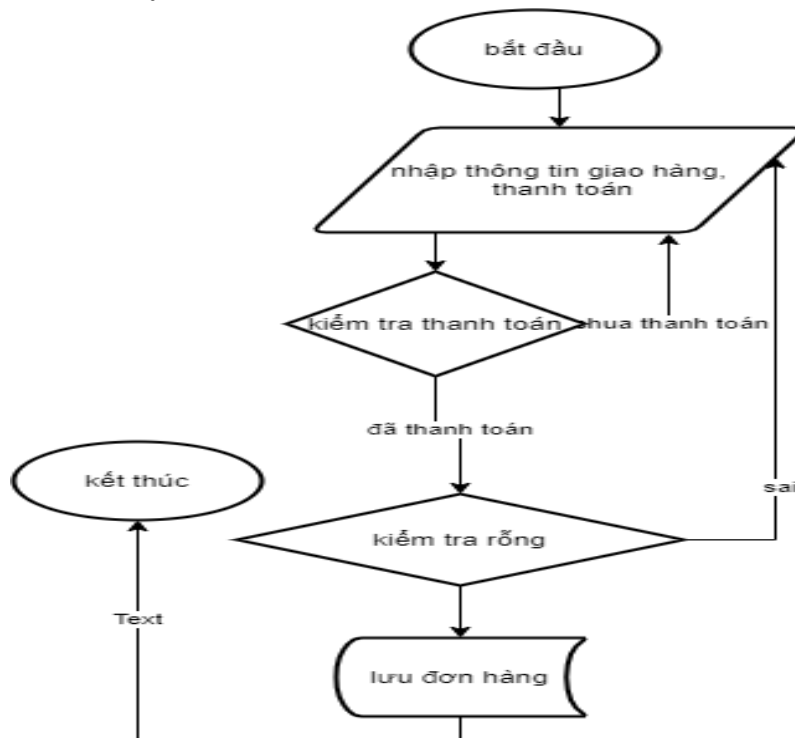
STT	Loại thẻ	Thuộc tính	Nội dung thực hiện
-----	----------	------------	--------------------

1	<table>	Class="table"	Thông tin đơn hàng
2	<input>	Name="payment" Type="radio"	Chọn thanh toán trực tuyến
3	<button>	Type="submit"	Thanh toán bằng paypal
4	<button>	Type="submit"	Thanh toán bằng paypal credit
5	<button>	Type="submit"	Thanh toán trực tuyến bằng hình thức khác

### Dữ liệu sử dụng

STT	Tên bảng	Phương thức			
		Thêm	Sửa	Xóa	Truy vấn
1	Đơn hàng	x			X
2	Sản phẩm				x
3	Size				x
4	Màu				x
5	Hình				x
7	màu				x
8	Chi tiết sản phẩm		x		x
9	Chi tiết đơn hàng	x			

### Cách xử lý



## **CHƯƠNG 3. KIỂM THỬ VÀ ĐÁNH GIÁ**

### **1. Giới thiệu**

#### **1.1. Mục tiêu**

- Phát hiện lỗi và kiểm tra hệ thống có hoạt động đúng với yêu cầu đã nêu ra trong đặc tả hay chưa.
- Liệt kê kết quả có được sau khi kiểm thử.
- Làm tài liệu cho giai đoạn bảo trì.

#### **1.2. Phạm vi kiểm thử**

- Kiểm thử thiết kế: kiểm tra giao diện thiết kế có đúng với đặc tả.
- Kiểm thử chấp nhận: kiểm tra chức năng hệ thống có hoạt động và đáp ứng đặc tả yêu cầu.
- Kiểm thử chức năng: kiểm tra chức năng có xử lý đúng dữ liệu.
- Kiểm thử cài đặt: tìm và sửa các lỗi xảy ra khi kiểm thử.

### **2. Chi tiết kế hoạch kiểm thử**

#### **2.1. Các chức năng sẽ được kiểm thử**

- Chức năng đăng nhập
- Chức năng đăng ký
- Chức năng tìm sản phẩm
- Chức năng chat với hệ thống
- Chức năng xem thông tin sản phẩm
- Chức năng thêm sản phẩm vào giỏ hàng
- Chức năng xem giỏ hàng
- Chức năng cập nhật số lượng sản phẩm trong giỏ hàng
- Chức năng xóa sản phẩm trong giỏ hàng
- Chức năng xem sản phẩm khuyến mãi
- Chức năng thanh toán online
- Chức năng thanh toán khi nhận hàng
- Chức năng quản lý thành viên
- Chức năng quản lý thương hiệu
- Chức năng quản lý sản phẩm
- Chức năng quản lý giá sản phẩm
- Chức năng quản lý màu sản phẩm
- Chức năng quản lý đơn hàng
- Chức năng quản lý khuyến mãi
- Chức năng quản lý nhà cung cấp
- Chức năng quản lý nhập hàng

## 2.2. Các chức năng sẽ không được kiểm thử

## 2.3. Cách tiếp cận

Đối với mỗi chức năng thì sẽ được kiểm tra tuần tự từ trên xuống đến hết để đảm bảo rằng không bỏ sót chức năng nào cần kiểm thử.

## 2.4. Tiêu chí kiểm thử thành công/ thất bại

- Tiêu chí kiểm thử thành công là kết quả thực hiện chức năng đúng với mong đợi, phù hợp với đặc tả yêu cầu.
- Tiêu chí kiểm thử thất bại là kết quả không như mong đợi, xuất hiện lỗi, không phù hợp với đặc tả yêu cầu.

## 2.5. Tiêu chí đình chỉ và yêu cầu bắt đầu lại

- Tiêu chí đình chỉ là dừng thực hiện công việc khi một chức năng thông báo lỗi.
- Yêu cầu bắt đầu lại khi chức năng bị đình chỉ đã sửa được lỗi.

## 3. Quản lý kiểm thử

### 3.1. Các bước hoạt động công việc kiểm thử

- Lập kế hoạch kiểm thử
- Tạo các Testcase
- Tiến hành kiểm thử
- Báo cáo kết quả

### 3.2. Môi trường kiểm thử

- Nền tảng phần cứng:
  - Bộ vi xử lý: Intel Core i7-6500U
  - Ram: 8GB
  - Ổ cứng: SSD 120GB và HDD 1TB
- Phần mềm:
  - Hệ điều hành: Windows 10 Home 64 bit
  - Máy chủ ảo Xampp: Phiên bản 7.4.6.

### 3.3. Trách nhiệm và quyền hạn

Họ tên	Công việc					
	Quản lý	Thiết kế	Chuẩn bị	Thực hiện	Chứng kiến	Kiểm tra
Cao Ngọc Trân	✓	✓	✓	✓	✓	✓

### 3.4. Tài nguyên và sự cấp phát

Tài nguyên sử dụng kiểm thử: Laptop

### 3.5. Kế hoạch kiểm thử

Công việc	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc
Lập kế hoạch kiểm thử	14/6	30/6
Kiểm thử lần 1	14/6	20/6
Kiểm thử lần 2	23/6	25/6
Kiểm thử lần 3	27/6	30/6
Đánh giá	1/7	2/7

## 4. Các trường hợp kiểm thử

### 4.1. Chức năng đăng nhập

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Tài khoản: null Mật Khẩu: null	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công
2	Tài khoản: admin@gmail Mật khẩu: null	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công
3	Tài khoản: null Mật khẩu: *****	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công
4	Tài khoản: admin@gmail Mật khẩu: *****	Đăng nhập thành công	Đăng nhập thành công	Thành công

### 4.2. Chức năng đăng ký

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Nhập thông tin không đúng yêu cầu của các trường	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công
2	Nhập thông tin đúng yêu cầu nhưng email đã tồn tại trong hệ thống	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công

3	Nhập chính xác thông tin các trường (Tên, E-mail, mật khẩu, nhập lại mật khẩu)	Đăng ký thành công	Đăng ký thành công	Thành công
---	--	--------------------	--------------------	------------

#### 4.3.Chức năng tìm sản phẩm

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Tìm kiếm sản phẩm: Null	Không hiển thị	Không hiển thị	Thành công
2	Nhập sai tên sản phẩm hoặc sản phẩm chưa có trong hệ thống	Không tìm thấy	Không tìm thấy	Thành công
3	Nhập đúng tên sản phẩm và sản phẩm tồn tại trong hệ thống	Thực hiện	Thực hiện	Thành công

#### 4.4.Chức năng chat với hệ thống

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Ấn mở biểu tượng chatbox và nhập sai thông tin cần tra cứu qua chat box	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công
2	Ấn mở biểu tượng chatbox và nhập đúng thông tin cần tra cứu qua chatbox	Thực hiện	Thực hiện	Thành công

#### 4.5.Chức năng xem thông tin sản phẩm

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Chọn sản phẩm “adidas ULTRABOOST 20” và nhấn vào tên sản phẩm	Thực hiện	Thực hiện	Thành công

2	Chọn sản phẩm “adidas ULTRABOOST 20” và nhấn vào ảnh sản phẩm	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
---	---	-----------	-----------	------------

#### 4.6.Chức năng thêm sản phẩm vào giỏ hàng

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Thêm 1 sản phẩm “adidas ULTRABOOST 20” số lượng sản phẩm nhỏ hơn số lượng còn và nhấn thêm vào giỏ hàng	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
2	Thêm 8 sản phẩm “EGDE XT” số lượng sản phẩm lớn hơn số lượng còn và nhấn thêm vào giỏ hàng	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công

#### 4.7.Chức năng xem giỏ hàng

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Di chuột vào biểu tượng giỏ hàng, xem sản phẩm đã thêm vào giỏ	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
2	Chọn Xem giỏ hàng và xem sản phẩm đã thêm vào giỏ	Thực hiện	Thực hiện	Thành công

#### 4.8.Chức năng cập nhật số lượng sản phẩm trong giỏ hàng

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Nhập lại số lượng sản phẩm là 2 cho sản phẩm “adidas ULTRABOOST 20”	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
2	Nhập lại số lượng sản phẩm là	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công



	8 cho sản phẩm “EGDE XT”			
--	--------------------------	--	--	--

#### 4.9. Chức năng xóa sản phẩm trong giỏ hàng

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Nhấn nút xóa tương ứng cho sản phẩm “adidas ULTRABOOST 20”	Thực hiện	Thực hiện	Thành công

#### 4.10. Chức năng xem sản phẩm khuyến mãi

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Trên thanh menu chọn khuyến mãi	Thực hiện	Thực hiện	Thành công

#### 4.11. Chức năng thanh toán online

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Nhấn nút thanh toán online khi đã đăng nhập, chọn cách thanh toán, nhập không đầy đủ thông tin giao hàng	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công
2	Nhấn nút thanh toán khi đã đăng nhập, chọn cách thanh toán, nhập đầy đủ thông tin giao hàng	Thực hiện	Thực hiện	Thành công

#### 4.12. Chức năng thanh toán khi nhận hàng

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Nhấn nút thanh toán khi đã	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công

	đăng nhập, nhập không đầy đủ thông tin giao hàng			
2	Nhấn nút thanh toán khi đã đăng nhập, nhập đầy đủ thông tin giao hàng	Thực hiện	Thực hiện	Thành công

#### 4.13. Chức năng quản lý thành viên

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Nhấn nút quản lý thành viên khi đã đăng nhập tài khoản admin	Thực hiện	Thực hiện	Thành công

#### 4.14. Chức năng quản lý thương hiệu

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Chọn thêm thương hiệu, đầy đủ thông tin	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
2	Chọn thêm thương hiệu, không điền tên thương hiệu	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công
3	Chọn thêm thương hiệu, điền tên thương hiệu đã có	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công
4	Chọn xem danh sách thương hiệu	Thực hiện	Thực hiện	Thành công

#### 4.15. Chức năng quản lý sản phẩm

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Thêm sản phẩm, nhập đầy đủ thông tin sản phẩm	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
2	Nhập không đầy đủ thông tin sản phẩm	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công
3	Chọn ảnh định dạng không đúng hoặc chưa chọn size	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công

4	Chọn sản phẩm cần ẩn/hiện và ẩn nút ẩn/hiện	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
5	Chọn chi tiết sản phẩm, thay đổi tên sản phẩm	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
6	Thay đổi tên sản phẩm với tên đã tồn tại	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công
7	Vào chi tiết sản phẩm, thêm màu của sản phẩm, điền đầy đủ thông tin, lưu	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
8	Thêm màu của sản phẩm chọn thiếu hình hoặc size	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công

#### 4.16. Chức năng quản lý giá sản phẩm

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Nhấn nút giá của sản phẩm trong mục danh mục khi đã đăng nhập tài khoản admin và hiển thị biểu đồ dao động giá	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
2	Chọn sản phẩm cần thay đổi giá mới, nhập đúng định dạng giá và nhấn cập nhật	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
3	Chọn sản phẩm cần thay đổi giá mới, nhập giá đang áp dụng và nhấn cập nhật	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công

#### 4.17. Chức năng quản lý màu sản phẩm

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Điền đầy đủ thông tin màu sản phẩm và ấn Thêm	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
2	Điền không đầy đủ thông tin màu sản phẩm và ấn Thêm	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công
3	Điền đầy đủ thông tin màu, nhưng tên màu đã tồn tại	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công

**4.18. Chức năng quản lý đơn hàng**

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Nhấn nút đơn đặt hàng khi đã đăng nhập tài khoản admin	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
2	Nhấn nút xem thông tin đơn hàng, thay đổi trạng thái đơn hàng, nhấn nuuts cập nhật	Thực hiện	Thực hiện	Thành công

**4.19. Chức năng quản lý khuyến mãi**

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Nhập đầy đủ thông tin khuyến mãi của sản phẩm và ấn xác nhận thêm khuyến mãi	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
2	Nhập không đầy đủ thông tin hóa đơn sản phẩm và ấn xác nhận thêm khuyến mãi	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công
3	Chọn sản phẩm xóa khỏi khuyến mãi, ấn biểu tượng xóa	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
4	Nhấn vào biểu tượng danh sách khuyến mãi để xem danh sách các đợt khuyến mãi	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
5	Nhấn vào nút chi tiết để xem chi tiết của 1 đợt khuyến mãi	Thực hiện	Thực hiện	Thành công

**4.20. Chức năng quản lý nhà cung cấp**

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Chọn danh mục nhà cung cấp, nhấn xem danh sách	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
2	Chọn thêm nhà cung cấp, điền đầy đủ thông tin, lưu lại	Thực hiện	Thực hiện	Thành công

3	Thêm nhà cung cấp, điền thiếu hoặc điền tên nhà cung cấp đã tồn tại	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công
4	Nhấn vào sửa thông tin nhà cung cấp, cập nhật thông tin lỗi lệ, nhấn lưu	Thực hiện	Thực hiện	Thành công

#### 4.21. Chức năng quản lý nhập hàng

STT	Mô tả dữ liệu kiểm thử	Kết quả mong đợi	Kết quả thực tế	Thành công / Thất bại
1	Nhập đầy đủ thông tin hóa đơn sản phẩm và ấn Thêm sản phẩm vào phiếu nhập	Thực hiện	Thực hiện	Thành công
2	Nhập không đầy đủ thông tin hóa đơn sản phẩm và ấn Thêm sản phẩm vào phiếu nhập	Báo lỗi	Báo lỗi	Thành công

## 5. Chat box và hoạt động của nó trên hệ thống

### 5.1. Giới thiệu

Hiện nay ChatBox đang được áp dụng rộng rãi trong các lĩnh vực đời sống con người, mà trong đó nổi bật nhất là tích hợp ChatBox vào một website để nâng cao hiệu quả của website và nâng tầm chất lượng của lĩnh vực kinh doanh. Trong luận văn này chúng tôi xây dựng một chatbox riêng cho website dựa vào chatbox framework gọi là Wit.ai, nó là một mã nguồn mở với khả năng xử lý ngôn ngữ tự nhiên tiên tiến hoặc NLP nó được sở hữu bởi Facebook. Wit.ai thường được dùng để xây dựng các chatbox thông minh cho các kênh xã hội, ứng dụng di động, trang web và thiết bị IoT. Hơn thế nữa Wit.ai còn hỗ trợ và tích hợp sẵn vào rất nhiều ngôn ngữ như: Python, Ruby, Go, NodeJs,... Chính vì lý do đó luận văn này đã lựa chọn ngôn ngữ NodeJS làm nền tảng xây dựng máy chủ Chatbox bằng cách gọi API từ Wit.ai để nhận được kết quả mong muốn

### 5.2. Cách thức hoạt động

Đầu tiên khi người dùng nhập câu hỏi, câu hỏi này sẽ được gửi lên Wit.ai thông qua API, Wit.ai sẽ thực hiện phân tích câu hỏi tìm kiếm các từ khóa chính (Keyword), chủ đề của câu hỏi, ý định, đặc điểm,... Sau đó các giá trị này sẽ được đóng gói và phản hồi về máy chủ NodeJS. Các giá trị này sẽ được kết nối lại với nhau làm thành một câu truy vấn tìm kiếm câu trả lời từ cơ sở dữ liệu (Mysql) và trả kết quả về cho người dùng thông qua giao diện chat.

## C. PHẦN KẾT LUẬN

### 1. Kết quả đạt được

#### 1.1. Lý thuyết

Sau thời gian nghiên cứu các lý thuyết chuyên môn cần thiết về lập trình để thực hiện đề tài luận văn tốt nghiệp, bản thân đã tìm hiểu và tích lũy thêm được nhiều kiến thức bổ ích về phân tích thiết kế hệ thống và xây dựng được một website thương mại điện tử trên nền tảng Laravel Framework theo mô hình chuẩn MVC.

Tăng khả năng tư duy lập trình và phân tích thiết kế hệ thống.

Ứng dụng được xây dựng hoàn toàn dựa trên ngôn ngữ lập trình PHP và kết hợp lưu trữ dữ liệu bằng hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL. Nó rất hữu ích cho việc tiếp tục phát triển website trong tương lai.

Website được thiết kế giao diện phẳng rất dễ sử dụng.

Trong quá trình nghiên cứu nêu trên, bên cạnh việc học thêm được những kiến thức mới thì ngoài ra còn áp dụng được công nghệ mới để vận dụng vào đề tài như sử dụng công nghệ thanh toán trực tuyến bằng Paypal vào quá trình thanh toán.

#### 1.2. Chương trình

Chương trình đã đáp ứng được các yêu cầu chức năng đã đặt ra cho hai nhóm người dùng bao gồm: người dùng khách hàng và người dùng quản lý.

Người dùng khách hàng: Đề tài đã cung cấp các chức năng cho khách hàng có thể đăng ký tài khoản, đăng nhập, đăng xuất, tìm kiếm sản phẩm, xem thông tin chi tiết sản phẩm, đặt hàng và thanh toán trực tuyến bằng Paypal hoặc thanh toán bằng tiền mặt khi nhận hàng.

Người dùng quản lý: Đề tài đã cung cấp các chức năng cho người quản lý để có thể quản lý và kiểm soát được sự hoạt động ổn định của website như đăng nhập, đăng xuất, quản lý sản phẩm, thương hiệu, màu, giá, size và nhà cung cấp sản phẩm, quản lý chương trình khuyến mãi, quản lý đơn hàng, quản lý liên hệ, xem thống kê doanh thu.

#### 1.3. Khả năng ứng dụng

Các công nghệ được tìm hiểu, sử dụng trong hệ thống website đều là những công nghệ tiên tiến, có khả năng cao vẫn còn được sử dụng và phát triển nên có thể ứng dụng và phát triển thêm trong tương lai.

Đề tài “**XÂY DỰNG WEBSITE TMĐT SHOESVIP SỬ DỤNG FRAMEWORK LARAVEL**” là một website thương mại điện tử bán hàng công nghệ tương đối hoàn chỉnh, phù hợp với nhu cầu sử dụng thực tế hiện nay, có thể đưa ứng dụng vào hoạt động thực tiễn một cách dễ dàng, góp phần thúc đẩy sự phát triển của website thương mại điện tử tại Việt Nam.

## **2. Hạn chế**

Giao diện thiết kế còn khá đơn giản, khó gây được sự chú ý đến khách hàng.

Chương trình ứng dụng cần phải được cải tiến để tiết kiệm bộ nhớ và tăng tốc độ xử lý.

Chưa có chức năng gợi ý sản phẩm phù hợp

Chức năng trả lời trực tuyến chỉ trả lời đơn giản, cần được huấn luyện thêm

## **3. Hướng phát triển**

Tích hợp website trên nền tảng mobile và app.

Mở rộng thêm các hình thức thanh toán trực tuyến khác.

Kết xuất báo cáo thống kê doanh thu, mua bán và sao lưu dữ liệu định kỳ.

Mở rộng và xây dựng thêm các chức năng để phục vụ cho các nhu cầu của hai nhóm người dùng.

Cải thiện các đoạn mã lệnh và các câu truy vấn từ cơ sở dữ liệu để ứng dụng được chạy nhanh hơn. Cũng như, hệ thống website hoạt động được trơn tru hơn.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trần Cao Đệ, Đỗ Thanh Nghị (2012). *Giáo trình Kiểm thử phần mềm*, NXB Đại Học Cần Thơ.
- [2] Huỳnh Xuân Hiệp, Phan Phương Lan (2011). *Giáo trình Nhập môn công nghệ phần mềm*, NXB Đại Học Cần Thơ.
- [3] Huỳnh Xuân Hiệp, Võ Huỳnh Trâm, Phan Phương Lan (2015). *Giáo trình Quản lý dự án phần mềm*, NXB Đại Học Cần Thơ.
- [4] Huỳnh Xuân Hiệp, Võ Huỳnh Trâm, Phan Phương Lan (2015). *Giáo trình Kiến trúc và thiết kế phần mềm*, NXB Đại Học Cần Thơ.
- [5] Nguyễn Văn Linh (2010). *Giáo trình Phân tích thiết kế thuật toán*, Khoa Công Nghệ Thông Tin và Truyền Thông, Đại Học Cần Thơ.
- [6] Phan Tấn Tài (2009). *Bài giảng Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin*, Khoa Công nghệ thông tin và Truyền thông, trường Đại học Cần Thơ.
- [7] Võ Huỳnh Trâm (2009). *Bài giảng Phân tích yêu cầu phần mềm*, Khoa Công nghệ thông tin và Truyền thông, trường Đại học Cần Thơ.
- [8] *Giáo trình Phát triển ứng dụng web với Laravel & AngularJS*, Trung tâm Công nghệ phần mềm, trường Đại học Cần Thơ.
- [9] Tham khảo Laravel Framework trên trang: <https://laravel.com/>
- [10] Tham khảo Bootstrap 4 trên trang: <https://getbootstrap.com/>
- [11] Cộng đồng Laravel: <https://laracasts.com/>
- [12] Hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL: <https://www.mysql.com/>
- [13] Diễn đàn Stackoverflow về Laravel: <https://stackoverflow.com/>
- [14] Biểu đồ: <https://www.highcharts.com/demo>
- [15] Phương thức thanh toán Paypal: <https://developer.paypal.com/>
- [16] Diễn đàn Stackoverflow về Laravel: <https://stackoverflow.com/>
- [17] Biểu đồ: <https://chartisan.dev/>
- [18] Phương thức thanh toán Paypal: <https://developer.paypal.com/>
- [19] Tham khảo API Wit.ai trên trang: <https://wit.ai/docs/quickstart>

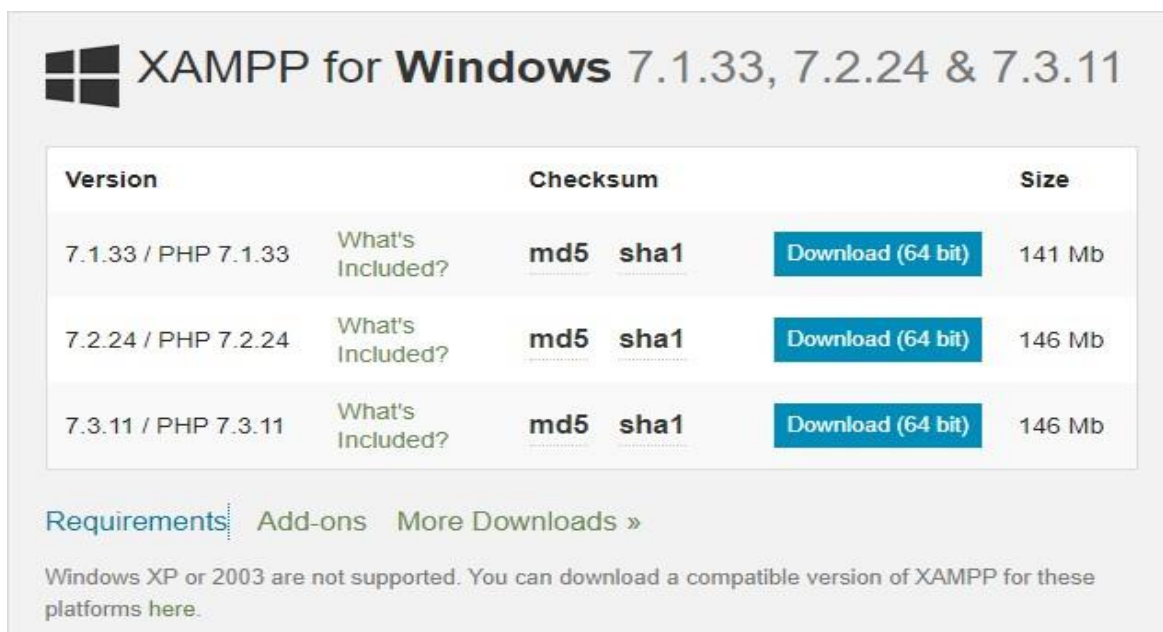


# PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT VÀ SỬ DỤNG

## 1. Hướng dẫn cài đặt chương trình

**Bước 1:** Cài đặt XAMPP để có Apache và MySQL

- Truy cập <https://www.apachefriends.org/download.html> đường dẫn để tải về
- Lựa chọn phiên bản và phải phù hợp với hệ điều hành



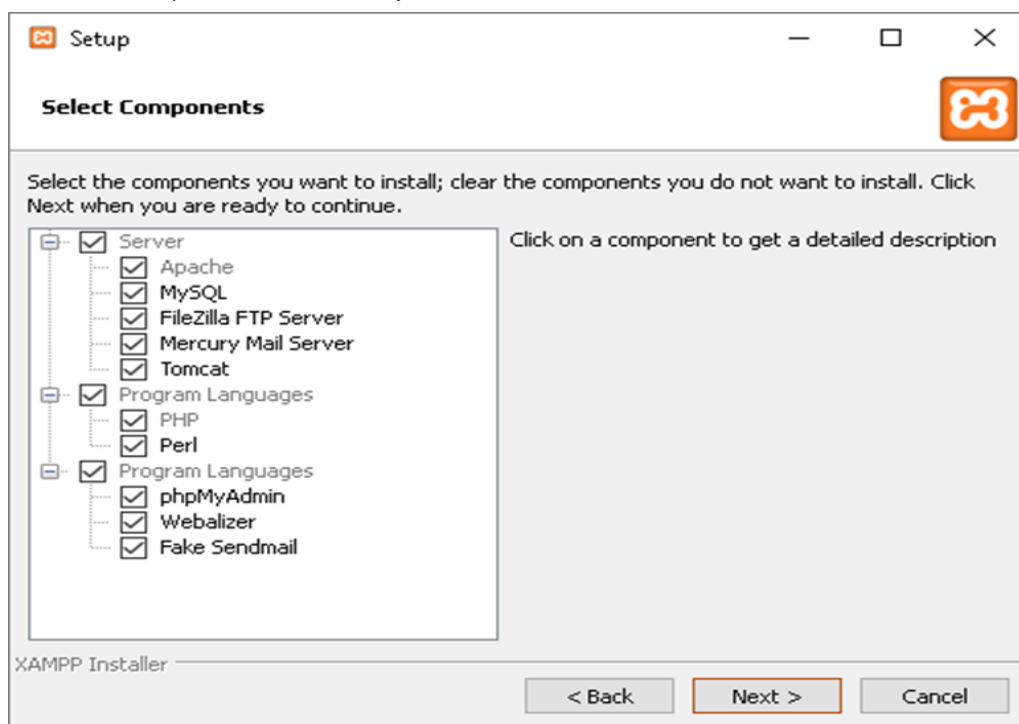
**XAMPP for Windows 7.1.33, 7.2.24 & 7.3.11**

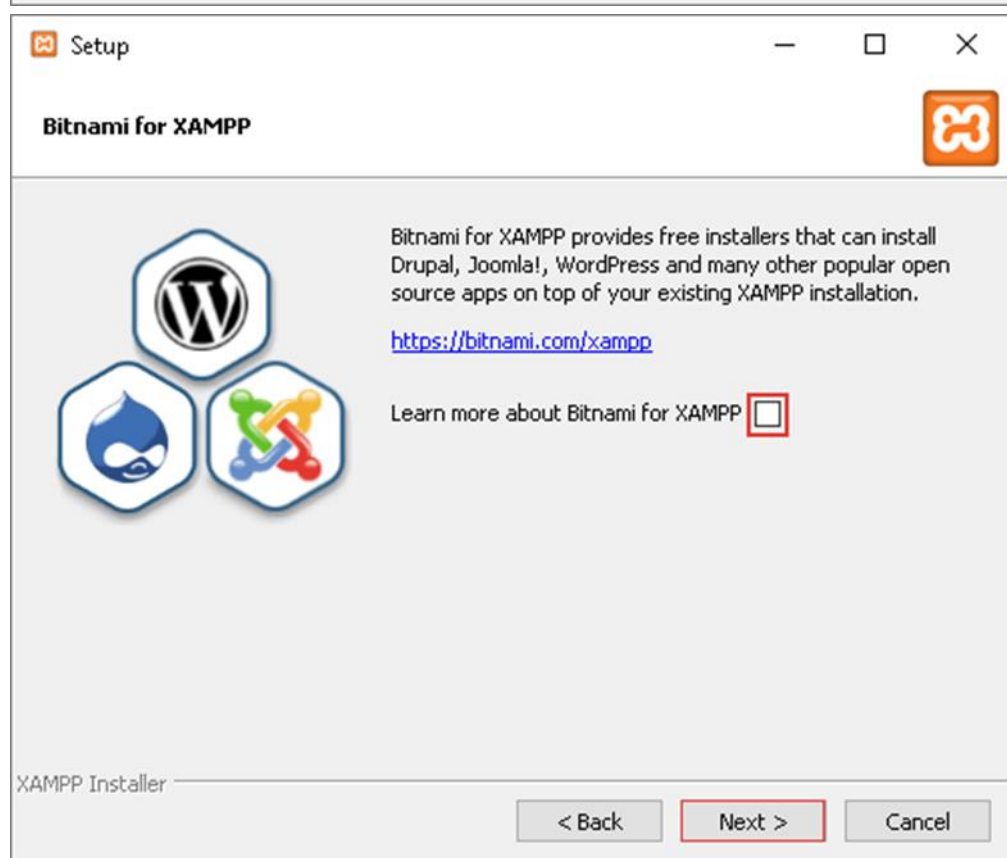
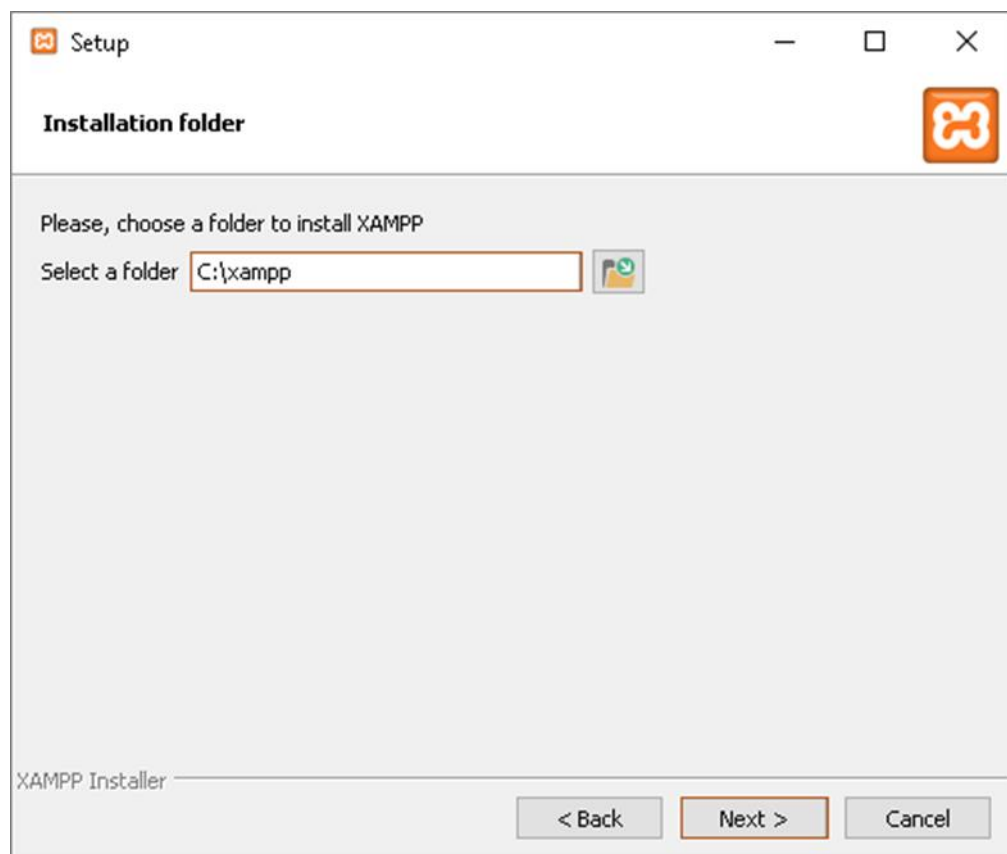
Version	Checksum	Size
7.1.33 / PHP 7.1.33	What's Included? md5 sha1	Download (64 bit) 141 Mb
7.2.24 / PHP 7.2.24	What's Included? md5 sha1	Download (64 bit) 146 Mb
7.3.11 / PHP 7.3.11	What's Included? md5 sha1	Download (64 bit) 146 Mb

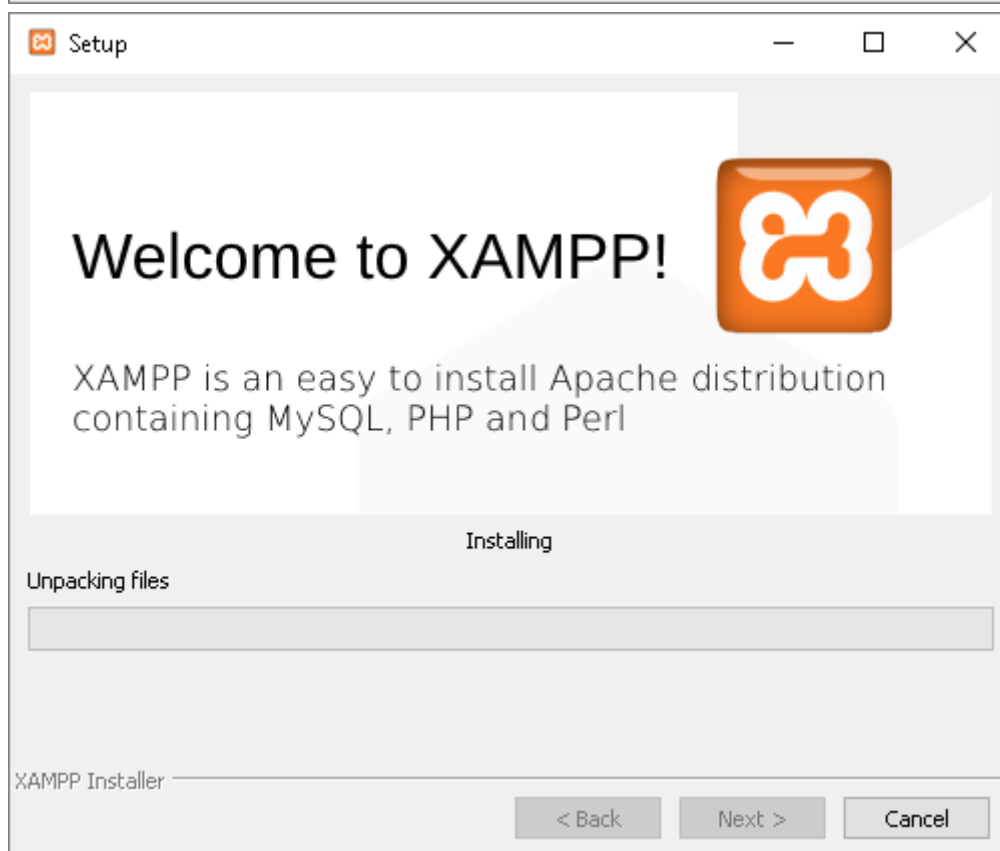
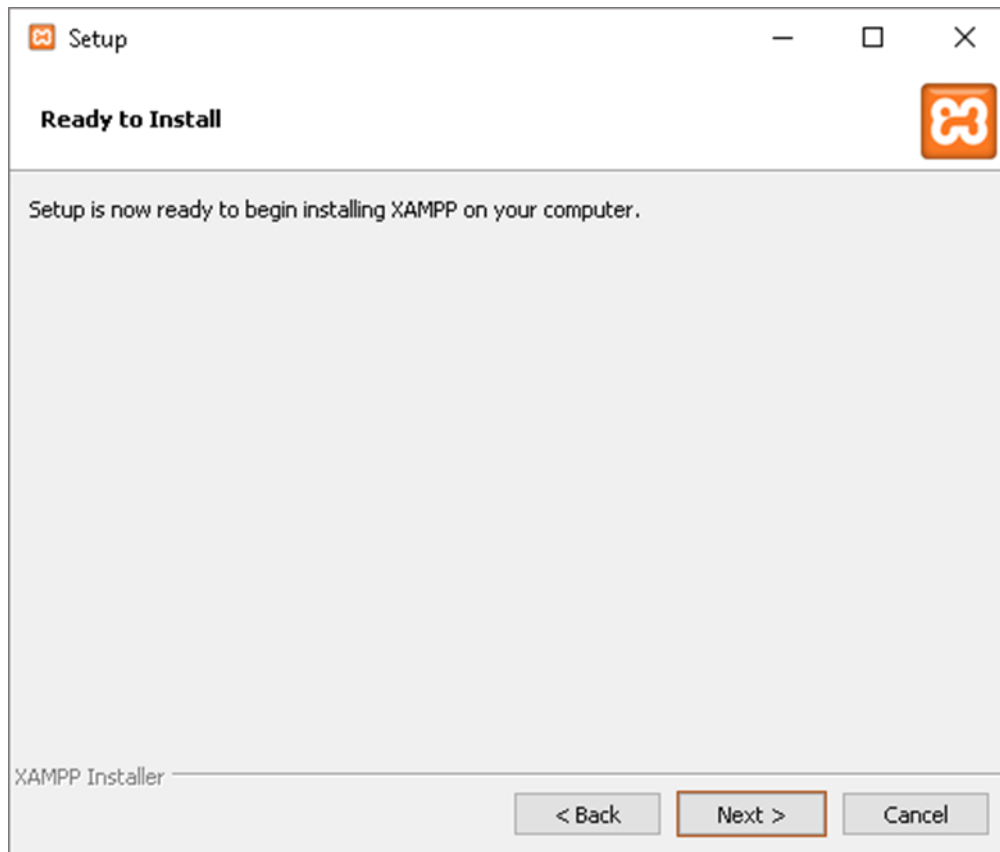
[Requirements](#) [Add-ons](#) [More Downloads »](#)

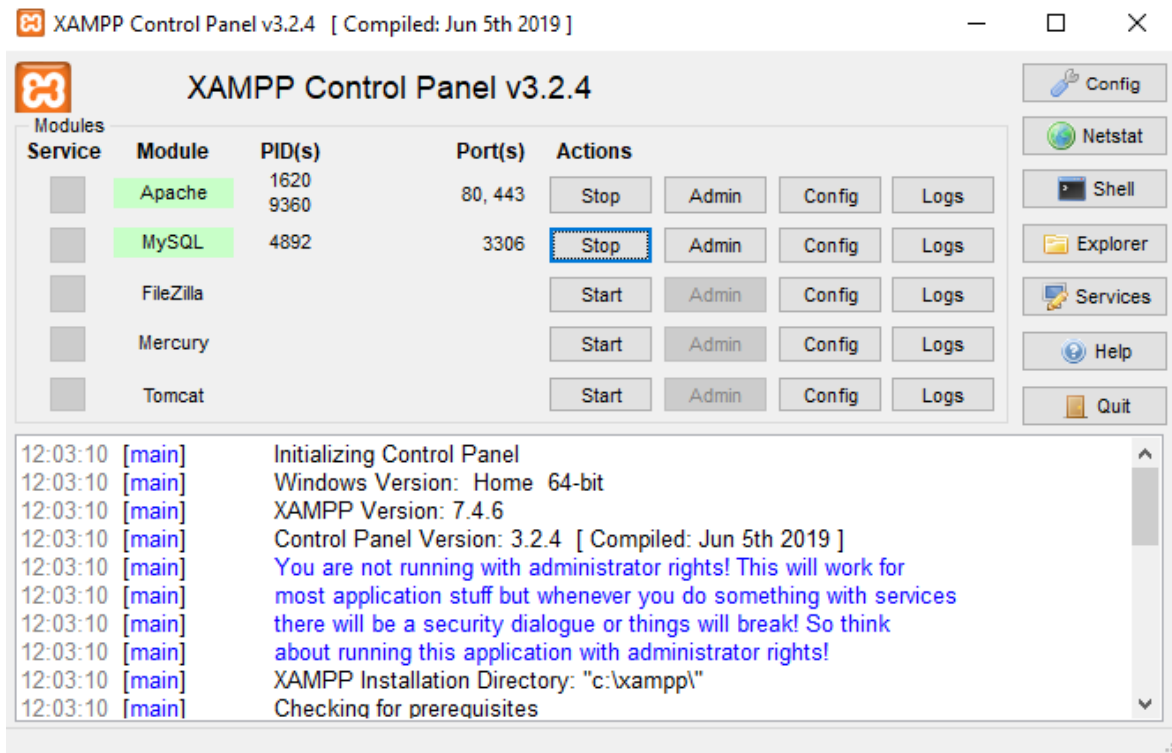
Windows XP or 2003 are not supported. You can download a compatible version of XAMPP for these platforms [here](#).

- Sau đó, tiến hành cài đặt XAMPP









## Bước 2: Cài đặt Composer để cài đặt Laraval Framework

### \* Trên Windows

- Truy cập đường dẫn <https://getcomposer.org/download/> để tải về
- Sau khi tải về thì tiến hành cài đặt composer.

### \* Trên MacOS

- Mở Terminal, nhập `cd/Applications/XAMPP/htdocs/`
- Tiếp theo nhập lần lượt các lệnh sau để tải về và cài đặt
 

```
composer curl -s https://getcomposer.org/installer / php
php composer.phar
sudo mv composer.phar
/usr/local/bin/composer curl -s
https://getcomposer.org/installer
```

## Bước 3. Cài đặt Laravel

### \* Trên Windows

- Vào thư mục htdocs của XAMPP (mặc định là C:/xampp/htdocs/)
- Giữ phím shift và nhấp phải chuột, chọn Open Command Prompt (hoặc PowerShell window) here.
- Ngoài ra, có thể cài đặt Git Bash để dễ dàng sử dụng thay thế cho Open Command Prompt (hoặc PowerShell window) here.

(Tham khảo tải về và cài đặt tại <https://o7planning.org/vi/11707/huong-dan-cai-dat-va-cau-hinh-git-tren-windows>)

- Nhập vào câu lệnh bên dưới:

*composer create-project --prefer-dist laravel/laravel { Tên project Laravel }*

ví dụ: *composer create-project --prefer-dist laravel/laravel demo001*

**\* Trên MacOS**

- Mở Terminal
- Dẫn vào thư mục htdocs của XAMPP  
bằng lệnh *cd*:  
*cd/Applications/XAMPP/htdocs/ (mặc định)*
- Lần lượt nhập các lệnh sau để tải về Laravel và phân quyền: *composer global require "laravel/installer=~1.1"*

*composer create-project --prefer-dist laravel/laravel { Tên project Laravel } chmod -R 777 storage/*  
*chmod -R 777 bootstrap/*

**Bước 4: Kiểm tra cài đặt**



Để kiểm tra xem đã cài đặt thành công hay chưa, mở trình duyệt và truy cập:

<http://localhost/dangphatshop/public/>

**Bước 5:** Copy source code vào thư mục {tên project Laravel} tạo ở bước

**Bước 6:** Tạo cơ sở dữ liệu vào PHPMyAdmin

- Truy cập: <http://localhost/phpmyadmin/>
- Tạo cơ sở dữ liệu mới có tên là: ShoesVip

 Tạo cơ sở dữ liệu 

ShoesVip	utf8_unicode_ci	Tạo
----------	-----------------	-----

- Import cơ sở dữ liệu được cung cấp trong source code (shoesvip.sql) vào CSDL vừa mới tạo là shop.

Nhập vào cơ sở dữ liệu "shoesvip"

Tập tin để nhập:

Tập tin có thể nén (gzip, bzip2, zip) hoặc không.  
A compressed file's name must end in `[.format].[compression]` 1 example: `.sql.zip`

Duyệt máy tính của bạn:  shoesvip.sql (1.6A: 40MiB)

Bạn cũng có thể kéo thả một tập tin trên bất kỳ trang nào.

Bảng mã của tập tin:

Nhập từng phần:



Allow the interruption of an import in case the script detects it is close to the PHP timeout limit. (This might be a good way to import large files, however it can break transactions.)

Bỏ qua số lượng truy vấn này (cho SQL) bắt đầu tính từ cái thứ nhất:

Những tùy chọn khác:

☒ **Bật kiểm tra khóa ngoại** 2

Định dạng:

Tùy chọn đặc-tả-định-dạng:

Chế độ tương thích SQL:

☒ **Đừng dùng AUTO\_INCREMENT cho các giá trị bằng không**

3

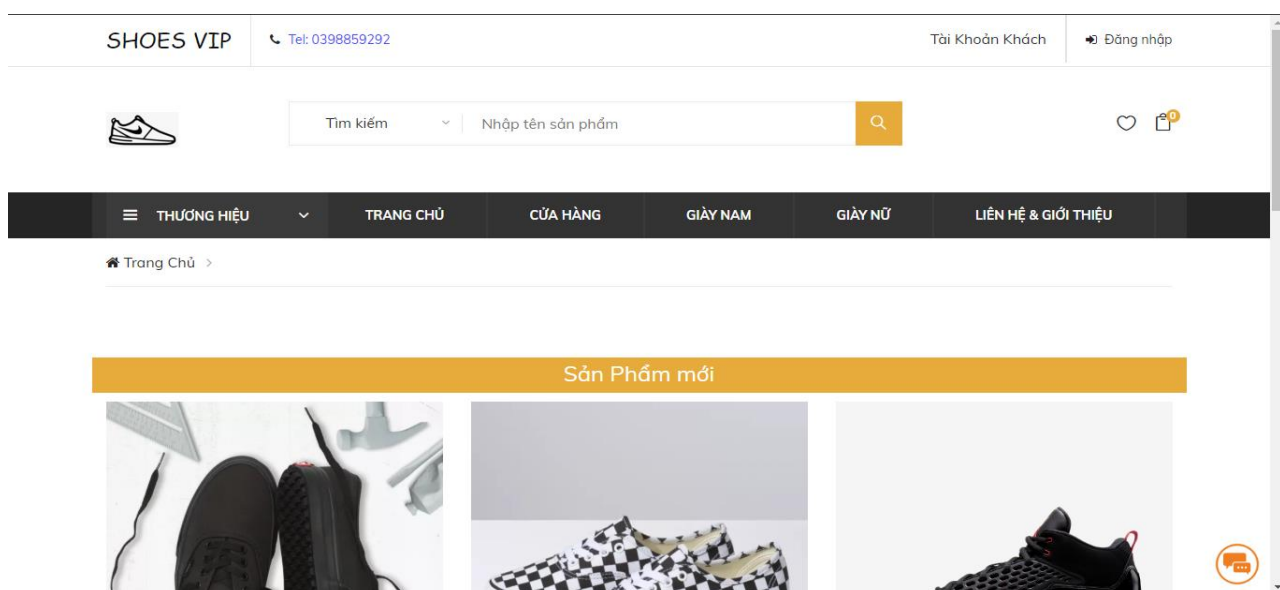
### - Chú thích:

1: Chọn file shoesvip.sql trong source code để chọn dữ liệu nhập. 2: Bỏ tick “**Bật kiểm tra khóa ngoại**”.

3: Nhấn “**thực hiện**” để import dữ liệu.

### Bước 7: Kiểm tra lại kết quả

- Trang khách hàng: <http://localhost/{ Tên project Laravel }/public/>
- Hiện thị trang web. Kết quả cài đặt trang khách hàng thành công



- Trang quản trị:

[http://localhost/{Tên\\_project\\_Laravel}/public/admin/signin](http://localhost/{Tên_project_Laravel}/public/admin/signin)

Tài khoản đăng nhập của admin là: admin@gmail.com /  
admin

Please Sign In

Login

- Đăng nhập thành công. Kết quả cài đặt thành công

Admin - ShoesVip 👤

- 👤 Tài khoản
- 🛒 Đơn đặt hàng
- 🏷️ Thương Hiệu
- 🎨 Màu
- 📦 Sản Phẩm
- 🚚 Nhà cung cấp
- 📦 Nhập hàng
- 📄 Khuyến mãi
- 📊 Thống kê

## Đơn hàng Danh sách

Show 10 entries
Search:

Mã đơn hàng	Tên người mua	Ngày mua	Hình thức thanh toán	Trạng thái	Chi tiết
1	user1	2020-04-01 08:00:00	Thanh toán trực tuyến	Đã thanh toán	<a href="#" style="background-color: #007bff; color: white; padding: 2px 5px;">🔍 Xem</a>
2	user3	2020-04-06 09:00:00	Thanh toán trực tuyến	Đã thanh toán	<a href="#" style="background-color: #007bff; color: white; padding: 2px 5px;">🔍 Xem</a>
3	user5	2020-04-12 18:00:00	Thanh toán trực tuyến	Đã thanh toán	<a href="#" style="background-color: #007bff; color: white; padding: 2px 5px;">🔍 Xem</a>
4	user1	2020-07-07 09:11:34	Thanh toán trực tuyến	Khởi tạo đơn hàng	<a href="#" style="background-color: #007bff; color: white; padding: 2px 5px;">🔍 Xem</a>

Showing 1 to 4 of 4 entries

Previous
1
Next

## 2. Hướng dẫn sử dụng chương trình

### 3.1.1. Đăng kí tài khoản

Đăng kí

Tên hiển thị	<input type="text" value="Nguyễn Văn A"/>
E-Mail	<input type="text" value="nguyenvana@gmail.com"/>
Mật khẩu	<input type="password" value="....."/>
Nhập lại mật khẩu	<input type="password" value="....."/>
<input type="button" value="Đăng kí"/>	

- Đăng nhập

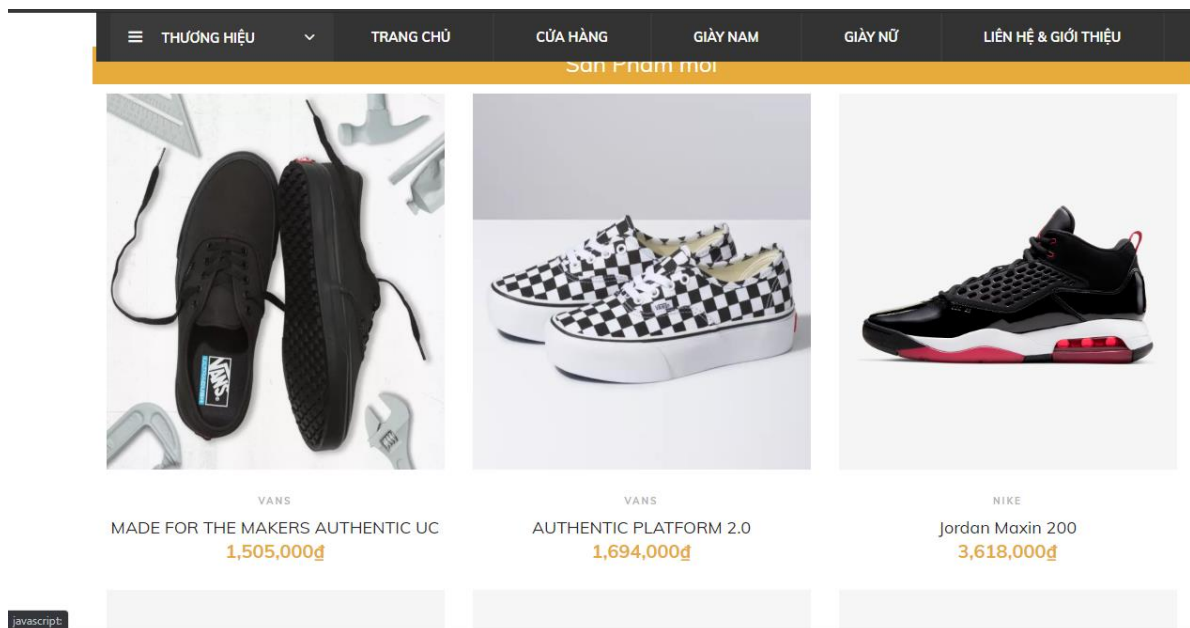
Đăng nhập

E-Mail	<input type="text" value="user1@gmail.com"/>
Mật khẩu	<input type="password" value="....."/>
<input type="checkbox"/> Ghi nhớ	
<input type="button" value="Đăng nhập"/>	

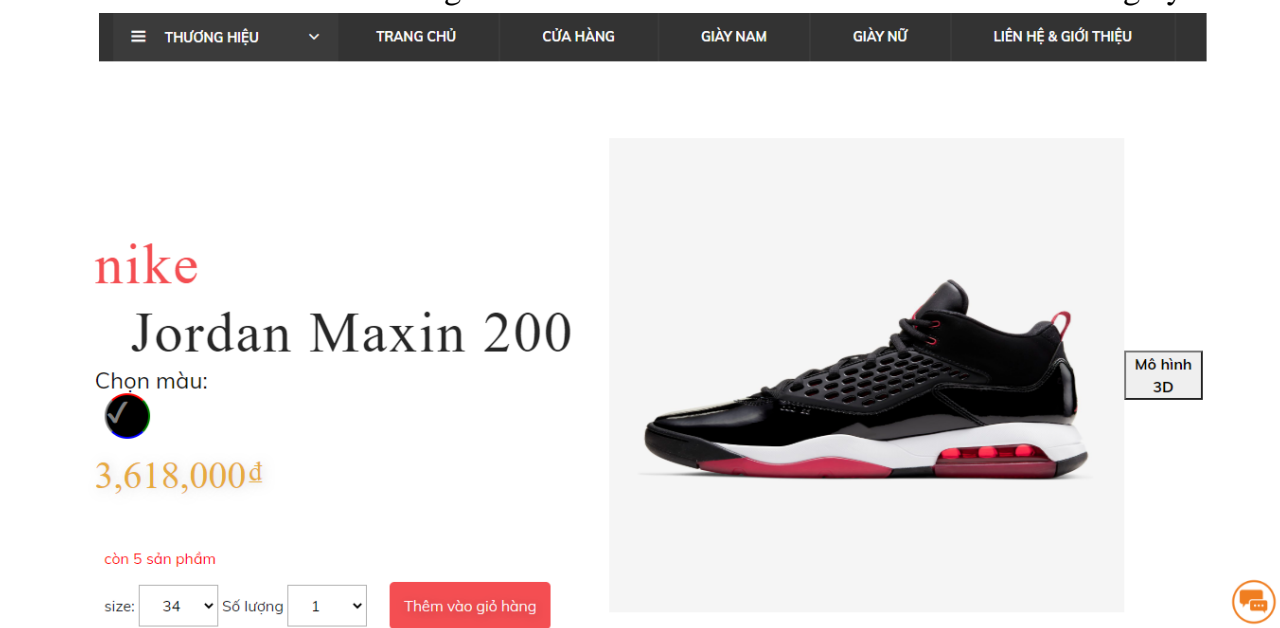
- Xem thông tin giày

Sau khi đăng nhập hệ thống sẽ chuyển hướng ta đến trang chủ, ở đây sẽ xuất hiện rất nhiều giày, ta nhấn vào tên hoặc ảnh của giày để xem chi tiết





Sau khi nhấn vào hình ảnh hoặc tên giày, chúng ta sẽ được chuyển hướng đến trang thông tin giày



- Thêm giày vào giỏ hàng

ở trang thông tin giày khi ta chọn màu, size, số lượng ta nhấn tiếp nút “thêm vào giỏ hàng” để thêm giày vào giỏ hàng, sau khi thêm thành công sẽ có thông báo thêm thành công



- Xác nhận giỏ hàng và thanh toán

Sau khi đã kiểm tra thông tin của giỏ hàng chúng ta bắt đầu đến bước đặt hàng, tùy thuộc vào sự lựa chọn hình thức thanh toán mà có cách thanh toán khác nhau



## Xác Nhận Đơn Hàng

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Màu	size	Giá gốc	Giá bán	Số lượng	Tạm tính
64	Jordan Maxin 200	Đen	34	3,618,000đ		1	3,618,000đ

- Tổng tính 3,618,000đ
- Giảm giá -0đ
- Thành tiền 3,618,000đ

Username: Nguyễn Văn A

☒ Shipper ☐ Online

123 Ngô Quyền, Ninh Kiều, Cần Thơ

0333544866

Nguyễn Văn A

Xác nhận thanh toán

Sau khi nhấn xác nhận thanh toán hệ thống sẽ ghi nhận đơn hàng, xóa tất cả những sản phẩm có trong giỏ hàng và kèm theo thông báo thành công

Đơn hàng được tạo thành công

## Giỏ hàng Trống

- Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản admin

Đăng nhập bằng tài khoản Admin

admin@gmail.com

\*\*\*\*\*

Login

sau khi đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản admin ta sẽ nhìn thấy giao diện như sau

Admin - ShoesVip

Search...

Q

Tài khoản

Đơn đặt hàng

Thương Hiệu

Màu

Sản Phẩm

Nhà cung cấp

Nhập hàng

Khuyến mãi

Thống kê

Đơn hàng

Danh sách

Show 10 entries

Search:

Mã đơn hàng	Tên người mua	Ngày mua	Hình thức thanh toán	Trạng thái	Chi tiết
1	user1	2020-04-01 08:00:00	Thanh toán trực tuyến	Đã thanh toán	Xem
2	user3	2020-04-06 09:00:00	Thanh toán trực tuyến	Đã thanh toán	Xem
3	user5	2020-04-12 18:00:00	Thanh toán trực tuyến	Đã thanh toán	Xem
4	Nguyễn Văn A	2020-07-10 07:37:48	Thanh toán khi nhận hàng	Khởi tạo đơn hàng	Xem
5	Nguyễn Văn A	2020-07-10 07:41:28	Thanh toán khi nhận hàng	Khởi tạo đơn hàng	Xem

Showing 1 to 5 of 5 entries

Previous

1

Next

Thêm thương hiệu

Danh sách thương hiệu

Thêm thương hiệu mới

thương hiệu demo

Thêm

Show 10 entries

Search:

ID	Tên thương hiệu	Chỉnh sửa
1	adidas	Sửa
2	converse	Sửa
3	bitis	Sửa
4	nike	Sửa
5	vans	Sửa

Showing 1 to 5 of 5 entries

Previous

1

Next

ID	Tên thương hiệu	Chỉnh sửa
1	adidas	Sửa
2	converse	Sửa
3	bitis	Sửa
4	nike	Sửa
5	vans	Sửa
6	thương hiệu demo	Sửa

## Thêm nhà cung cấp

### Danh sách nhà cung cấp

Thêm nhà cung cấp mới thành công

Thêm nhà cung cấp mới

Show  entries Search:

ID	Tên nhà cung cấp	địa chỉ	số điện thoại	Chỉnh sửa
1	Công ty giấy Đại Lợi	123 Ngô Quyền - TPHCM	0988562730	<input type="button" value="Sửa"/>
2	Công ty giấy Sao Mai	62 Trần Hưng Đạo - Hà Nội	03885227642	<input type="button" value="Sửa"/>
3	nhà cung cấp demo	123 Nguyễn Trãi	0123555777	<input type="button" value="Sửa"/>
4	NCC demo	123 Trần Phú	0147885269	<input type="button" value="Sửa"/>

Showing 1 to 4 of 4 entries Previous **1** Next

### Danh sách nhà cung cấp

Thêm nhà cung cấp mới

Show  entries Search:

ID	Tên nhà cung cấp	địa chỉ	số điện thoại	Chỉnh sửa
1	Công ty giấy Đại Lợi	123 Ngô Quyền - TPHCM	0988562730	<input type="button" value="Sửa"/>
2	Công ty giấy Sao Mai	62 Trần Hưng Đạo - Hà Nội	03885227642	<input type="button" value="Sửa"/>
3	nhà cung cấp demo	123 Nguyễn Trãi	0123555777	<input type="button" value="Sửa"/>

Showing 1 to 3 of 3 entries Previous **1** Next

## Thêm màu

### Danh sách Màu

Thêm màu mới

Show  entries Search:

ID	Tên màu	Mã Hex	Chỉnh sửa
1	Đen	#000000	<input type="button" value="Sửa"/>
2	Trắng	#FFFFFF	<input type="button" value="Sửa"/>

Thêm sản phẩm mới

## Sản phẩm Thêm mới

Tên sản phẩm

Nike Air Force 1

Giá bán

2315000

Thương hiệu

nike

Kiểu giày : ☒ Nam ☐ Nữ ☐ Cả 2

Chi tiết

Chọn màu

Trắng

Hình ảnh sản phẩm

Choose Files 23 files

Chọn size: ☒ 34 ☒ 35 ☒ 36 ☒ 37 ☒ 38 ☒ 39 ☒ 40 ☒ 41 ☒ 42

Thêm sản phẩm

Đặt lại

Do sản phẩm mới được tạo chưa được nhập thêm số lượng nên số lượng bằng 0

nike

### Nike Air Force 1

Chọn màu:



2,315,000đ

còn 0 sản phẩm

size: 34

Số lượng

1

Thêm vào giỏ hàng



Mô hình  
3D



Tiến hành nhập giày

## Lập đơn nhập hàng

Nike Air Force 1 Trắng 37

5 2200000 đ

thêm sản phẩm vào phiếu nhập

ID sản phẩm	Tên sản phẩm	màu	Size	Giá nhập	Số lượng	thành tiền	Xóa
55	Nike Air Force 1	Trắng	34	2,200,000	5	11,000,000đ	X
56	Nike Air Force 1	Trắng	35	2,200,000	5	11,000,000đ	X
57	Nike Air Force 1	Trắng	36	2,200,000	5	11,000,000đ	X
58	Nike Air Force 1	Trắng	37	2,200,000	5	11,000,000đ	X
Tổng					20	44,000,000đ	

Chọn nhà cung cấp: Công ty giấy Đại Lợi

nhập hàng

Sau khi nhập

nike

## Nike Air Force 1

Chọn màu:



2,315,000đ

còn 5 sản phẩm

size: 34 Số lượng 1

Thêm vào giỏ hàng



Mô hình 3D



## PHỤ LỤC BẢNG DỮ LIỆU

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	TK_email	Varchar(50)	x		x	Email đăng kí tài khoản
2	TK_matkhau	varchar(50)			x	Mật khẩu
3	TK_ten	Varchar(50)			x	Tên người dùng
4	TK_sdt	Char(10)				Sdt người dùng
5	TK_loai	Varchar(20)				Loại tài khoản
6	TK_diachi	Varchar(200)				Địa chỉ người dùng
7	TK_gioitinh	Varchar(5)				Giới tính người dùng
8	TK_avatar	Varchar(200)				Hình đại diện người dùng
9	TK_quyen	Varchar(20)				Quyền truy cập

*Bảng Tài Khoản*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	N_ngay	Date & time	x		x	Lưu trữ ngày

*Bảng Ngày*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	TH_ID	Int(11)	x		x	ID của thương hiệu
2	TH_ten	Varchar(50)			x	Tên thương hiệu

*Bảng Thương Hiệu*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	TT_ID	Int(11)	x		x	ID trạng thái



2	TT_ten	Varchar(50)			x	Tên trạng thái
---	--------	-------------	--	--	---	----------------

*Bảng Trạng Thái*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	M_ID	Int(11)	x		x	Id màu
2	M_ten	Varchar(30)			x	Tên màu
3	M_hex	Char(7)			x	Mã hex của màu

*Bảng Màu*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	S_ID	Int(11)	x		x	Id size
2	S_size	Varchar(5)			x	Size thực tế

*Bảng Size*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	NCC_ID	Int(11)	x		x	Id nhà cung cấp
2	NCC_ten	Varchar(100)			x	Tên nhà cung cấp
3	NCC_diachi	Varchar(100)			x	Địa chỉ nhà cung cấp
4	NCC_sdt	Varchar(15)			x	Số điện thoại nhà cung cấp

*Bảng Nhà Cung Cấp*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	SP_ID	Int(11)	x		x	Id sản phẩm
2	SP_ten	Varchar(100)			x	Tên sản phẩm
3	SP_mota	Varchar(500)				Mô tả chi tiết của sản phẩm

4	SP_kieu	Int(11)			x	Kiểu của sản phẩm
5	SP_TH_ID	Int(11)		x	x	Id thương hiệu sản phẩm

*Bảng Sản Phẩm*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	MSP_ID	Int(11)	x		x	Màu sản phẩm
2	MSP_SP_ID	Int(11)		x	x	Id của sản phẩm
3	MSP_M_ID	Int(11)		x	x	Id của màu

*Bảng Màu Sản Phẩm*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	H_ID	Int(11)	x		x	Id hình
2	H_hinhanh	Varchar(100)			x	Hình ảnh sản phẩm
3	H_MSP_ID	Int(11)		x	x	Id màu sản phẩm

*Bảng Hình*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	CTSP_ID	Int(11)	x		x	Id chi tiết sản phẩm
2	CTSP_soluong	Int(11)			x	Số lượng sản phẩm theo từng màu của từng size
3	CTSP_S_ID	Int(11)		x	x	Id size
4	CTSP_MSP_ID	Int(11)		x	X	Id màu sản phẩm

*Bảng Chi Tiết Sản Phẩm*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	G_N_ngay	Date&time	x	x	x	Ngày cập nhật giá
2	G_SP_ID	Int(11)	x	x	x	Id sản phẩm
3	G_gia	Float			x	Giá sản phẩm

*Bảng Giá*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	DH_ID	Serial	x		x	Mã đơn hàng
2	DH_thanhtoanonline	boolean			x	Hình thức giao hàng
3	DH_thongtinnhan	Varchar(255)				Thông tin giao hàng
4	DH_N_ngay	Date&time		x	x	Ngày mua hàng
5	DH_TK_email	Varchar(50)		x	x	Email người mua

*Bảng Đơn Hàng*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	TTDH_HD_ID	Int(11)	x	x	x	Id đơn hàng
2	TTDT_TT_ID	Int(11)	x	x	x	Id trạng thái
3	TTDH_N_ngay	Date&time		x	x	Ngày cập nhật

*Bảng Trạng Thái Đơn Hàng*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	CTDH_DH_ID	Int(11)	x	x	x	Id đơn hàng
2	CTDH_CTSP_ID	Int(11)	x	x	x	Id chi tiết sản phẩm

3	CTHD_soluong	Int(11)			x	Số lượng mua
---	--------------	---------	--	--	---	--------------

*Bảng Chi Tiết Đơn Hàng*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	HD_ID	Int(11)	x		x	Mã hoá đơn
2	HD_tongtien	Float(20)			x	Tổng tiền của hoá đơn
3	HD_DH_ID	Int(11)		x	x	Id đơn hàng

*Bảng Hóa Đơn*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	KM_ID	Int(11)	x		x	Id khuyến mãi
2	KM_chitiet	Varchar(500)			x	Chi tiết khuyến mãi
3	KM_giamgia	Float(10)			x	% giảm giá
4	KM_N_ngay_bd	Date&time		x	x	Ngày bắt đầu khuyến mãi
5	KM_N_ngay_kt	Date&time		x	x	Ngày kết thúc khuyến mãi

*Bảng Khuyến Mãi*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	NH_ID	Int(11)	x		x	Id phiếu nhập hàng
2	NH_NCC_ID	Int(11)		x	x	Id nhà cung cấp
3	NH_N_ngay	Date&time		x	x	Ngày nhập

*Bảng Nhập Hàng*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	CTNH_NH_ID	Int(11)	x	x	x	Id nhập hàng
2	CTNH_CTSP_ID	Int(11)	x	x	x	Id chi tiết sản phẩm
3	CTNH_soluong	Int(11)			x	Số lượng sản phẩm trong phiếu nhập hàng
4	CTNH_gia	Float(10)			x	Tổng tiền của phiếu nhập hàng

*Bảng Chi Tiết Nhập Hàng*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	TTO_ID	Int	x		x	Id thanh toán
2	TTO_thongtinthanhtoan	Varchar(255)			x	Thông tin thanh toán online
3	TTO_DH_ID	Int(11)		x	x	Id đơn hàng

*Bảng Thanh Toán Online*

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Khóa chính	Khóa ngoại	Không rỗng	Mô tả
1	DKM_SP_ID	Int(11)	x	x	x	Id thanh toán
2	DKM_KM_ID	Int(11)	x	x	x	Id khuyến mãi

*Bảng Được Khuyến Mãi*